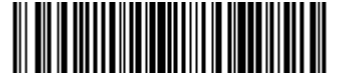




(12) **BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP HỮU ÍCH THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

(11)



2-0003469

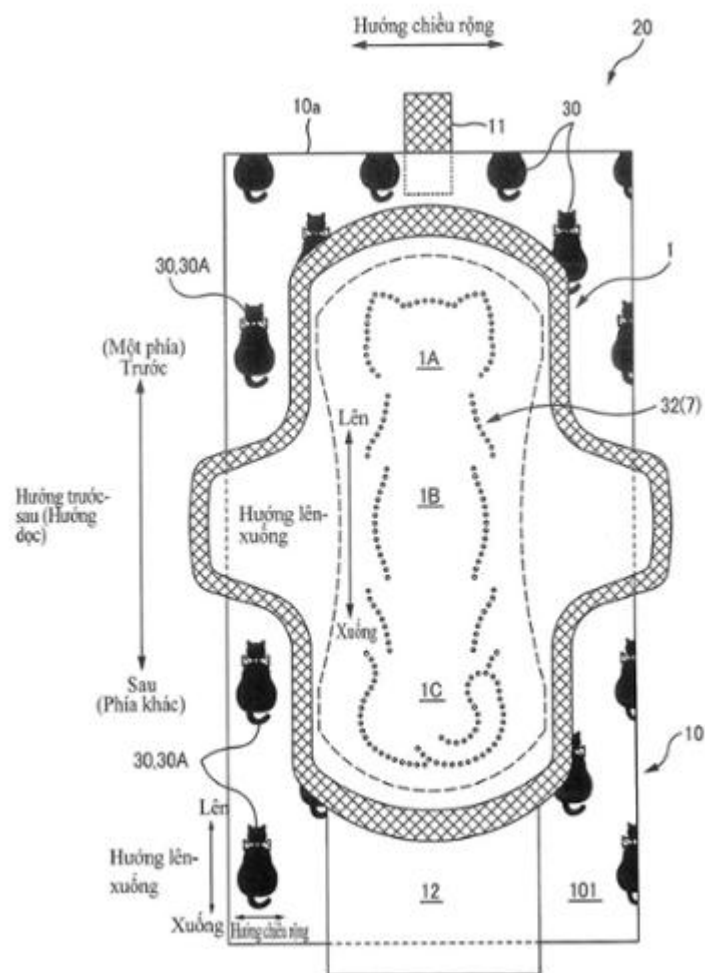
(51) **A61F 13/15; B65D 85/07; B65D 77/04**
2020.01

(13) **Y**

-
- (21) 2-2020-00503 (22) 12/03/2019
(86) PCT/JP2019/010086 12/03/2019 (87) WO2019/176961 19/09/2019
(30) 2018-047900 15/03/2018 JP; 2018-047903 15/03/2018 JP; 2018-047901 15/03/2018 JP
(45) 25/12/2023 429 (43) 25/12/2020 393
(73) Unicharm Corporation (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 (JP)
(72) KATO, Nobuyuki (JP); YAMAMOTO, Chihiro (JP); NITTONO, Taro (JP);
TAMURA, Tatsuya (JP).
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
-

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT ĐƯỢC BAO GÓI RIÊNG VÀ BAO GÓI VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật dụng thẩm hút được bao gói riêng (20) bao gồm: vật dụng thẩm hút (1); và chi tiết bao gói (10) mà bao gồm họa tiết động vật (30). Họa tiết động vật (30) có hướng lên-xuống, và có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong mà ở bên trong. Trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng (20) được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút (1), ít nhất một phần họa tiết động vật (30) có thể được nhìn thấy, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật (30) được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút (1).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Giải pháp hữu ích đề cập đến vật dụng thấm hút được bao gói riêng và bao gói vật dụng thấm hút.

Tình trạng kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Như một ví dụ về vật dụng thấm hút được bao gói riêng, tài liệu sáng chế 1 bộc lộ băng vệ sinh được bao gói mà trong đó thân băng vệ sinh được phủ lên và dính vào bề mặt trên của tấm bao gói, và tấm bao gói và thân băng được gấp cùng nhau hai lần. Hình trang trí được bố trí ở tấm phía dưới của băng vệ sinh được bao gói trong tài liệu sáng chế 1.

Danh sách tài liệu viện dẫn

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1: Công bố đơn yêu cầu cấp Patent Nhật Bản số 2005-185858

Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Vấn đề kỹ thuật

Vấn đề được giải quyết bởi giải pháp hữu ích là ít nhất một trong hai vấn đề thứ nhất và thứ hai được mô tả sau đây.

Trong trường hợp vấn đề thứ nhất, một số vật dụng thấm hút như băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, hoặc miếng lót thấm hút có phía trước và phía sau. Ví dụ, có những trường hợp mà phía sau để đặt ở phía mông người mặc rộng hơn và dài hơn phía trước, và phía trước để đặt ở gần nguồn bài tiết được tạo kết cấu với khả năng thấm hút cao hơn phía sau. Tuy nhiên, người sử dụng thiếu kinh nghiệm sử dụng vật dụng thấm hút đôi khi có thể sử dụng vật dụng thấm hút ngược với hướng trước-sau.

Hình trang trí được tạo ra trên băng vệ sinh theo tài liệu sáng chế 1 là nhằm mục đích ngăn ngừa các vết máu kinh nguyệt được thấm hút bởi thân thấm hút. Theo đó, các hình trang trí được minh họa là những chiếc lá tương đối lớn, cành hoa kiểu chùm nho, kiểu khung lưới, hoặc rất nhiều hình ảnh tương đối nhỏ đặt rải rác chẳng hạn như ngôi sao. Những hình ảnh này không có tính

định hướng, và người sử dụng không thể nhận diện phía trước và phía sau của vật dụng thấm hút bằng cách nhìn các hình ảnh này.

Ví lý do này, giải pháp hữu ích đề xuất vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà hướng dẫn người sử dụng thiếu kinh nghiệm sử dụng vật dụng thấm hút theo đúng hướng trước-sau, và bao gói vật dụng thấm hút chứa những vật dụng thấm hút được bao gói riêng này.

Trong trường hợp vấn đề thứ hai, vật dụng thấm hút được bao gói riêng như băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, hoặc miếng lót thấm hút thường được phân bố theo nhóm và được bao gói chung. Tuy nhiên, vật dụng thấm hút được bao gói riêng thường được rút ra khỏi bao gói khi được lưu trữ trong nhà. Lưu ý rằng nếu đó là những vật dụng thấm hút khác nhau để sử dụng ban ngày và sử dụng ban đêm, hoặc sản phẩm khác nhau dành cho mẹ và con gái, nhiều loại vật dụng thấm hút khác nhau được bao gói riêng có thể được để lẫn với nhau khi lưu trữ. Việc bố trí hình trang trí như đối với băng vệ sinh theo tài liệu sáng chế 1 giúp có thể lựa chọn sản phẩm mong muốn giữa rất nhiều loại sản phẩm khác nhau.

Tuy nhiên, hình trang trí được bố trí trên băng vệ sinh theo tài liệu sáng chế 1 là nhằm mục đích ngăn ngừa các vết máu kinh nguyệt được thấm hút bởi thân thấm hút. Theo đó, hình ảnh được minh họa là những chiếc lá tương đối lớn, cành hoa kiểu chùm nhỏ, kiểu khung lưới, hoặc rất nhiều hình ảnh tương đối nhỏ đặt rải rác chẳng hạn như ngôi sao. Những hình ảnh này không có tính định hướng. Do đó, vật dụng thấm hút được bao gói riêng đôi khi được lưu trữ trong trạng thái phủ băng lên nhau (một chồng phẳng). Trong trường hợp này, rất khó để lấy ra sản phẩm mong muốn từ phía dưới, và có những trường hợp mà sản phẩm ở phía dưới không được sử dụng trong thời gian dài, và độ dày của các vật dụng thấm hút giảm xuống do trọng lượng của các sản phẩm xếp chồng lên nhau, do đó dẫn đến sự kém đi về độ thoải mái và khả năng thấm hút.

Ví lý do này, giải pháp hữu ích đề xuất vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà hướng dẫn người sử dụng lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng, và bao gói vật dụng thấm hút chứa những vật dụng thấm hút được bao gói riêng này.

Giải pháp cho vấn đề

Khía cạnh chính của giải pháp hữu ích để đạt được khía cạnh mô tả trên đây là vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm:

vật dụng thấm hút mà có hướng trước-sau,

vật dụng thấm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thấm hút; và

chi tiết bao gói mà bao gồm họa tiết động vật và bao gói vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong mà ở bên trong khi vật dụng thấm hút được đóng gói,

ít nhất một phần họa tiết động vật có thể được nhìn thấy khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm vật dụng thấm hút và chi tiết bao gói để bao gói vật dụng thấm hút,

vật dụng thấm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thấm hút,

vật dụng thấm hút có hướng trước-sau,

vật dụng thấm hút bao gồm họa tiết động vật mà có hướng lên-xuống,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của các vật dụng thấm hút được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút,

ít nhất một trong số kết cấu sau đây được bố trí:

kết cấu mà trong đó bao gói vật dụng thấm hút có họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thấm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của chi tiết bao gói vật dụng thẩm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút; và

kết cấu mà trong đó mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được chứa trong bao gói vật dụng thẩm hút.

Vật dụng thẩm hút được bao gói riêng bao gồm:

vật dụng thẩm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thẩm hút; và

chi tiết bao gói để bao gói vật dụng thẩm hút; và

họa tiết động vật,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng,

trong trạng thái mà chi tiết bao gói chứa vật dụng thẩm hút và được gấp tại phần được gấp mà mở rộng theo chiều định trước,

ít nhất một phần họa tiết động vật được đặt tại phần được gấp,

chiều định trước được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Dấu hiệu của giải pháp hữu ích khác với trên đây sẽ trở nên rõ ràng qua việc đọc phần mô tả đặc điểm kỹ thuật của giải pháp hữu ích với tham chiếu đến những hình vẽ kèm theo.

Hiệu quả đạt được của giải pháp hữu ích

Để giải quyết vấn đề thứ nhất, hiệu quả của giải pháp hữu ích là khả năng giúp tạo ra vật

dụng thẩm hút được bao gói riêng mà hướng dẫn người sử dụng thiếu kinh nghiệm sử dụng vật dụng thẩm hút theo đúng hướng trước-sau, và bao gói vật dụng thẩm hút chứa vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này.

Để giải quyết vấn đề thứ hai, hiệu quả của giải pháp hữu ích là khả năng giúp tạo ra vật dụng thẩm hút được bao gói riêng mà hướng dẫn người sử dụng lưu trữ vật dụng thẩm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng, và bao gói vật dụng thẩm hút chứa vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu bằng của băng vệ sinh 1 từ phía tiếp xúc với da.

Fig.2A là hình chiếu bằng minh họa bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10, và Fig.2B là hình chiếu bằng minh họa bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10.

Fig.3A là hình chiếu bằng của một bề mặt của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng 20, và Fig.3B là hình chiếu bằng của bề mặt khác của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng 20.

Fig.4 là sơ đồ thể hiện vật dụng thẩm hút được bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1.

Fig.5A và Fig.5B là các sơ đồ minh họa phương pháp gấp vật dụng thẩm hút được bao gói riêng 20.

Fig.6 là sơ đồ thể hiện một phần của bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1.

Fig.7A là sơ đồ minh họa phần dính 9 của băng 1, và Fig.7B là sơ đồ minh họa tấm bóc 13 mà che phần dính 9 của băng 1.

Fig.8 là sơ đồ thể hiện cách bao gói riêng 20 được mở.

Các hình vẽ từ Fig.9A đến Fig.9C là các sơ đồ minh họa các biến thể của bao gói riêng 20.

Fig.10 là hình chiếu phối cảnh của bao gói 40 của các bao gói riêng 20.

Fig.11 là sơ đồ thể hiện bề mặt trước 40A của bao gói 40.

Fig.12 là sơ đồ minh họa phần ô cửa 41 của bao gói 40.

Fig.13 là hình chiếu bằng minh họa bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10.

Fig.14A là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20, và Fig.14B là sơ đồ minh họa phần được gấp 21 của vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20.

Fig.15 là sơ đồ thể hiện vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1.

Fig.16A và Fig.16B là các sơ đồ minh họa phương pháp gấp vật dụng thấm hút được bao gói riêng.

Fig.17 là hình chiếu phối cảnh của bao gói 40 của các bao gói riêng 20.

Fig.18A và Fig.18B là các sơ đồ minh họa trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40.

Fig.19 là sơ đồ thể hiện bề mặt trước 40A của bao gói 40.

Fig.20A và Fig.20B là các sơ đồ minh họa trường hợp mà các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có hướng khác nhau.

Fig. 21A và Fig.21B là các sơ đồ minh họa biến thể của bao gói 40.

Các hình vẽ từ Fig. 22A đến Fig.22D là sơ đồ minh họa các biến thể của bao gói riêng 20.

Fig.23 là sơ đồ minh họa biến thể của họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10.

Fig.24 là sơ đồ thể hiện ví dụ về phương pháp lưu trữ các bao gói riêng 20 ở trong nhà.

Các hình vẽ từ Fig.25A đến Fig.25D là các sơ đồ minh họa các biến thể của bao gói riêng 20.

Mô tả chi tiết giải pháp hữu ích

Ít nhất các vấn đề sau đây có thể trở nên rõ ràng qua phần mô tả chi tiết đặc điểm kỹ thuật và các hình vẽ kèm theo.

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm:

vật dụng thấm hút mà có hướng trước-sau,

vật dụng thấm hút là một trong các băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thấm hút; và

chi tiết bao gói mà bao gồm họa tiết động vật và bao gói vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong mà ở bên trong khi vật dụng thẩm hút được đóng gói,

ít nhất một phần họa tiết động vật có thể được nhìn thấy khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, khi người sử dụng mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra và nhìn thấy vật dụng thẩm hút và họa tiết động vật của chi tiết bao gói, người sử dụng dễ dàng nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật của chi tiết bao gói tương ứng với hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút. Ví lý do này, người sử dụng có thể được hướng dẫn sử dụng vật dụng thẩm hút theo đúng hướng trước-sau.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

vật dụng thẩm hút bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút là cùng loại động vật với họa tiết động vật của chi tiết bao gói, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, khi người sử dụng mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra và nhìn thấy rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật của chi tiết bao gói được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của những họa

tiết động vật này tương ứng với hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

vật dụng thẩm hút bao gồm

thân thẩm hút để thẩm hút chất dịch bài tiết, và

tâm tiếp xúc với da được đặt ở phía tiếp xúc với da của thân thẩm hút,

ít nhất một trong số thân thẩm hút và tâm tiếp xúc với da có phần được tạo lõm,

phần được tạo lõm là phần được tạo lõm theo hướng chiều dày của ít nhất một trong số thân thẩm hút và tâm tiếp xúc với da, và

họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được tạo ra bởi phần được tạo lõm.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật được tạo ra bằng cách sử dụng phần được tạo lõm mà bằng vệ sinh thông thường có, do đó đơn giản hóa quá trình sản xuất vật dụng thẩm hút.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

toàn bộ của ít nhất một họa tiết động vật của chi tiết bao gói có thể được nhìn thấy khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, khi mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của chi tiết bao gói và hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

vật dụng thẩm hút bao gồm phần rộng,

phần rộng là phần mà chiều rộng theo hướng chiều rộng của vật dụng thẩm hút là rộng nhất trong vùng phía trước của vật dụng thẩm hút, và

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thẩm hút theo chiều rộng của phần chi tiết bao gói mà mở rộng về một phía vật dụng thẩm hút theo chiều rộng từ phần rộng là lớn hơn độ dài vật dụng thẩm hút theo

chiều rộng của họa tiết động vật của chi tiết bao gói

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật của chi tiết bao gói ít có khả năng bị cắt đi theo hướng chiều rộng. Theo đó, khi mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của chi tiết bao gói và hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

chi tiết bao gói được gấp cùng với vật dụng thẩm hút tại vị trí gấp,

vị trí gấp là vị trí mà mở rộng theo hướng chiều rộng của vật dụng thẩm hút, và

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thẩm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến vị trí gấp trên cùng phía trước là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thẩm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật được sắp xếp trong phần chi tiết bao gói mà được nhìn thấy đầu tiên khi mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra sẽ ít có khả năng bị cắt đi theo hướng trước-sau. Theo đó, khi mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của chi tiết bao gói và hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

vật dụng thẩm hút có phần dính để chống tuột,

trong trường hợp mà vật dụng thẩm hút được cố định vào chi tiết bao gói bởi phần dính,

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thẩm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến đầu phía trước của phần dính là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thẩm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói, và

trong trường hợp mà vật dụng thẩm hút được cố định vào chi tiết bao gói qua tấm bóc mà che phần dính, và tấm bóc được cố định vào chi tiết bao gói bởi chất dính,

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến đầu phía trước của chất dính là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật được sắp xếp trong phần của bao gói mà được bóc ra khỏi vật dụng thấm hút trong khi mở và trải ra sẽ ít có khả năng bị cắt đi theo hướng trước-sau. Theo đó, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của chi tiết bao gói và hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến đầu phía trước của tấm bóc là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật được sắp xếp trong phần chi tiết bao gói mà được bóc ra khỏi vật dụng thấm hút trong khi mở và trải ra sẽ ít có khả năng bị cắt đi theo hướng trước-sau. Theo đó, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của chi tiết bao gói và hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

đầu mở của chi tiết bao gói được gắn chặt bằng cách sử dụng băng dính, và

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

băng dính được cố định vào phần đầu phía trước của chi tiết bao gói theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, phía của vật dụng thấm hút mà được nhìn thấy đầu tiên khi mở và trải vật dụng thấm hút được bao gói riêng ra khớp với phía trên của họa tiết động vật. Vì lý do này, người sử dụng dễ dàng sử dụng vật dụng thấm hút theo đúng hướng trước-sau.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

chi tiết bao gói bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía đối diện với phía bề mặt bên trong,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật mà được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong, và

họa tiết động vật mà được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong có sắc độ đậm hơn họa tiết động vật mà được nhìn thấy từ phía đối diện.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, hướng lên-xuống của họa tiết động vật in sâu vào tiềm thức của người sử dụng khi nhìn thấy bao gói riêng từ bên ngoài. Hơn nữa, họa tiết động vật có tông màu tối hơn để dễ dàng nhận ra bởi người sử dụng khi mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra. Theo đó, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật tương ứng với hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

họa tiết động vật mà được bao gồm trong chi tiết bao gói và được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong có một trong số các tập hợp màu sau đây:

màu đen và màu khác không phải màu đen; và

các màu tương phản.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật của chi tiết bao gói đứng thẳng, và người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

Trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

vật dụng thẩm hút bao gồm thân thẩm hút để thẩm hút chất dịch bài tiết,

hình dạng bên ngoài của vật dụng thẩm hút là đối xứng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút, và

ít nhất một trong số hình dạng và trọng lượng cơ bản của thân thẩm hút là bất đối xứng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút.

Theo vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này, thậm chí nếu hướng trước-sau là khó để nhận ra từ bên ngoài của vật dụng thẩm hút, người sử dụng có thể được hướng dẫn sử dụng vật

dụng thẩm hút theo đúng hướng trước-sau.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút mà chứa nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng như vậy, mong muốn là

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật mà được bao gồm trong chi tiết bao gói và được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong của chi tiết bao gói, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói vật dụng thẩm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, hướng lên-xuống của họa tiết động vật in sâu vào tiềm thức của người sử dụng khi nhìn thấy bao gói. Theo đó, khi người sử dụng mở và trải vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra và nhìn thấy vật dụng thẩm hút và họa tiết động vật của chi tiết bao gói, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật tương ứng với hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút mà chứa nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng như vậy, mong muốn là

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm phần ô cửa mà qua đó ít nhất một phần của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

mỗi vật dụng thẩm hút được bao gói riêng bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật mà được bao gồm trong chi tiết bao gói và được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong của chi tiết bao gói, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật mà được bao gồm trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng và được nhìn qua phần ô cửa được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, hướng lên-xuống của họa tiết động vật in sâu vào tiềm thức của người sử dụng khi nhìn thấy bao gói. Theo đó, khi người sử dụng mở và trải vật dụng

thấm hút được bao gói riêng ra và nhìn thấy vật dụng thấm hút và họa tiết động vật của chi tiết bao gói, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật tương ứng với hướng trước-sau của vật dụng thấm hút.

Bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm vật dụng thấm hút và chi tiết bao gói để bao gói vật dụng thấm hút,

vật dụng thấm hút là một trong các băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thấm hút,

vật dụng thấm hút có hướng trước-sau,

vật dụng thấm hút bao gồm họa tiết động vật mà có hướng lên-xuống,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của các vật dụng thấm hút được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút,

ít nhất một trong số kết cấu sau đây được bố trí:

kết cấu mà trong đó bao gói vật dụng thấm hút có họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thấm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói vật dụng thấm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút; và

kết cấu mà trong đó mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng có họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thấm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được chứa trong bao gói vật dụng thấm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, trong lúc mở bao gói chẳng hạn, khi người sử dụng nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói và/hoặc khi người sử dụng nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói, họa tiết động vật và hướng lên-xuống của nó in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, khi người sử dụng nhìn thấy họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút, người sử dụng dễ dàng nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút tương ứng với hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút. Ví lý do này, người sử dụng có thể được hướng dẫn sử dụng vật dụng thẩm hút theo đúng hướng trước-sau.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm phần ô cửa mà qua đó ít nhất một phần của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật mà được bao gồm trong mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng và được nhìn qua phần ô cửa được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, họa tiết động vật mà không bị cắt đi hoặc họa tiết động vật mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng lên-xuống có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa. Theo đó, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật và hướng lên-xuống của nó.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

mỗi vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm nhiều họa tiết động vật,
 các họa tiết động vật này bao gồm họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai,
 họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được sắp xếp cạnh nhau với
 khoảng cách theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được chồng lên nhau theo hướng
 chiều rộng của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất được sắp xếp bên trên so với họa tiết động vật thứ hai, và
 trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút là
 lớn hơn hoặc bằng độ dài từ đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật
 thứ nhất đến đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ hai.

Theo bao gói vật dụng thấm hút này, họa tiết động vật được sắp xếp ít nhất từng phần trong
 phần của vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà đối diện với phần ô cửa. Và họa tiết động vật
 có thể được sắp xếp cạnh nhau theo hướng lên-xuống trong phần đó. Theo đó, họa tiết động vật và
 hướng lên-xuống của nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Trong bao gói vật dụng thấm hút này, mong muốn là

bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng
 thái mà các vật dụng thấm hút được bao gói riêng này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều
 dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

trong trạng thái mà chi tiết bao gói chứa vật dụng thấm hút và được gấp tại phần được
 gấp mà mở rộng theo chiều định trước,

ít nhất một phần họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng được đặt
 tại phần được gấp, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng được
 căn thẳng hàng theo chiều định trước, và

ít nhất một phần họa tiết động vật mà được đặt tại phần được gấp có thể được nhìn thấy
 qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thấm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

độ dày của mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng khi được chứa trong bao gói vật dụng thẩm hút lớn hơn hoặc bằng $1/2$ độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, họa tiết động vật mà không bị cắt đi hoặc bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng được sắp xếp trong phần được gấp của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng. Theo đó, họa tiết động vật có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thẩm hút. Ví lý do này, họa tiết động vật và hướng lên-xuống của nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

độ dày của mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng khi được chứa trong bao gói vật dụng thẩm hút là lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, họa tiết động vật mà không bị cắt đi hoặc bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng được sắp xếp trong phần được gấp của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng. Theo đó, họa tiết động vật đó có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thẩm hút. Ví lý do này, họa tiết động vật và hướng lên-xuống của nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp,

vùng sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật được sắp xếp,
 vùng không sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật không được sắp xếp,
 vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp xen kẽ theo hướng chiều rộng của họa tiết
 động vật, và

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng khi được chứa trong bao gói vật dụng
 thấm hút lớn hơn chiều rộng của vùng không sắp xếp trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được
 bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo bao gói vật dụng thấm hút này, ít nhất một phần của các họa tiết động vật được sắp
 xếp trong phần được gấp của vật dụng thấm hút được bao gói riêng và có thể được nhìn thấy qua
 phần ô cửa của bao gói vật dụng thấm hút. Ví lý do này, họa tiết động vật và hướng lên-xuống của
 nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Trong bao gói vật dụng thấm hút này, mong muốn là
 liên quan đến các vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà liên kế theo hướng chiều dày,
 ít nhất một phần của các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của vật dụng
 thấm hút được bao gói riêng liên kế có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng
 thấm hút, và

các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của các vật dụng thấm hút được
 bao gói riêng liên kế được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Theo bao gói vật dụng thấm hút này, người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của
 vật dụng thấm hút được bao gói riêng và hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Trong bao gói vật dụng thấm hút này, mong muốn là

vật dụng thấm hút bao gồm

thân thấm hút để thấm hút chất dịch bài tiết, và

tắm tiếp xúc với da đặt ở phía tiếp xúc với da của thân thấm hút,

ít nhất một trong số thân thấm hút và tắm tiếp xúc với da có phần được tạo lõm,

phần được tạo lõm là phần được tạo lõm theo hướng chiều dày của ít nhất một trong

số thân thấm hút và tâm tiếp xúc với da, và

họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được tạo ra bởi phần được tạo lõm.

Theo bao gói vật dụng thấm hút này, thậm chí sau khi sử dụng vật dụng thấm hút, người sử dụng có thể thấy họa tiết động vật của vật dụng thấm hút. Và, dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật, người sử dụng có thể kiểm tra liệu vật dụng thấm hút có được sử dụng theo đúng hướng trước-sau hay không.

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm:

vật dụng thấm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thấm hút; và

chi tiết bao gói để bao gói vật dụng thấm hút; và

họa tiết động vật,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

trong trạng thái mà chi tiết bao gói chứa vật dụng thấm hút và được gấp tại phần được gấp mà mở rộng theo chiều định trước,

ít nhất một phần họa tiết động vật được đặt tại phần được gấp,

chiều định trước được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, nếu vật dụng thấm hút được bao gói riêng được lưu trữ trong trạng thái phủ bằng lên nhau, họa tiết động vật tại các phần được gấp sẽ nằm nghiêng, do đó có thể hướng dẫn người sử dụng lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái được gấp lớn hơn hoặc bằng 1/2 độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật mà không bị cắt đi theo hướng chiều rộng hoặc bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng dễ dàng được đặt tại phần được gấp, và người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của phần được gấp và hướng lên-xuống của họa tiết động vật. Theo đó, người sử dụng được hướng dẫn để lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái được gấp là lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, họa tiết động vật mà không bị cắt đi theo hướng chiều rộng hoặc bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng dễ dàng được đặt tại phần được gấp, và người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của phần được gấp và hướng lên-xuống của họa tiết động vật. Theo đó, người sử dụng được hướng dẫn để lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

vật dụng thấm hút được bao gói riêng có vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp,

vùng sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật được sắp xếp,

vùng không sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật không được sắp xếp,

vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp xen kẽ theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật, và

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái được gấp là lớn hơn chiều rộng của vùng không sắp xếp trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, ít nhất một phần của các họa tiết động vật được đặt tại phần được gấp, và Do đó người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của phần được gấp và hướng lên-xuống của họa tiết động vật. Theo đó, người sử dụng được hướng dẫn để

lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng.

Trong vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, mong muốn là
 trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,
 vật dụng thấm hút được bao gói riêng có nhiều họa tiết động vật,
 các họa tiết động vật này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều rộng và hướng
 lên-xuống của họa tiết động vật, và
 các họa tiết động vật mà liền kề theo hướng lên-xuống được sắp xếp lệch hàng với nhau
 theo hướng chiều rộng, và
 các họa tiết động vật liền kề có các phần mà các họa tiết động vật liền kề chồng lên nhau
 theo hướng chiều rộng.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, ít nhất một phần của các họa tiết động vật
 được đặt tại phần được gấp, và Do đó người sử dụng có thể nhận ra họa tiết động vật của phần
 được gấp và hướng lên-xuống của họa tiết động vật. Theo đó, người sử dụng được hướng dẫn để
 lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng.

Trong bao gói vật dụng thấm hút này, mong muốn là
 mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng có nhiều
 phần được gấp,
 các phần được gấp này bao gồm phần được gấp thứ nhất và phần được gấp thứ hai ở
 phía đối diện với phần được gấp thứ nhất,
 trong phần được gấp thứ nhất, vùng sắp xếp lớn hơn vùng không sắp xếp,
 trong phần được gấp thứ hai, vùng không sắp xếp lớn hơn vùng sắp xếp,
 bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng
 thái mà các vật dụng thấm hút được bao gói riêng này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều
 dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng, và
 phần được gấp thứ nhất của mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút
 được bao gói riêng được đặt ở phía đồng nhất.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, khi người sử dụng lấy nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra khỏi bao gói chẳng hạn, nhóm vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày có bề mặt mà có nhiều phân họa tiết động vật (bề mặt ở phía phần được gấp thứ nhất) và bề mặt mà không có nhiều phân họa tiết động vật (bề mặt ở phía phần được gấp thứ hai). Ví lý do này, người sử dụng theo tiềm thức có thể lưu trữ các bao gói riêng theo hướng thẳng đứng dựa vào họa tiết động vật.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

đầu mở của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được gắn chặt bằng cách sử dụng băng dính, và

băng dính được bố trí gần phần được gấp thứ hai hơn so với phần được gấp thứ nhất.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, khi người sử dụng lấy vật dụng thẩm hút được bao gói riêng ra khỏi chỗ lưu trữ, các miếng băng dính trên vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể ở cùng vị trí với nhau, và vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được mở một cách nhẹ nhàng.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

bao gói vật dụng thẩm hút chứa nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà các vật dụng thẩm hút được bao gói riêng này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng, và

khi các vật dụng thẩm hút được đóng gói riêng được chứa trong bao gói vật dụng thẩm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, ví dụ, khi người sử dụng mở bao gói và nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật trên phần được gấp được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói, họa tiết động vật của phần được gấp và hướng lên-xuống của họa tiết động vật in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, người sử dụng có thể lưu trữ vật dụng thẩm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng dựa vào họa tiết động vật trên phần được gấp.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm phần ô cửa mà qua đó ít nhất một phần của phần được gấp của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật mà được đặt tại phần được gấp và được nhìn qua phần ô cửa được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, sau khi nhìn thấy vật dụng thẩm hút được bao gói riêng qua phần ô cửa, người sử dụng có thể lưu trữ vật dụng thẩm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng trong bao gói.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Theo bao gói vật dụng thẩm hút này, họa tiết động vật trên phần được gấp mà không bị cắt đi hoặc bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng lên-xuống có thể được nhìn qua phần ô cửa, và hướng thẳng đứng của họa tiết động vật trên phần được gấp in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được lưu trữ theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng trong bao gói.

Trong bao gói vật dụng thẩm hút này, mong muốn là

mỗi vật dụng thẩm hút được bao gói riêng bao gồm nhiều họa tiết động vật,

nhiều họa tiết động vật này bao gồm họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được sắp xếp cạnh nhau với khoảng cách theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được chồng lên nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất được sắp xếp bên trên so với họa tiết động vật thứ hai, và

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút lớn hơn hoặc bằng độ dài từ đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ nhất đến đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ hai.

Theo bao gói vật dụng thấm hút này, họa tiết động vật dễ dàng được đặt tại phần của phần được gấp của vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà đối diện với phần ô cửa, và hướng thẳng đứng của họa tiết động vật trên phần được gấp in sâu vào tiềm thức của người sử dụng trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật của phần được gấp qua phần ô cửa. Theo đó, vật dụng thấm hút được bao gói riêng có thể được lưu trữ theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong bao gói.

Trong bao gói vật dụng thấm hút này, mong muốn là

liên quan đến các vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà liên kề theo hướng chiều dày,

ít nhất một phần của các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của các vật dụng thấm hút được bao gói riêng liên kề có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thấm hút, và

các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của vật dụng thấm hút được bao gói riêng liên kề được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

Theo bao gói vật dụng thấm hút này, họa tiết động vật trên phần được gấp có thể được nhận ra bởi người sử dụng, và hướng thẳng đứng của họa tiết động vật trên phần được gấp in sâu vào tiềm thức của người sử dụng trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật của phần được gấp qua phần ô cửa. Theo đó, vật dụng thấm hút được bao gói riêng có thể được lưu trữ theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong bao gói.

Trong bao gói vật dụng thấm hút này, mong muốn là

bao gói vật dụng thấm hút bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

họa tiết động vật có phần mà tông màu giống với màu của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói vật dụng thấm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút.

Theo vật dụng thấm hút được bao gói riêng này, khi người sử dụng nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói, họa tiết động vật của bao gói và hướng lên-xuống của họa tiết động vật in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, người sử dụng có thể lưu trữ vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo hướng thẳng đứng dựa vào họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà tương tự với họa tiết động vật của bao gói.

Các phương án của giải pháp hữu ích

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo giải pháp hữu ích bao gồm vật dụng thấm hút, đó là băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, hoặc miếng lót thấm hút, và còn bao gồm chi tiết bao gói mà trong đó vật dụng thấm hút được bao gói. Vật dụng thấm hút được mô tả là băng vệ sinh trong phương án sau đây.

Kết cấu cơ bản của băng vệ sinh 1

Fig.1 là hình chiếu bằng của băng vệ sinh 1 (sau đây còn gọi là “băng”) từ phía tiếp xúc với da. Băng 1 có hướng trước-sau (hướng dọc), hướng chiều rộng (hướng ngang), và hướng chiều dày mà trực giao với nhau. Đối với hướng trước-sau, phía tương ứng với phía bụng người mặc là phía trước, và phía tương ứng với phía lưng người mặc là phía sau. Đối với hướng chiều dày, phía mà tiếp xúc với người mặc là phía tiếp xúc với da, và phía đối diện với nó là phía không tiếp xúc với da.

Băng 1 bao gồm thân thấm hút 2 mà thấm hút chất dịch bài tiết, tấm phía trên 3 có thể thấm chất lỏng được sắp xếp trên phía tiếp xúc với da của thân thấm hút 2, và tấm phía dưới không thể thấm chất lỏng 4 được sắp xếp trên phía không tiếp xúc với da của thân thấm hút 2. Một ví dụ về thân thấm hút 2 là thân thấm hút thu được bằng cách tạo hình các sợi thấm hút chất lỏng, như sợi bột giấy chứa polime siêu thấm (còn gọi là SAP), thành hình dạng xác định.

Băng 1 còn có cặp phần cánh 5 mà mở rộng ra ngoài theo hướng chiều rộng (hướng ngang)

tại phần gần trung tâm theo hướng trước-sau (đặc biệt là phần tiếp xúc với nguồn bài tiết mà tiếp xúc với nguồn bài tiết của người mặc). Như được thể hiện trên Fig.1, đối với hướng trước-sau, vùng của băng 1 mà có phần cánh 5 là vùng trung tâm 1B, vùng của băng 1 ở phía trước của vùng trung tâm 1B là vùng phía trước 1A, và vùng của băng 1 ở phía sau của vùng trung tâm 1B là vùng phía sau 1C.

Băng 1 còn có phần được ép tạo rãnh 7 (phần được tạo lõm) mà lù vào theo hướng chiều dày ở ít nhất một thân thấm hút 2 hoặc tấm phía trên 3 (tấm tiếp xúc với da). Theo phương án của giải pháp hữu ích, tấm phía trên 3 và thân thấm hút 2 được ép theo hướng chiều dày từ bề mặt tiếp xúc với da của tấm phía trên 3, do đó ghép và hợp nhất với tấm phía trên 3 và thân thấm hút 2. Phần được ép tạo rãnh 7 có thể ngăn chặn sự méo mó hình dạng của thân thấm hút 2, và có thể nâng cao hiệu quả khuếch tán chất lỏng của thân thấm hút 2.

Phần được ép tạo rãnh 7 được cấu tạo bởi số lượng lớn các phần được ép 8 dạng châm tròn mà được căn thẳng hàng theo các khe hở giữa các đường dọc ở phần mép ngoại vi bên ngoài của thân thấm hút 2, và phần được ép tạo rãnh 7 tạo thành hình về cơ bản giống như đường vòng mà được kéo dài theo hướng trước-sau. Hơn nữa, phần được ép tạo rãnh 7 theo phương án của giải pháp hữu ích tạo thành hình dạng động vật (con mèo trên Fig.1). Trên băng 1 theo phương án của giải pháp hữu ích, “họa tiết động vật 32” mà có thể được nhìn thấy từ phía tiếp xúc với da của băng 1 được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7. Đặc biệt, phần đầu 321 của con mèo được thể hiện ở vùng phía trước 1A của băng 1, phần thân của con mèo được thể hiện ở vùng trung tâm 1B, và phần chân và đuôi của con mèo được thể hiện ở vùng phía sau 1C. Bề mặt của băng thường là màu trắng, và, do phần được ép tạo rãnh 7, họa tiết động vật 32 có thể được tạo ra bởi các bóng ba chiều hoặc các sự thay đổi về mật độ của vật dụng thấm hút. Theo đó, họa tiết động vật 32 có thể được tạo ra mà không cần sử dụng những thứ tương tự như mực, hoặc với lượng mực được giảm xuống. Lưu ý rằng chỉ cần phần được ép tạo rãnh 7 có thể nhìn thấy từ phía tiếp xúc với da của băng 1, và họa tiết động vật có thể được tạo ra bằng cách ép riêng thân thấm hút 2, chẳng hạn. Ngoài ra, họa tiết động vật có thể được tạo thành bằng cách thực hiện dập nổi chỉ trên tấm phía trên 3. Ngoài ra, việc ép có thể được thực hiện từ phía tấm phía dưới 4.

Ngoài ra, tốt hơn là, tại vị trí gấp FL2 mô tả sau đây (xem Fig.16A) của băng 1, cặp phần được ép 324 và 325 mà mở rộng theo hướng dọc được bố trí ở cả vùng bên trái, vùng trung tâm,

hoặc vùng bên phải khi thân thấm hút 2 được chia làm ba phần bằng nhau theo hướng chiều rộng (hướng ngang). Theo phương án của giải pháp hữu ích, cặp phần được ép 324 và 325 mà mở rộng theo hướng dọc được bố trí ở phần bên phải của thân thấm hút 2 ở vùng phía sau 1C của băng 1. Đuôi của con mèo được tạo ra bởi cặp phần được ép 324 và 325.

Theo cách này, bởi vì cặp phần được ép 324 và 325 được bố trí ở vùng của thân thấm hút 2 mà hẹp theo hướng chiều rộng, độ cứng của thân thấm hút 2 tăng lên, và có thể ngăn chặn sự xoắn và sự méo mó hình dạng của thân thấm hút 2. Cụ thể, tại vùng phía sau 1C của băng 1 mà tiếp xúc với mông người mặc, thân thấm hút 2 có thể dễ dàng xoắn do sự chuyển động của mông, nhưng thậm chí sau khi sử dụng băng 1, hình dạng phần đuôi của con mèo có thể được giữ nguyên nhờ cặp phần được ép 324 và 325. Sau khi sử dụng băng 1, toàn bộ họa tiết con mèo vẫn có thể được nhìn thấy bởi vì hình dạng của phần đuôi của con mèo được giữ nguyên.

Lưu ý rằng thân thấm hút 2 là mỏng hơn và chặt hơn ở phần được ép tạo rãnh 7 so với ở khu vực xung quanh. Sự so sánh này có thể được thực hiện bằng các phương pháp đã biết. Ví dụ, sự so sánh về độ dày của thân thấm hút 2 có thể được thực hiện bằng phương pháp so sánh các trị số thu được bằng cách nén và đo phần mục tiêu bằng cách sử dụng đồng hồ đo độ dày ID-C1012C sản xuất bởi công ty Mitutoyo hoặc thiết bị tương đương, hoặc phương pháp so sánh trực quan. Sự so sánh về mật độ của thân thấm hút 2 có thể được thực hiện bởi, ví dụ, phương pháp cắt phần mục tiêu của băng 1 làm mẫu, đo khối lượng và diện tích của các mẫu, chia khối lượng của mẫu theo diện tích để thu được khối lượng mỗi diện tích đơn vị (g/m^2) cho mỗi mẫu, chia khối lượng mỗi diện tích đơn vị bởi độ dày (m) đạt được như mô tả trên đây cho mỗi mẫu, và sau đó so sánh trị số kết quả (g/m^3).

Ngoài ra, kết cấu của băng 1 thể hiện trên Fig.1 chỉ là ví dụ, và không có giới hạn ở kết cấu đó. Ví dụ, phần cánh có thể loại bỏ khỏi băng. Trong trường hợp này, vùng phía trước là vùng mà mở rộng từ phía đầu trước đầu trước của băng đến 1/3 tổng độ dài của băng 1 theo hướng trước-sau. Ngoài ra, có thể là kết cấu mà trong đó băng có cặp tấm bên mà mở rộng ra ngoài theo hướng chiều rộng từ hai phần bên theo hướng chiều rộng (chiều rộng) của tấm phía trên, và phần cánh được cấu tạo bởi tấm bên và tấm phía dưới, chẳng hạn.

Phương án thứ nhất

Chi tiết bao gói 10

Fig.2A là hình chiếu bằng minh họa bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10, và Fig.2B là hình chiếu bằng minh họa bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10. Chi tiết bao gói 10 là chi tiết dạng tấm hình chữ nhật, có hướng dọc và hướng chiều rộng, và có bề mặt bên trong 101 và bề mặt bên ngoài 102 ở phía đối diện với bề mặt bên trong 101. Bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 là bề mặt mà ở bên trong khi băng 1 được bao gói. Bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10 là bề mặt mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 (xem Fig.3A mô tả sau đây), mà trong đó băng 1 được bao gói trong chi tiết bao gói 10.

Mẫu băng dính 11 để gắn chặt đầu mở 10a của chi tiết bao gói 10 được bố trí ở phần đầu của chi tiết bao gói 10 trên một phía theo hướng dọc. Băng dính 11 được cố định vào bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10, sử dụng chất dính hoặc tương tự, sao cho một phần của băng dính 11 mở rộng ra ngoài theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10.

Chi tiết bao gói 10 còn có nhiều họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101, và nhiều họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102. Theo phương án của giải pháp hữu ích, các họa tiết động vật 30 được in trên bề mặt bên trong 101 và có thể được nhìn thấy qua chi tiết bao gói 10 từ phía bề mặt bên ngoài 102. Theo đó, các họa tiết động vật 31 nhìn từ phía bề mặt bên ngoài 102 là đảo ngược của họa tiết động vật 30 nhìn từ phía bề mặt bên trong 101.

Các họa tiết động vật 30 và 31 theo phương án của giải pháp hữu ích là mèo, và có đầu mèo 301 và 311, thân 302 và 312, đuôi 303 và 313, và ruy băng 304 và 314 quanh cổ của mèo. Các họa tiết động vật 30 và 31 do đó có hướng lên-xuống và hướng chiều rộng mà trực giao với nhau. Đối với hướng lên-xuống, phía tương ứng với đầu mèo 301 và 311 là phía trên, và phía tương ứng với đuôi mèo 303 và 313 là phía dưới.

Ngoài ra, các họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp sao cho hướng lên-xuống của chúng được căn thẳng hàng theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10. Một phía (phía băng dính 11) của chi tiết bao gói 10 theo hướng dọc là mặt trên của họa tiết động vật 30 và 31. Ngoài ra, tất cả họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp theo hướng giống nhau.

Các họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp cạnh nhau với khe hở giữa chúng theo hướng dọc và hướng chiều rộng của chi tiết bao gói 10, và các họa tiết động vật 30 và 31 mà liền kề theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10 là lệch hàng với nhau theo hướng chiều rộng. Nói cách khác, các

họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp theo kiểu so le.

Màu nền của chi tiết bao gói 10 có thể là màu trắng hoặc màu khác. Đối tượng người mặc chính của băng 1 theo phương án của giải pháp hữu ích là, ví dụ, người trẻ mới sử dụng băng trong một thời gian ngắn, hoặc người sử dụng mà chỉ mới bắt đầu sử dụng băng của nhãn hiệu đó. Ví lý do này, theo phương án của giải pháp hữu ích, chi tiết bao gói 10 là tấm màu trắng mà được in màu hồng, màu sắc mà người trẻ có xu hướng yêu thích. Ngoài ra, các phần con mèo từ 301 đến 303 và từ 311 đến 313 của họa tiết động vật 30 và 31 là màu đen để tạo ra hình bóng con mèo. Ruy băng 304 và 314 trên con mèo là màu hồng đậm hơn màu hồng của chi tiết bao gói 10.

Mặc dù không được thể hiện, chi tiết bao gói 10 có thể có họa tiết khác các họa tiết động vật 30 và 31, và dòng chữ chỉ tên sản phẩm, kích cỡ, và tương tự. Ngoài ra, màu nền của chi tiết bao gói 10 không giới hạn ở một màu sắc, và có thể là mẫu sọc có các sọc màu hồng nhạt và hồng đậm, chẳng hạn.

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng (bao gói riêng) 20

Fig.3A là hình chiếu bằng của một bề mặt (bề mặt mà băng dính 11 gắn chặt vào) của vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20, và Fig.3B là hình chiếu bằng của bề mặt khác của vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20. Fig.4 là sơ đồ thể hiện vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1. Fig.5A và Fig.5B là các sơ đồ minh họa phương pháp gấp vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20.

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 thu được bằng cách bọc gói riêng biệt một băng 1 trong chi tiết bao gói 10 (sau đây, cũng gọi là “bao gói riêng”). Như được thể hiện trên Fig.4, trong bao gói riêng 20, băng 1 được sắp xếp với bề mặt tiếp xúc với da của băng 1 hướng lên trên bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10. Hướng dọc của chi tiết bao gói 10 theo hướng trước-sau của băng 1, và hướng chiều rộng của chi tiết bao gói 10 theo hướng chiều rộng của băng 1.

Trong bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích, chi tiết bao gói 10 được gấp, cùng với băng 1, với bề mặt tiếp xúc với da của băng 1 ở phía bên trong tại hai vị trí gấp FL1 và FL2 mà mở rộng theo hướng chiều rộng. Lưu ý rằng không có giới hạn ở việc có hai vị trí gấp, và có thể là một hoặc ba hoặc nhiều vị trí gấp. Ngoài ra, ngoài các vị trí gấp mà mở rộng theo hướng chiều rộng, bao gói riêng 20 có thể còn được gấp tại vị trí gấp mà mở rộng theo hướng dọc của chi

tiết bao gói 10.

Như được thể hiện trên Fig.3A và Fig.3B, trong bao gói riêng 20, hai phần đầu theo hướng chiều rộng 13 của chi tiết bao gói 10 được gắn vào với nhau. Việc gắn này có thể được thực hiện, chẳng hạn, bằng phương pháp gắn đã biết như hàn nhiệt, hàn siêu âm, dán dính, hoặc bất kỳ sự kết hợp nào của chúng. Ngoài ra, băng dính 11 được cố định vào bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10, và đầu mở 10a của chi tiết bao gói 10 được gắn chặt bởi băng dính 11.

Fig.5B thể hiện trạng thái mà băng dính 11 được tháo ra và băng 1 được trải ra tại vị trí gấp FL1 ở phía trước. Lúc này, phần cánh 5 của băng 1 gấp vào bên trong theo hướng chiều rộng, và phần dính 5A (xem Fig.5A) ở bề mặt trên của phần cánh 5 được che bởi tấm bóc 12. Lưu ý rằng khi băng 1 được sử dụng, phần cánh 5 được gấp ra ngoài quần lót của người mặc phía bề mặt không tiếp xúc với da và cố định vào bề mặt không tiếp xúc với da của quần lót bằng các phần dính 5A. Fig.5A thể hiện trạng thái mà băng 1 được trải ra tại vị trí gấp FL2 ở phía sau.

Họa tiết động vật của bao gói riêng 20

Fig.6 là sơ đồ thể hiện phần của bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1. Fig.7A là sơ đồ minh họa của phần dính 9 của băng 1, và Fig.7B là sơ đồ minh họa tấm bóc 13 mà che phần dính 9 của băng 1. Fig.8 là sơ đồ thể hiện cách bao gói riêng 20 được mở.

Như đã đề cập ở trên, chi tiết bao gói 10 của bao gói riêng 20 có các họa tiết động vật 30 (con mèo) mà có hướng lên-xuống và có thể nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101, mà ở bên trong khi băng 1 được bao gói. Trong phần mô tả sau đây, các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 cũng được gọi là “họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói” và “họa tiết động vật 30 của chi tiết bao gói”.

Khi bao gói riêng 20 được mở, được trải ra, và được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1 (xem Fig.4), ít nhất vài phần họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 là có thể nhìn thấy được. Đặc biệt, ít nhất vài phần họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 được sắp xếp ở vùng rìa của chi tiết bao gói 10 mà mở rộng ra phía bên ngoài băng 1 (vùng của chi tiết bao gói 10 mà băng 1 không được sắp xếp). Hơn nữa, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của băng 1. Nói cách khác, hướng lên-xuống

của họa tiết động vật 30 về cơ bản là song song với hướng trước-sau của băng 1, và phía trên của họa tiết động vật 30 khớp với phía trước của băng 1. Lưu ý rằng hướng chiều rộng của họa tiết động vật 30 cũng được căn thẳng hàng theo hướng chiều rộng của chi tiết bao gói 10 và băng 1.

Ví lý do này, trong lúc mở và trải bao gói riêng 20 ra để sử dụng băng 1, người sử dụng có thể thấy băng 1 cùng với các họa tiết động vật 30 có hướng lên-xuống. Lúc này, người sử dụng dễ dàng nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Do đó người sử dụng có thể sắp xếp theo tiềm thức vùng phía trước 1A của băng 1, mà ở phía trên của họa tiết động vật 30, ở phía trước (phía bụng) của cơ thể họ khi đeo băng 1. Theo đó, thậm chí người sử dụng thiếu kinh nghiệm sử dụng băng 1 có thể được hướng dẫn sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Thậm chí nếu băng 1 có mũi tên hoặc dòng chữ như “trước” để chỉ hướng trước-sau của băng 1 thay vì của họa tiết động vật 30, băng 1 có thể được sử dụng theo đúng hướng trước-sau. Tuy nhiên, nếu hướng được chỉ ra trực tiếp như mô tả trên đây, người sử dụng có thể cảm thấy áp lực do phải kiểm tra hướng trước-sau của băng 1 trước khi sử dụng nó.

Tuy nhiên, theo phương án của giải pháp hữu ích, hướng trước-sau của băng 1 được gợi ý cho người sử dụng dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30. Ví lý do này, người sử dụng có thể được hướng dẫn một cách tự nhiên để sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau. Điều này do đó có thể làm giảm bớt công sức kiểm tra hướng trước-sau của băng 1, và cho phép người sử dụng đeo băng 1 một cách nhanh chóng. Ví dụ, các nữ sinh trẻ tuổi thiếu kinh nghiệm sử dụng của băng 1 sẽ thường thay băng 1 trong khoảng thời gian xác định trước như giờ nghỉ giải lao ở trường. Do đó băng 1 là hiệu quả do có thể được thay một cách nhanh chóng như theo phương án của giải pháp hữu ích.

Ngoài ra, việc dùng họa tiết động vật làm họa tiết để chỉ ra hướng trước-sau của băng 1 mang đến thiết kế đáng yêu cho bao gói riêng 20. Điều này do đó có thể giúp giảm bớt tâm trạng u ám trong suốt kỳ kinh nguyệt.

Lưu ý rằng các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 và các họa tiết động vật mô tả dưới đây chỉ cần là họa tiết mà có thể được nhận ra như động vật có hướng lên-xuống khi được nhìn bởi người sử dụng. Động vật không giới hạn là con mèo, và có thể là loài động vật khác như gấu hoặc thỏ. Họa tiết cũng có thể là họa tiết

có biểu hiện trên khuôn mặt (ví dụ, mắt, tai và miệng), hoặc họa tiết chỉ có phần đầu (ví dụ, xem Fig.9A mô tả sau đây), chẳng hạn.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.1, hình dạng bên ngoài của băng 1 theo phương án của giải pháp hữu ích là đối xứng theo hướng trước-sau của băng 1. Tuy nhiên, trọng lượng cơ bản (g/m^2) của thân thấm hút 2 là bất đối xứng theo hướng trước-sau của băng 1. Đặc biệt hơn, thân thấm hút 2 có vùng trọng lượng cơ bản cao 2A ở phần trung tâm và vùng trọng lượng cơ bản thấp 2B mà bao quanh vùng trọng lượng cơ bản cao 2A. Lưu ý rằng vùng trọng lượng cơ bản cao 2A là lệch tâm về phía trước so với đường trung tâm CL1 mà chia đôi băng 1 theo hướng trước-sau. Theo đó, khả năng thấm hút là cao hơn ở phía trước nơi mà có nguồn bài tiết của người mặc.

Theo cách này, có những trường hợp mà ít nhất hình dạng hoặc trọng lượng cơ bản của thân thấm hút 2 là bất đối xứng theo hướng trước-sau của băng 1 để cải thiện chức năng của băng 1. Nói cách khác, có những trường hợp mà mặc dù băng 1 thể hiện là đối xứng theo hướng trước-sau, nhưng thân thấm hút 2 mà không thể nhìn thấy từ bên ngoài của băng 1 có sự bất đối xứng theo hướng trước-sau. Trong những trường hợp này, rất khó cho người sử dụng để nhận ra hướng trước-sau của băng 1, và người sử dụng có thể có thể sử dụng băng 1 sai hướng trước-sau. Do đó, giải pháp hữu ích có hiệu quả.

Lưu ý rằng trọng lượng cơ sở (khối lượng mỗi diện tích đơn vị) của thân thấm hút 2 có thể được so sánh bằng những phương pháp đã biết. Ví dụ, có thể là phương pháp sau đây: phần mục tiêu của băng 1 được cắt ra làm mẫu, khối lượng và diện tích của mẫu được đo, khối lượng được chia theo diện tích cho mỗi mẫu, và trị số kết quả (g/m^2) được so sánh. Ngoài ra, sự so sánh có thể thực hiện dựa vào mặt cắt ngang của băng 1 lấy dọc theo hướng trước-sau.

Băng 1 còn có họa tiết động vật 32 mà có thể được nhìn thấy từ phía tiếp xúc với da và được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7. Họa tiết động vật 32 của băng 1 có hướng lên-xuống, và cùng loại động vật với họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10, tức là nói đến mèo.

Hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1 được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của băng 1. Đặc biệt, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1 về cơ bản là song song với hướng trước-sau của băng 1, và mặt trên của họa tiết động vật 32 của băng 1 khớp với phía trước của băng 1. Đặc biệt hơn, như được thể hiện trên Fig.1, đầu 321 của con mèo được

đặt tại vùng phía trước 1A của băng 1, thân 322 của con mèo được đặt tại vùng trung tâm 1B của băng 1, và đuôi 323 của con mèo được đặt tại vùng phía sau 1C của băng 1.

Trong trường hợp này, trong lúc mở và trải bao gói riêng 20 ra, người sử dụng nhìn thấy cùng lúc họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 và họa tiết động vật 32 của băng 1, và người sử dụng nhìn thấy hướng lên-xuống của những họa tiết động vật 30 và 32 này được căn thẳng hàng với nhau. Do đó người sử dụng có thể dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 và 32 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Theo đó, người sử dụng có thể được hướng dẫn sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, bởi vì băng 1 có họa tiết động vật 32, thậm chí sau khi băng 1 được rút ra khỏi chi tiết bao gói 10, vẫn có thể dễ dàng nhận ra hướng của băng 1 so với họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10. Nói cách khác, trong lúc nhìn thấy bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra (Fig.4), thực tế là hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Ví lý do này, thậm chí khi băng 1 để riêng lẻ, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1. Ngoài ra, bởi vì băng 1 có họa tiết động vật 32, thiết kế tổng thể của bản thân băng 1 cũng được cải thiện.

Lưu ý rằng trong trường hợp mà họa tiết động vật 32 của băng 1 cùng loại động vật với họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10, một cách đầy đủ rằng các họa tiết động vật 32 và 30 đều là họa tiết mèo chẳng hạn, và các họa tiết động vật 32 và 30 không giới hạn ở việc có cùng hình dạng hoặc hình dạng tương tự, và có thể có hình dạng khác nhau. Sự tương tự áp dụng cho họa tiết động vật khác mô tả sau đây (họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói và họa tiết động vật 35 của bao gói 40).

Ngoài ra, băng thông thường có phần được ép tạo rãnh nhằm mục đích ngăn chặn sự méo mó hình dạng của thân thấm hút, chẳng hạn. Do tạo ra họa tiết động vật 32 bằng cách sử dụng phần được ép tạo rãnh 7, băng 1 có thể được sản xuất một cách dễ dàng hơn và với chi phí thấp hơn so với trường hợp mà họa tiết động vật được tạo thành trên băng 1 bằng cách thức khác ngoài phần được ép tạo rãnh 7, như là bằng cách in. Bề mặt của băng thông thường là màu trắng, và, do phần được ép tạo rãnh 7, họa tiết động vật 32 có thể được tạo ra bởi các bóng ba chiều hoặc các sự

thay đổi về mật độ của vật dụng thấm hút. Theo đó, họa tiết động vật 32 có thể được tạo ra mà không cần sử dụng những thứ tương tự như mực, hoặc với lượng mực được giảm xuống.

Ngoài ra, họa tiết động vật 32 được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7 có thể nhìn thấy thậm chí sau khi thấm hút chất dịch bài tiết. Theo đó, thậm chí sau khi sử dụng băng 1, người sử dụng có thể kiểm tra xem họ có sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau hay không dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1.

Ngoài ra, tốt hơn là, tại vị trí gấp FL2 (xem Fig.5A) của băng 1, cặp phần được ép 324 và 325 mà mở rộng theo hướng dọc được bố trí ở cả vùng bên trái, vùng trung tâm, hoặc vùng bên phải khi thân thấm hút 2 được chia làm ba phần bằng nhau theo hướng chiều rộng. Theo phương án của giải pháp hữu ích, cặp phần được ép 324 và 325 mà mở rộng theo hướng dọc được bố trí ở phần bên phải của thân thấm hút 2 tại vùng phía sau 1C của băng 1. Đuôi của con mèo được tạo ra bởi cặp phần được ép 324 và 325.

Theo cách này, bởi vì cặp phần được ép 324 và 325 được bố trí ở vùng của thân thấm hút 2 mà hẹp theo hướng chiều rộng, độ cứng của thân thấm hút 2 tăng lên, và có thể ngăn chặn sự xoắn và xẹp của thân thấm hút 2. Cụ thể, tại vùng phía sau 1C của băng 1 mà tiếp xúc với mông người mặc, thân thấm hút 2 có thể dễ dàng xoắn do sự chuyển động của mông, nhưng thậm chí sau khi sử dụng băng 1, hình dạng phần đuôi của con mèo có thể được giữ nguyên nhờ cặp phần được ép 324 và 325. Sau khi sử dụng băng 1, toàn bộ họa tiết con mèo vẫn có thể được nhìn thấy bởi vì hình dạng của phần đuôi của con mèo được giữ nguyên.

Ngoài ra, tốt hơn là khi bao gói riêng 20 được mở, được trải ra, toàn bộ của ít nhất một họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 (30A) của chi tiết bao gói 10 có thể được nhìn thấy khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1 (Fig.4). Nói cách khác, một cách đầy đủ rằng vùng rìa của chi tiết bao gói 10 mà mở rộng ra phía bên ngoài băng 1 bao gồm họa tiết động vật 30 mà không được chồng lên bởi băng 1 và không bị cắt đi ở mép của chi tiết bao gói 10.

Theo kết cấu này, người sử dụng có thể nhìn thấy họa tiết động vật 30 (30A) mà không bị cắt đi khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra. Ví lý do này, người sử dụng có thể có thể nhận ra họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 (30A) và hướng lên-xuống của nó, và người sử dụng có thể dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 tương ứng với hướng trước-sau

của băng 1. Do đó có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, để mở và trải bao gói riêng 20 ra, đầu tiên người sử dụng nắm lấy băng dính 11, và trải bao gói riêng 20 ra tại vị trí gấp FL1 để đạt được trạng thái thể hiện trên Fig.5B. Thông thường, phần (1A) của băng 1 mà được nhìn thấy đầu tiên khi được trải ra có thể được hiểu là phía trước của băng 1 theo hướng trước-sau. Theo quan điểm này, tốt hơn là khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra (Fig.4), băng dính 11 được cố định vào phần đầu phía trước của chi tiết bao gói 10 theo hướng trước-sau của băng 1.

Theo kết cấu này, phần (1A) của băng 1 mà được nhìn thấy đầu tiên bởi người sử dụng khi mở và trải bao gói riêng 20 ra khớp với phía trên của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10. Ví lý do này, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1, và có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, người sử dụng có thể chú ý đầu tiên đến họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 mà được nhìn thấy khi bao gói riêng 20 ở trạng thái được trải ra (Fig.5B). Ví lý do này, tốt hơn là họa tiết động vật 30A mà không bị cắt đi được sắp xếp ở vùng rìa của chi tiết bao gói 10 ở phía trước của vị trí gấp phía trước FL1. Hơn nữa, tốt hơn là kích cỡ của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 được thiết đặt như mô tả dưới đây khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra.

Lưu ý rằng theo phương án của giải pháp hữu ích, tất cả họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 có kích cỡ giống nhau. Như được thể hiện trên Fig.6, L2 là độ dài tối đa của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 theo hướng lên-xuống, và W3 là chiều rộng tối đa theo hướng chiều rộng. Nếu họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 có kích cỡ khác nhau, một cách đầy đủ rằng kích cỡ của họa tiết động vật 30 nhỏ nhất được thiết đặt như mô tả dưới đây, hoặc tốt hơn nữa là kích cỡ của họa tiết động vật 30 lớn nhất được thiết đặt như mô tả dưới đây.

Đầu tiên, như được thể hiện trên Fig.6, băng 1 bao gồm phần rộng 1A1 nơi chiều rộng của băng 1 là rộng nhất ở vùng phía trước 1A của băng 1. Tốt hơn là độ dài theo chiều rộng (ít nhất một trong W1 hoặc W2) của phần chi tiết bao gói 10 mà mở rộng ra ngoài theo hướng chiều rộng về phía phần rộng 1A1 là lớn hơn hoặc bằng chiều rộng tối đa W3 của họa tiết động vật được đặt

ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10. Nói cách khác, tốt hơn là $W1 \geq W3$ và $W2 \geq W3$, hoặc $W1 \geq W3$ và $W2 < W3$, hoặc $W1 < W3$ và $W2 \geq W3$.

Theo kết cấu này, họa tiết động vật 30 mà không bị cắt đi theo hướng chiều rộng hoặc họa tiết động vật 30 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng có thể được sắp xếp ở vùng rìa của chi tiết bao gói 10 mà mở rộng ra phía bên ngoài băng 1 theo hướng chiều rộng. Theo đó, các họa tiết động vật 30 và hướng lên-xuống của nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Ngoài ra, tốt hơn là, so với hướng trước-sau của băng 1, độ dài theo hướng trước-sau $L1$ từ đầu phía trước 10a của chi tiết bao gói 10 đến vị trí gấp trên cùng phía trước FL1 là lớn hơn hoặc bằng độ dài tối đa $L2$ của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 ($L1 \geq L2$).

Theo kết cấu này, khi bao gói riêng 20 đầu tiên không được gấp (Fig.5B), họa tiết động vật 30 mà không bị cắt đi theo hướng lên-xuống hoặc họa tiết động vật 30 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng lên-xuống có thể được sắp xếp ở vùng rìa của chi tiết bao gói 10 mà mở rộng ra phía bên ngoài băng 1. Theo đó, họa tiết động vật 30 và hướng lên-xuống của nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Khi họa tiết động vật 30 mà không bị cắt đi hoặc họa tiết động vật 30 mà bị cắt đi một phần nhỏ được nhìn cùng với băng 1, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Do đó có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, băng 1 (phần thân chính gồm phần cánh 5) có phần dính 9 (phần dính theo giải pháp hữu ích) để chống tuột, trên bề mặt không tiếp xúc với da của tấm phía dưới 4. Khi băng 1 được sử dụng, băng 1 được cố định vào bề mặt tiếp xúc với da của quần lót của người mặc bởi phần dính 9. Trên Fig.7A, phần dính 9 được thể hiện một cách chính thức trên bề mặt tiếp xúc với da của băng 1.

Có những trường hợp mà chi tiết bao gói 10 không có tấm bóc mà che phần dính 9, và băng 1 được cố định thẳng với chi tiết bao gói 10 bởi phần dính 9. Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.7A, tốt hơn là, đối với hướng trước-sau của băng 1, độ dài theo hướng trước-sau $L3$ từ đầu phía trước 10a của chi tiết bao gói 10 tới đầu phía trước 9a của phần dính 9 lớn hơn hoặc

bằng độ dài theo hướng trước-sau L_2 của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 ($L_3 \geq L_2$).

Cũng có những trường hợp mà băng 1 được cố định vào chi tiết bao gói 10 với tấm bóc 13 mà che phần đỉnh 9, và như được thể hiện trên Fig.7B, tấm bóc 13 được cố định vào chi tiết bao gói 10 bằng cách sử dụng chất dính 14. Trong trường hợp này, tốt hơn là, so với hướng trước-sau của băng 1, độ dài theo hướng trước-sau L_4 từ đầu phía trước 10a của chi tiết bao gói 10 đến đầu phía trước 14a của chất dính 14 là lớn hơn hoặc bằng độ dài theo hướng trước-sau L_2 của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 ($L_4 \geq L_2$).

Ngoài ra, trong trường hợp mà chi tiết bao gói 10 có tấm bóc 13, tốt hơn nữa là, so với hướng trước-sau của băng 1, độ dài theo hướng trước-sau L_5 từ đầu phía trước 10a của chi tiết bao gói 10 đến đầu phía trước 13a của tấm bóc 13 là lớn hơn hoặc bằng độ dài theo hướng trước-sau L_5 của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 ($L_5 \geq L_2$).

Đó là bởi vì khi người sử dụng mở và trải bao gói riêng 20 ra ví dụ, chi tiết bao gói 10 có thể bắt đầu được bóc ra ở đầu 14a của chất dính 14 như được thể hiện trên Fig.8, hoặc có thể bắt đầu được bóc ra ở đầu 9a của phần đỉnh 9 của băng 1 (không được thể hiện). Trong trường hợp này, do kích cỡ của họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 được thiết đặt như mô tả trên đây, họa tiết động vật 30 mà không bị cắt đi theo hướng lên-xuống hoặc họa tiết động vật 30 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng lên-xuống có thể được sắp xếp ở phần chi tiết bao gói 10 mà được bóc ra khỏi băng 1 (ví dụ, phần xung quanh đường nét đậm trên Fig.8). Theo đó, các họa tiết động vật 30 và hướng lên-xuống của nó có thể được nhận ra bởi người sử dụng.

Hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng khi họ nhìn thấy các họa tiết động vật 30 tại phần chi tiết bao gói 10 mà được bóc ra khỏi băng 1. Ví lý do này, khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra (Fig.4), trong lúc nhìn thấy các họa tiết động vật 30 cùng với băng 1, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Theo đó, người sử dụng có thể được hướng dẫn sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, theo phương án của giải pháp hữu ích, họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 được cấu tạo bởi phần màu đen (phần hình mèo) và phần màu hồng

(phần ruy băng). Theo cách này, tốt hơn là họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 có những phần màu đen và những phần màu khác không phải màu đen. Ngoài ra, họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 có thể có các phần màu tương phản. Ví dụ, các họa tiết động vật có thể có phần màu tông xanh lá cây và phần màu tông đỏ, mà là các màu tương phản của màu xanh lá cây.

Theo kết cấu này, họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 thẳng đứng và dễ gây chú ý cho người sử dụng. Theo đó, trong lúc nhìn thấy các họa tiết động vật 30 và băng 1, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1, và có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Lưu ý rằng thuật ngữ “có màu” nghĩa là không phải không màu và trong suốt, và không phải trắng. Thuật ngữ “trắng” gồm màu đại diện bởi “N9.5” trong hệ màu Munsell, màu đại diện bởi “255, 255, 255” trong không gian màu RGB (được gọi là “trắng tinh khiết”), cũng như màu mà sự khác biệt màu sắc của nó với màu trắng tinh khiết là nhỏ hơn 12, chẳng hạn.

Ngoài ra, thuật ngữ “màu khác không phải màu đen” nghĩa là màu mà sự khác biệt màu sắc của nó với màu đen là 13 hoặc lớn hơn. Ngoài ra, nó còn nghĩa là màu mà tên của nó theo bảng màu (ví dụ, bảng phụ lục 1 trong tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản JIS Z8102:2001) là không phải “màu đen”.

Ngoài ra, thuật ngữ “các màu tương phản” nghĩa là màu mà ở vị trí đối diện (màu bổ sung) trong bánh xe màu Ostwald, và còn nghĩa là một cặp của một màu và một màu khác mà ở vị trí liền kề vị trí đối diện của màu đó trong bánh xe màu Ostwald.

Ngoài ra, theo phương án của giải pháp hữu ích, các họa tiết động vật 30 in trên bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 có thể được nhìn thấy qua chi tiết bao gói 10 từ phía bề mặt bên ngoài 102. Theo đó, chi tiết bao gói 10 có các họa tiết động vật 31; các họa tiết động vật 31 có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 (bề mặt đối diện), và các họa tiết động vật 31 cùng loại động vật với các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101. Ngoài ra, mặc dù các họa tiết động vật 30 và 31 đều là màu đen, các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101 có tông màu tối hơn và dễ nhìn thấy hơn các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102.

Ví lý do này, trước khi bao gói riêng 20 được mở, các họa tiết động vật 31 được in sâu vào tiềm thức của người sử dụng trong lúc nhìn thấy các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102. Sau đó, sau khi mở bao gói riêng 20 cũng vậy, người sử dụng nhìn thấy các họa tiết động vật 30 mà cùng loại động vật với các họa tiết động vật 31 đã in sâu vào tiềm thức, cùng với bảng 1. Cụ thể, bởi vì họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10 có tông màu đậm hơn, họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 có thể được nhận ra bởi người sử dụng. Theo đó, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 tương ứng với hướng trước-sau của bảng 1, và có thể sử dụng bảng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Lưu ý rằng giải pháp hữu ích không giới hạn ở kết cấu trên đây, và chi tiết bao gói 10 không cần phải có các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10, chẳng hạn. Ngoài ra, mối quan hệ sáng/tối giữa các họa tiết động vật in trên bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10 có thể bị đảo ngược, và tách biệt các họa tiết động vật 30 và 31 có thể được in trên các bề mặt 101 và 102. Ngoài ra, các họa tiết động vật 30 và 31 của chi tiết bao gói 10 không giới hạn là được tạo ra bằng cách in, và có thể là họa tiết dập nổi, chẳng hạn.

Ngoài ra, tông màu của họa tiết động vật 30 và 31 có thể được so sánh bằng phương pháp đã biết. Ví dụ, thiết bị đo màu (ví dụ, Chroma Meter CR-300 sản xuất bởi Konica Minolta Inc.) có thể được sử dụng để đo “sự khác biệt màu sắc” giữa các họa tiết động vật 30 và 31.

Đặc biệt, đầu tiên, 10 miếng vải trắng không dệt (15 g/m² SMS vải không dệt) được sắp xếp phía dưới chi tiết bao gói 10 mà là đối tượng đo đạc.

Tiếp theo, thước đo sự khác biệt màu sắc được sử dụng để đo phần họa tiết động vật 30 và 31 không được che bởi các tấm béc 12 và 13, và còn đo các tấm vải trắng không dệt. Trong trường hợp đo các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101, bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 được sắp xếp hướng lên trên, trong khi đó trong trường hợp đo các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102, bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10 được sắp xếp hướng lên trên. Lưu ý rằng trị số đo đạc (trị số L*, trị số a*, và trị số b*) tốt hơn là trị số trung bình của nhiều (ví dụ, 5) trị số đo được.

Tiếp theo, dựa vào sự khác biệt (ΔL^* , Δa^* , và Δb^*) giữa các kết quả đo đạc các miếng vải trắng không dệt và kết quả đo đạc các họa tiết động vật 30 và 31, biểu thức sau đây được dùng để

tính toán sự khác biệt về màu sắc ΔE^*_{ab} giữa các họa tiết động vật 30 và 31 so với màu trắng.

$$\Delta E^*_{ab} = [(\Delta L^*)^2 + (\Delta a^*)^2 + (\Delta b^*)^2]^{1/2}$$

Có thể nói rằng sự khác biệt về màu sắc ΔE^*_{ab} càng lớn, sự khác biệt về màu sắc giữa các họa tiết động vật 30 và 31 càng lớn.

Ngoài ra, nếu các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101 và các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 là cùng màu (ở đây là màu đen), tốt hơn là sự khác biệt về màu sắc ΔE^*_{ab} giữa các họa tiết động vật 30 và 31 là 6,5 hoặc lớn hơn. Theo kết cấu này, người sử dụng có thể có ấn tượng khác về các họa tiết động vật 30 và 31, và có thể dễ dàng hơn để nhận ra các họa tiết động vật 30 màu đậm hơn.

Các biến thể của bao gói riêng 20

Các hình vẽ từ Fig. 9A đến 9C là sơ đồ minh họa các biến thể của bao gói riêng 20.

Mặc dù băng 1 (Fig.1) mô tả trên đây có một họa tiết động vật 32 mà mở rộng qua vùng rộng theo hướng trước-sau của băng 1, không có giới hạn ở điều này. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.9A, nhiều (hoặc một) họa tiết động vật nhỏ 33 có thể được bố trí tại một phần của băng 1.

Ngoài ra, không có giới hạn với họa tiết động vật 32 của băng 1 được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7 nơi tâm phía trên 3 và thân thấm hút 2 được ép. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.9B, các họa tiết động vật 34 của băng 1 có thể được tạo ra bằng họa tiết của phần hàn 1D được tạo ra ở hai phần bên theo hướng chiều rộng của băng 1. Ngoài ra, họa tiết động vật có thể được in trên bề mặt tiếp xúc với da của băng 1.

Như được thể hiện trên Fig.9C, băng 1 không cần phải có họa tiết động vật cùng loại động vật với họa tiết động vật được đặt ở bề mặt bên trong 30 của chi tiết bao gói 10.

Bao gói 40 của các bao gói riêng 20

Fig.10 là hình chiếu phối cảnh của bao gói 40 của các bao gói riêng 20. Fig.11 là sơ đồ thể hiện bề mặt trước 40A của bao gói 40. Fig.12 là sơ đồ minh họa phần ô cửa 41 của bao gói 40. Như được thể hiện trên Fig.10, các bao gói riêng 20 được phân bố thành nhóm chứa trong bao gói 40 (thân túi).

Bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có hình dạng gần giống hình khối, và có

bề mặt trước 40A, bề mặt sau ở phía đối diện với bề mặt trước 40A, cặp bề mặt bên 40B mà ở phía đối diện nhau, và bề mặt trên 40C và bề mặt dưới mà ở phía đối diện nhau. Bao gói 40 còn có hướng bên, hướng lên-xuống, và hướng chiều sâu mà trực giao với nhau. Trong số các bề mặt của bao gói 40, bề mặt mà trên đó tên sản phẩm 42 (xem Fig.11) được in to nhất là bề mặt trước 40A. Hướng lên-xuống của tên sản phẩm 42 in trên bề mặt trước 40A là hướng lên-xuống của bao gói 40. Lưu ý rằng hình dạng của bao gói 40 không giới hạn ở hình dạng thể hiện trên Fig.10, và có thể là hình dạng giống cái túi mà trong đó đầu trên và đầu dưới của chi tiết bao gói hình ống được làm kín.

Nhiều bao gói riêng 20 được xếp theo hướng chiều dày của chúng (hướng trực giao với bề mặt giấy của Fig.3A) trong bao gói 40. Hướng xếp của các bao gói riêng 20 song song với hướng bên của bao gói 40, hướng chiều rộng của các bao gói riêng 20 song song với hướng chiều sâu của bao gói 40, và bề mặt phẳng của các bao gói riêng 20 đối diện với mặt bên 40B của bao gói 40.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.11, bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có các họa tiết động vật 35 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Ví dụ, các họa tiết động vật 35 được in trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40.

Các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 cùng loại động vật với các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 của bao gói riêng 20 (xem Fig.4), có thể nói là mèo. Hơn nữa, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 của bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Nói cách khác, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 về cơ bản là song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và phía trên của họa tiết động vật 35 khớp với phía trên của bao gói 40.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.12, bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có phần ô cửa 41 có độ trong mờ. Do phần ô cửa 41, một phần của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Ngoài ra, phần ô cửa 41 được bố trí tại bề mặt bên 40B của bao gói 40. Theo đó, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41.

Các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 là các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10. Các họa tiết động vật 31 cùng loại động vật với các họa tiết động vật 30 (xem Fig.4) mà có

thể được nhìn thấy từ bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 (ví dụ, mèo). Hơn nữa, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Nói cách khác, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 về cơ bản là song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và phía trên của họa tiết động vật 31 khớp với phía trên của bao gói 40.

Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 in trên bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 (Fig.11), và trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 (Fig.12), hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 và 31 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra (Fig.4), trong lúc nhìn thấy băng 1 cùng với các họa tiết động vật 30 mà cùng loại động vật với các họa tiết động vật 35 và 31 nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng hướng lên-xuống của họa tiết động vật 30 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Do đó có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, tốt hơn là, như được thể hiện trên Fig.12, độ dài tối đa $L6$ của phần ô cửa 41 của bao gói 40 theo hướng lên-xuống lớn hơn hoặc bằng độ dài theo hướng lên-xuống $L2$ của họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 ($L6 \geq L2$). Ngoài ra, tốt hơn là chiều rộng tối đa $W4$ của phần ô cửa 41 theo hướng chiều sâu của bao gói (hướng chiều rộng của các bao gói riêng 20) là lớn hơn hoặc bằng độ dài theo chiều rộng $W3$ của họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 ($W4 \geq W3$). Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 có thể không bị cắt đi theo hướng lên-xuống hoặc hướng chiều rộng, và người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 và hướng lên-xuống của nó.

Ngoài ra, tốt hơn là cả các họa tiết động vật 35 trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 đều được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40, nhưng có thể là kết cấu mà trong đó chỉ có cái trước hoặc cái sau có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Ngoài ra, có thể là kết cấu mà trong đó bao gói 40 không có các họa tiết động vật 35 và phần ô cửa 41.

Phương án thứ hai

Chi tiết bao gói 10

Fig.13 là hình chiếu bằng minh họa bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10. Chi tiết bao gói 10 của phương án thứ hai là chi tiết hình chữ nhật có dạng tấm, có hướng dọc và hướng ngang, và có bề mặt bên trong 101 và bề mặt bên ngoài 102 ở phía đối diện với bề mặt bên trong 101. Bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10 là bề mặt mà ở bên trong khi băng 1 được bao gói. Bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10 là bề mặt mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 (xem Fig.3A mô tả sau đây), mà trong đó băng 1 được bao gói trong chi tiết bao gói 10.

Mẫu băng dính 11 để gắn chặt đầu mở 10a của chi tiết bao gói 10 được bố trí ở phần đầu của chi tiết bao gói 10 trên một phía theo hướng dọc. Băng dính 11 được cố định vào bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10, sử dụng chất dính hoặc tương tự, sao cho một phần của băng dính 11 mở rộng ra ngoài theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10.

Chi tiết bao gói 10 còn có nhiều họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101, và nhiều họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102. Theo phương án của giải pháp hữu ích, các họa tiết động vật 30 được in trên bề mặt bên trong 101 và có thể được nhìn thấy qua chi tiết bao gói 10 từ phía bề mặt bên ngoài 102. Theo đó, các họa tiết động vật 31 nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 là đảo ngược của họa tiết động vật 30 nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101.

Các họa tiết động vật 30 và 31 theo phương án thứ hai là mèo, và có đầu mèo (311 trên Fig.13), thân (312), đuôi (313), và ruy băng (314) quanh cổ của mèo. Các họa tiết động vật 30 và 31 do đó có hướng lên-xuống và hướng chiều rộng trực giao với nhau. So với hướng lên-xuống, phía tương ứng với đầu mèo (311) là phía trên, và phía tương ứng với đuôi mèo (313) là phía dưới.

Ngoài ra, các họa tiết động vật 30 và 31 theo phương án thứ hai được sắp xếp sao cho hướng lên-xuống của nó được căn thẳng hàng theo hướng ngang của chi tiết bao gói 10 và hướng chiều rộng của chúng được căn thẳng hàng theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10. Ngoài ra, tất cả họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp theo hướng giống nhau.

Các họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp cạnh nhau với khe hở giữa chúng theo hướng

dọc và hướng ngang của chi tiết bao gói 10, và các họa tiết động vật 30 và 31 mà liền kề theo hướng ngang của chi tiết bao gói 10 lệch hàng với nhau theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10. Nói cách khác, các họa tiết động vật 30 và 31 được sắp xếp theo kiểu so le.

Màu nền của chi tiết bao gói 10 có thể là màu trắng hoặc màu khác. Đối tượng người mặc chính của băng 1 theo phương án thứ hai là, ví dụ, người trẻ mới sử dụng băng trong một thời gian ngắn, hoặc người sử dụng mà chỉ mới bắt đầu sử dụng băng của nhãn hiệu đó. Ví lý do này, theo phương án của giải pháp hữu ích, chi tiết bao gói 10 là tấm màu trắng mà được in màu hồng, màu sắc mà người trẻ có xu hướng yêu thích. Ngoài ra, các phần con mèo từ 301 đến 303 và từ 311 đến 313 của họa tiết động vật 30 và 31 là màu đen để tạo thành hình bóng con mèo. Ruy băng 304 và 314 trên con mèo là màu hồng đậm hơn màu hồng của chi tiết bao gói 10.

Mặc dù không được thể hiện, chi tiết bao gói 10 có thể có họa tiết khác các họa tiết động vật 30 và 31, và dòng chữ chỉ tên sản phẩm, kích cỡ, và tương tự. Ngoài ra, màu nền của chi tiết bao gói 10 không giới hạn ở một màu, và có thể là mẫu sọc có các sọc màu hồng nhạt và hồng đậm, chẳng hạn.

Lưu ý rằng các họa tiết động vật có thể được in trên bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10, và có thể là kết cấu mà trong đó chi tiết bao gói 10 không có các họa tiết động vật 30 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong 101. Ngoài ra, các họa tiết động vật 30 và 31 có thể được in riêng biệt trên các bề mặt 101 và 102. Ngoài ra, các họa tiết động vật 30 và 31 của chi tiết bao gói 10 không giới hạn ở việc được tạo ra bằng cách in, và có thể là họa tiết dập nổi, chẳng hạn.

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng (bao gói riêng) 20

Fig.14A là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20, và Fig.14B là sơ đồ minh họa của phần được gấp 21 của vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20. Fig.15 là sơ đồ thể hiện vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của băng 1. Fig.16A và Fig.16B là các sơ đồ minh họa phương pháp gấp vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20.

Vật dụng thấm hút được bao gói riêng 20 thu được bằng cách bọc gói riêng biệt một băng 1 được gấp trong chi tiết bao gói 10 (sau đây, cũng gọi là “bao gói riêng”). Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.14A và Fig.14B, bao gói riêng 20 có hướng bên, hướng chiều dài, và hướng chiều

dày mà trực giao với nhau.

Khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra (Fig.15), băng 1 được sắp xếp với bề mặt tiếp xúc với da hướng lên trên bề mặt bên trong 101 của chi tiết bao gói 10. Hướng dọc của chi tiết bao gói 10 theo hướng trước-sau của băng 1, và hướng ngang của chi tiết bao gói 10 theo hướng ngang của băng 1.

Trong bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích, chi tiết bao gói 10 được gấp, cùng với băng 1, với bề mặt tiếp xúc với da của băng 1 ở phía bên trong tại hai vị trí gấp FL1 và FL2 mà mở rộng theo hướng ngang. Hướng mở rộng của vị trí gấp FL1 (chiều định trước), tức là nói đến hướng ngang của chi tiết bao gói 10, tương ứng với hướng bên của bao gói riêng 20, và hướng dọc của chi tiết bao gói 10 tương ứng với hướng chiều dài của bao gói riêng 20.

Bởi vì băng 1 có chiều dày nhất định, nên bao gói riêng 20 có chiều dày nhất định (W3) tại các vị trí gấp FL1 và FL2 của chi tiết bao gói 10. Các bề mặt bên của bao gói riêng 20 mà có chiều dày nhất định (W3) và có thể được nhìn thấy khi bao gói riêng 20 được nhìn dọc theo hướng chiều dài của nó sẽ được gọi là “phần được gấp 21”. Phần được gấp 21 đặt ở một phía theo hướng chiều dài của bao gói riêng 20 sẽ được gọi là “phần được gấp thứ nhất 211”, và phần được gấp 21 đặt ở phía đối diện sẽ được gọi là “phần được gấp thứ hai 212”. Đặc biệt, phần được gấp 21 tại vị trí gấp FL1 (Fig.16B) ở phía trước theo hướng trước-sau của băng 1 là “phần được gấp thứ nhất 211”, và phần được gấp 21 tại vị trí gấp FL2 (Fig.16A) ở phía sau là “phần được gấp thứ hai 212”.

Lưu ý rằng không có giới hạn ở việc có hai vị trí gấp, và có thể là một hoặc ba hoặc nhiều vị trí gấp. Ngoài ra, ngoài các vị trí gấp mà mở rộng theo hướng ngang của chi tiết bao gói 10, bao gói riêng 20 có thể còn được gấp tại vị trí gấp mà mở rộng theo hướng dọc của chi tiết bao gói 10. Ngoài ra, đầu tiên băng 1 có thể được gấp lại riêng, và sau đó đặt trong chi tiết bao gói 10 mà sau đó được gấp tại vị trí gấp mà mở rộng theo hướng ngang của chi tiết bao gói 10.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.14A và Fig.14B, trong bao gói riêng 20, hai phần đầu theo hướng chiều rộng 13 của chi tiết bao gói 10 được gắn vào với nhau. Việc gắn này có thể được thực hiện bằng phương pháp gắn đã biết như hàn nhiệt, hàn siêu âm, dán dính, hoặc bất kỳ sự kết hợp nào của chúng, chẳng hạn. Ngoài ra, băng dính 11 được cố định vào bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10, và đầu mở 10a của chi tiết bao gói 10 được gắn chặt bởi băng dính 11.

Fig.16B thể hiện trạng thái mà băng dính 11 được tháo ra và băng 1 được trải ra tại vị trí gấp FL1 ở phía trước. Lúc này, phần cánh 5 của băng 1 gấp vào bên trong theo hướng chiều rộng, và phần dính 5A (xem Fig.16A) ở bề mặt trên của phần cánh 5 được che bởi tấm bóc 12. Lưu ý rằng khi băng 1 được sử dụng, phần cánh 5 được gấp ra ngoài quần lót của người mặc phía bề mặt không tiếp xúc với da và cố định với bề mặt không tiếp xúc với da của quần lót bằng phần dính 5A. Fig.16A thể hiện trạng thái mà băng 1 được trải ra tại vị trí gấp FL2 ở phía sau.

Bao gói 40 của các bao gói riêng 20

Fig.17 là hình chiếu phối cảnh của bao gói 40 của các bao gói riêng 20. Các hình vẽ Fig.18A và Fig.18B là sơ đồ minh họa trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40. Fig.18A là hình chiếu của bao gói 40 từ phía bề mặt trước 40A, và Fig.18B hình chiếu của bao gói 40 từ phía bề mặt sau 40D. Fig.19 là sơ đồ thể hiện bề mặt trước 40A của bao gói 40.

Các bao gói riêng 20 được phân bố thành nhóm chứa trong bao gói 40 (thân túi). Bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có hình dạng gần giống hình khối. Bao gói 40 bao gồm: bề mặt trước 40A; bề mặt sau 40D ở phía đối diện với bề mặt trước 40A; cặp bề mặt bên 40B mà ở phía đối diện nhau; và bề mặt trên 40C và bề mặt dưới mà ở phía đối diện nhau. Bao gói 40 còn có hướng bên, hướng lên-xuống, và hướng chiều sâu mà trực giao với nhau. Trong các bề mặt của bao gói 40, bề mặt mà trên đó tên sản phẩm 42 (xem Fig.19) được bố trí to nhất là bề mặt trước 40A. Hướng lên-xuống của tên sản phẩm 42 được bố trí trên bề mặt trước 40A là hướng lên-xuống của bao gói 40. Lưu ý rằng hình dạng của bao gói 40 không giới hạn ở hình dạng thể hiện trên Fig.17, và có thể là hình dạng giống cái túi mà trong đó đầu trên và đầu dưới của chi tiết bao gói hình ống được làm kín.

Bao gói 40 chứa nhiều bao gói riêng 20, mà được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của các bao gói riêng 20. Hướng sắp xếp của các bao gói riêng 20 (hướng chiều dày) song song với hướng bên của bao gói 40, hướng bên của các bao gói riêng 20 (hướng mở rộng của các phần được gấp 21) song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và hướng chiều dài của bao gói riêng 20 song song với hướng chiều sâu của bao gói 40. Theo đó, bề mặt phẳng của các bao gói riêng 20 (ví dụ, bề mặt thể hiện trên Fig.14A) đối diện các bề mặt bên 40B của bao gói 40. Ngoài ra, phần được gấp thứ nhất 211 của các bao gói riêng 20 đối diện bề mặt trước 40A của bao gói 40, và phần được gấp thứ hai 212 của các bao gói riêng 20 đối diện bề mặt sau 40D của bao gói 40.

Các họa tiết động vật của bao gói 40

Như mô tả trước đây (xem Fig.1), băng 1 có họa tiết động vật 32 mà có thể được nhìn thấy từ phía tiếp xúc với da và được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7. Họa tiết động vật 32 của băng 1 là con mèo mà có hướng lên-xuống.

Hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1 được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của băng 1. Đặc biệt, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1 về cơ bản là song song với hướng trước-sau của băng 1, và phía trên của họa tiết động vật 32 của băng 1 khớp với phía trước của băng 1. Đặc biệt hơn, đầu 321 của con mèo được đặt tại vùng phía trước 1A của băng 1, thân 322 của con mèo được đặt tại vùng trung tâm 1B của băng 1, và đuôi 323 của con mèo được đặt tại vùng phía sau 1C của băng 1.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.19, bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có các họa tiết động vật 35 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40, ở bề mặt trước 40A của nó. Ví dụ, các họa tiết động vật 35 được in trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40. Các họa tiết động vật 35 cùng loại động vật với họa tiết động vật 32 của băng 1, tức là nói đến mèo. Hơn nữa, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 của bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Nói cách khác, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 về cơ bản là song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và phía trên của họa tiết động vật 35 khớp với phía trên của bao gói 40.

Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 in trên bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40, các họa tiết động vật 35 và hướng lên-xuống của nó in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, khi bao gói riêng 20 được mở và trải ra (Fig.15) để sử dụng băng 1, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1 mà cùng loại động vật với các họa tiết động vật 35 của bao gói 40, người sử dụng sẽ dễ dàng hơn để nhận ra theo tiềm thức rằng họa tiết động vật 32 có hướng lên-xuống, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Do đó người sử dụng có thể sắp xếp theo tiềm thức vùng phía trước 1A của băng 1, mà ở phía trên của họa tiết động vật 32, ở phía trước (phía bụng) của cơ thể họ khi đeo băng 1. Theo đó, thậm chí người sử dụng thiếu kinh nghiệm sử dụng băng 1 có thể được hướng dẫn sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích có các họa tiết động vật

31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 và cùng loại động vật với họa tiết động vật 32 của băng 1. Các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 là họa tiết 31 được bố trí trên chi tiết bao gói 10. Như được thể hiện trên Fig.13, họa tiết 31 có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.13, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 được căn thẳng hàng theo hướng ngang của chi tiết bao gói 10. Ví lý do này, trong trạng thái của bao gói riêng 20 mà chi tiết bao gói 10 chứa băng 1 và được gấp tại các phần được gấp 21 mà mở rộng theo hướng ngang (chiều định trước) của chi tiết bao gói 10 (Fig.14B), hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 đặt ở các phần được gấp 21 được căn thẳng hàng theo hướng mở rộng của các phần được gấp 21.

Như được thể hiện trên Fig.18A, hướng mà trong đó các phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mở rộng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Theo đó, khi các bao gói riêng 20 được chứa trong bao gói 40, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Nói cách khác, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 về cơ bản là song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và phía trên của họa tiết động vật 31 khớp với phía trên của bao gói 40.

Hơn nữa, bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có phần ô cửa 41 có độ trong mờ, ở bề mặt trước 40A. Do phần ô cửa 41, một phần của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Theo phương án của giải pháp hữu ích, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.18A và Fig.18B, ngoài các phần được gấp 21 của các bao gói riêng 20, vùng mà bao gồm các họa tiết động vật 31 lớn hơn trong phần được gấp thứ nhất 211 so với trong phần được gấp thứ hai 212. Theo quan điểm này, các bao gói riêng 20 được sắp xếp trong bao gói 40 sao cho phần được gấp thứ nhất 211 đối diện phần ô cửa 41 của bề mặt trước 40A của bao gói 40.

Theo đó, như được thể hiện trên Fig.19, ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 được đặt tại phần được gấp thứ nhất 211 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Ngoài ra, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 (phần được gấp thứ nhất 211) mà được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Tương tự như mô tả trên đây, cũng trong trường hợp này, khi người sử dụng nhìn thấy

trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40, các họa tiết động vật 31 và hướng lên-xuống của nó in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, khi bao gói riêng 20 được mở và trải ra (Fig.15) để sử dụng băng 1, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1 mà cùng loại động vật với các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20, người sử dụng dễ dàng nhận ra theo tiềm thức rằng họa tiết động vật 32 có hướng lên-xuống, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 tương ứng với hướng trước-sau của băng 1. Theo đó, thậm chí người sử dụng thiếu kinh nghiệm sử dụng băng 1 có thể được hướng dẫn sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau.

Ngoài ra, thậm chí nếu băng 1 có mũi tên hoặc dòng chữ như “trước” để chỉ hướng trước-sau của băng 1 thay vì họa tiết động vật 32, băng 1 có thể được sử dụng theo đúng hướng trước-sau. Tuy nhiên, nếu hướng được chỉ ra trực tiếp như mô tả trên đây, người sử dụng có thể cảm thấy áp lực do phải kiểm tra hướng trước-sau của băng 1 trước khi sử dụng nó. Cụ thể, băng 1 thường được mặc vào trong nhà vệ sinh tương đối nhỏ hẹp và tối tăm, do đó khiến nhiệm vụ kiểm tra hướng của băng 1 gây khó khăn cho người sử dụng.

Tuy nhiên, theo phương án của giải pháp hữu ích, hướng trước-sau của băng 1 được gợi ý cho người sử dụng dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35, 31, và 32 của bao gói 40, bao gói riêng 20, và băng 1. Ví lý do này, người sử dụng có thể được hướng dẫn một cách tự nhiên để sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau. Điều này do đó có thể làm giảm bớt áp lực và công sức kiểm tra hướng trước-sau của băng 1, và cho phép người sử dụng đeo băng 1 một cách nhanh chóng. Ví dụ, các nữ sinh trẻ tuổi thiếu kinh nghiệm sử dụng của băng 1 thường thay băng 1 trong khoảng thời gian xác định trước như giờ nghỉ giải lao ở trường. Do đó băng 1 là phù hợp do có thể được thay một cách nhanh chóng như theo phương án của giải pháp hữu ích.

Ngoài ra, việc dùng họa tiết động vật làm họa tiết để chỉ ra hướng trước-sau của băng 1 mang đến thiết kế đáng yêu cho bao gói riêng 20. Điều này do đó có thể giúp các nữ sinh trẻ tuổi giảm bớt tâm trạng u ám trong suốt kỳ kinh nguyệt.

Lưu ý rằng tốt hơn là cả các họa tiết động vật 35 ở bề mặt bên ngoài của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 đều có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Nhưng có thể là kết cấu mà trong đó chỉ có cái trước

hoặc cái sau có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Nói cách khác, có thể là kết cấu mà trong đó bề mặt bên ngoài của bao gói 40 có các họa tiết động vật 35 nhưng không có phần ô cửa 41, và có thể là kết cấu mà trong đó bề mặt bên ngoài của bao gói 40 có phần ô cửa 41 nhưng không có các họa tiết động vật 35. Ngoài ra, có thể là kết cấu mà trong đó bề mặt bên ngoài của bao gói 40 có các họa tiết động vật 35, nhưng các bao gói riêng 20 (các chi tiết bao gói 10) không có các họa tiết động vật 31.

Ngoài ra, có thể là kết cấu mà trong đó các họa tiết động vật 35 ở bề mặt bên ngoài của bao gói 40 và phần ô cửa 41 mà cho phép nhìn thấy các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được bố trí trên các bề mặt khác nhau của bao gói 40. Và, trong trường hợp này, chúng có thể được bố trí trên cùng một bề mặt, như bề mặt trước 40A của bao gói 40 nói riêng. Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 dễ gây chú ý cho người sử dụng và có khả năng trở nên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng hơn.

Một cách đầy đủ rằng các họa tiết động vật 35, 31, và 32 của bao gói 40, bao gói riêng 20, và băng 1 là những họa tiết mà được nhận ra bởi người sử dụng như họa tiết động vật có hướng lên-xuống khi nhìn. Động vật không giới hạn ở mèo, và có thể là loài động vật khác như gấu hoặc thỏ. Ngoài ra, các họa tiết động vật không giới hạn ở hình bóng, và có thể là họa tiết có biểu hiện trên khuôn mặt (ví dụ, mắt, tai và miệng). Ngoài ra, họa tiết không giới hạn ở có đầu và thân, và có thể là họa tiết chỉ có đầu. (ví dụ, xem Fig.22A mô tả sau đây).

Ngoài ra, trong trường hợp mà các họa tiết động vật 35 và 31 của bao gói 40 và bao gói riêng 20 cùng loại động vật với họa tiết động vật 32 của băng 1, một cách đầy đủ rằng các họa tiết động vật 35, 31, và 32 là họa tiết mèo chẳng hạn, và các họa tiết động vật này không giới hạn ở việc có hình dạng giống nhau hoặc tương tự nhau, và có thể có hình dạng khác nhau.

Ngoài ra, băng thông thường có phần được ép tạo rãnh nhằm mục đích ngăn chặn sự méo mó hình dạng của thân thấm hút, chẳng hạn. Do tạo ra họa tiết động vật 32 bằng cách sử dụng phần được ép tạo rãnh 7, băng 1 có thể được sản xuất một cách dễ dàng hơn và với chi phí thấp hơn trong trường hợp mà họa tiết động vật được tạo ra trên băng 1 bằng cách thức khác ngoài phần được ép tạo rãnh 7, như là bằng cách in. Bề mặt của băng thông thường là màu trắng, và, do phần được ép tạo rãnh 7, họa tiết động vật 32 có thể được tạo thành bởi các bóng ba chiều hoặc các sự thay đổi về mật độ của vật dụng thấm hút. Theo đó, họa tiết động vật 32 có thể được tạo ra mà

không cần sử dụng những thứ tương tự như mực, hoặc với lượng mực được giảm xuống.

Ngoài ra, họa tiết động vật 32 được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7 có thể nhìn thấy thậm chí sau khi thấm hút chất dịch bài tiết. Theo đó, thậm chí sau khi sử dụng băng 1, người sử dụng có thể kiểm tra rằng họ có sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau hay không dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1.

Ngoài ra, tốt hơn là, tại vị trí gấp FL2 (xem Fig.16A) của băng 1, cặp phần được ép 324 và 325 mà mở rộng theo hướng dọc được tạo ra ở cả vùng bên trái, vùng trung tâm, hoặc vùng bên phải khi thân thấm hút 2 được chia làm ba phần bằng nhau theo hướng chiều rộng. Theo phương án của giải pháp hữu ích, cặp phần được ép 324 và 325 mà mở rộng theo hướng dọc được bố trí ở phần bên phải của thân thấm hút 2 ở vùng phía sau 1C của băng 1. Đuôi của con mèo được tạo ra bởi cặp phần được ép 324 và 325.

Theo cách này, bởi vì cặp phần được ép 324 và 325 được bố trí ở vùng của thân thấm hút 2 mà hẹp theo hướng chiều rộng, độ cứng của thân thấm hút 2 tăng lên, và có thể ngăn chặn sự xoắn và xẹp của thân thấm hút 2. Cụ thể, tại vùng phía sau 1C của băng 1 mà tiếp xúc với mông người mặc, thân thấm hút 2 có thể dễ dàng xoắn do sự chuyển động của mông, nhưng thậm chí sau khi sử dụng băng 1, hình dạng phần đuôi của con mèo có thể được giữ nguyên nhờ cặp phần được ép 324 và 325. Sau khi sử dụng băng 1, toàn bộ họa tiết con mèo vẫn có thể được nhìn thấy bởi vì hình dạng của phần đuôi của con mèo được giữ nguyên.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.1, hình dạng bên ngoài của băng 1 theo phương án của giải pháp hữu ích là đối xứng theo hướng trước-sau của băng 1. Tuy nhiên, trọng lượng cơ bản (g/m^2) của thân thấm hút 2 là bất đối xứng theo hướng trước-sau của băng 1. Đặc biệt hơn, thân thấm hút 2 có vùng trọng lượng cơ bản cao 2A ở phần trung tâm và vùng trọng lượng cơ bản thấp 2B mà bao quanh vùng trọng lượng cơ bản cao 2A. Lưu ý rằng vùng trọng lượng cơ bản cao 2A là lệch tâm về phía trước so với đường trung tâm CL1 mà chia đôi băng 1 theo hướng trước-sau. Theo đó, khả năng thấm hút là cao hơn ở phía trước nơi mà có nguồn bài tiết của người mặc.

Theo cách này, có những trường hợp mà ít nhất hình dạng hoặc trọng lượng cơ bản của thân thấm hút 2 là bất đối xứng theo hướng trước-sau của băng 1 để cải thiện chức năng của băng 1 về mặt thấm hút hoặc tương tự. Nói cách khác, có những trường hợp mà mặc dù băng 1 thể hiện là đối xứng theo hướng trước-sau, thân thấm hút 2 mà không thể nhìn thấy từ bên ngoài của băng

1 có sự bất đối xứng theo hướng trước-sau. Trong những trường hợp này, rất khó cho người sử dụng để nhận ra hướng trước-sau của băng 1, và người sử dụng có thể sử dụng băng 1 sai hướng trước-sau. Do đó việc ứng dụng giải pháp hữu ích là hiệu quả.

Lưu ý rằng trọng lượng cơ sở (khối lượng mỗi diện tích đơn vị) của thân thấm hút 2 có thể được so sánh bằng những phương pháp đã biết. Ví dụ, có thể là phương pháp sau đây: các phần mục tiêu của băng 1 được cắt ra làm mẫu, khối lượng và diện tích của mẫu được đo, khối lượng được chia theo diện tích cho mỗi mẫu, và trị số kết quả (g/m^2) được so sánh. Ngoài ra, sự so sánh có thể được thực hiện dựa vào mặt cắt ngang của băng 1 được lấy dọc theo hướng trước-sau.

Phần sau đây mô tả kích cỡ của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Đặc biệt, sau đây mô tả kích cỡ của họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102 của chi tiết bao gói 10. Theo đó, trạng thái được trải ra của chi tiết bao gói 10 thể hiện trên Fig.13 sẽ được sử dụng trong phần mô tả sau đây về kích cỡ của họa tiết động vật 31 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra.

Theo phương án của giải pháp hữu ích, tất cả các họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 đều có kích cỡ giống nhau. Tuy nhiên, thậm chí nếu các họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 có kích cỡ khác nhau, một cách đầy đủ rằng các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 có kích cỡ như sau.

Đầu tiên, như được thể hiện trên Fig.19, tốt hơn là độ dài tối đa L_2 của phần ô cửa 41 theo hướng lên-xuống của bao gói 40 lớn hơn hoặc bằng độ dài theo hướng lên-xuống L_1 (xem Fig.13) của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($L_2 \geq L_1$).

Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà không bị cắt đi theo hướng lên-xuống hoặc các họa tiết động vật 31 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng lên-xuống có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 và hướng lên-xuống của nó, và trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32.

Ngoài ra, khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, như được thể hiện trên Fig.13, các họa tiết động vật 31 được sắp xếp cạnh nhau với khe hở giữa chúng theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31. Và, các cột của họa tiết động vật 31 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật 31, và trong mỗi cột, vị trí theo chiều rộng của họa tiết động vật 31 khớp nhau (chồng lên). Độ dài L3 là độ dài theo hướng lên-xuống từ đầu trên của một họa tiết động vật (họa tiết động vật thứ nhất) 31a trong cột của họa tiết động vật 31 đến đầu trên của họa tiết động vật (họa tiết động vật thứ hai) 31b bên dưới họa tiết động vật đó. Độ dài L3 này là độ dài theo hướng lên-xuống từ đầu trên của một họa tiết động vật 31 sắp xếp trong phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 đến đầu trên của họa tiết động vật 31 bên dưới họa tiết động vật đó. Theo quan điểm này, tốt hơn là độ dài tối đa L2 của phần ô cửa 41 theo hướng lên-xuống của bao gói 40 lớn hơn hoặc bằng độ dài L3 ($L2 \geq L3$).

Theo kết cấu này, ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 được sắp xếp trong phần của phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mà đối diện phần ô cửa 41. Các họa tiết động vật 31 có thể được sắp xếp cạnh nhau theo hướng lên-xuống. Ví lý do này, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Theo đó, trạng thái mà hướng lên-xuống của các họa tiết động vật 31 đó được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 có thể được in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32.

Ngoài ra, tốt hơn là chiều dày W3 của bao gói riêng 20 khi được chứa trong bao gói 40 là lớn hơn hoặc bằng 1/2 độ dài theo chiều rộng W1 (xem Fig.13) của họa tiết động vật 31 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($W3 \geq W1 / 2$). Tốt hơn nữa là chiều dày W3 của bao gói riêng 20 khi được chứa trong bao gói 40 là lớn hơn hoặc bằng độ dài theo chiều rộng W1 của họa tiết động vật 31 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($W3 \geq W1$).

Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 31 mà không bị cắt đi theo hướng chiều rộng hoặc các họa tiết động vật 31 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng được sắp xếp trong phần của phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mà đối diện phần ô cửa 41, và các họa tiết động vật 31 này có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 và hướng lên-

xuống của nó, và trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.13, trong trạng thái được mở và trải ra, bao gói riêng 20 có vùng sắp xếp A1 mà trong đó các họa tiết động vật 31 được sắp xếp, và vùng không sắp xếp A2 mà trong đó các họa tiết động vật 31 không được sắp xếp, và hai vùng này so le nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật 31. Theo quan điểm này, tốt hơn là chiều dày W3 của bao gói riêng 20 khi được chứa trong bao gói 40 lớn hơn chiều rộng W4 của vùng không sắp xếp A2 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($W3 > W4$).

Theo kết cấu này, ít nhất một phần của vùng sắp xếp A1 bao gồm các họa tiết động vật 31 được đặt tại phần của phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mà đối diện phần ô cửa 41. Ví lý do này, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40, và trạng thái mà hướng lên-xuống của các họa tiết động vật 31 đó được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 có khả năng in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32.

Lưu ý rằng theo phương án của giải pháp hữu ích, tất cả vùng sắp xếp A1 và vùng không sắp xếp A2 đều có chiều rộng đồng nhất. Tuy nhiên, nếu các chiều rộng không đồng nhất, chiều dày W3 của bao gói riêng 20 khi được chứa trong bao gói 40 chỉ cần lớn hơn chiều rộng W4 của vùng không sắp xếp A2 nhỏ nhất, hoặc tốt hơn nữa là lớn hơn chiều rộng W4 của vùng không sắp xếp A2 lớn nhất.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.19, nhiều bao gói riêng 20 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của chúng trong bao gói 40. Tốt hơn là, liên quan đến các bao gói riêng 20 mà liền kề theo hướng chiều dày của các bao gói riêng 20, ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 (31c và 31d) được đặt tại các phần được gấp 21 của các bao gói riêng 20 liền kề được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31.

Nếu vị trí của họa tiết động vật 31 theo hướng lên-xuống hoàn toàn khớp với nhau trong các bao gói riêng 20 liền kề, viền ngoài của họa tiết động vật 31 khó phân biệt hơn, và người sử

dụng khó nhận ra các họa tiết động vật 31. Theo quan điểm này, nếu các họa tiết động vật 31 được sắp xếp lệch hàng với nhau như mô tả trên đây, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 và hướng lên-xuống của nó, và trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, trong lúc nhìn thấy họa tiết động vật 32 của băng 1, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32.

Lưu ý rằng chiều dày W3 của bao gói riêng 20 khi được chứa trong bao gói 40 có thể được đo bằng những phương pháp đã biết. Ví dụ, độ dày của bao gói riêng 20 nhìn qua phần ô cửa 41 của bao gói 40 có thể được đo bằng thước hoặc tương tự. Ngoài ra, nếu bao gói 40 không có phần ô cửa 41, có thể là phương pháp mà trong đó, ví dụ, độ dài bên của bao gói 40 được đo, lấy trị số đo được trừ đi độ dày của bao gói 40 (thân túi), và lấy trị số kết quả chia cho số lượng bao gói riêng 20.

Ngoài ra, theo phương án của giải pháp hữu ích, các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 và các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 bao gồm phần màu đen (phần hình mèo) và phần màu hồng (phần ruy băng). Theo cách này, tốt hơn là các họa tiết động vật 31 và 35 có các phần màu đen và phần màu khác không phải màu đen. Ngoài ra, các họa tiết động vật 31 và 35 có thể có các phần màu tương phản. Ví dụ, các họa tiết động vật có thể có phần màu tông xanh lá cây và phần màu tông đỏ, là các màu tương phản của xanh lá cây.

Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 35 trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 thẳng đứng, và người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 35 và 31 khi nhìn bề ngoài của bao gói 40. Theo đó, trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 và 31 của bao gói 40 và các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 có khả năng in sâu vào tiềm thức của người sử dụng.

Lưu ý rằng thuật ngữ “có màu” nghĩa là không phải không màu và trong suốt, và không phải trắng. Thuật ngữ “trắng” gồm màu đại diện bởi “N9.5” trong hệ màu Munsell, màu đại diện bởi “255, 255, 255” trong không gian màu RGB (được gọi là “trắng tinh khiết”), cũng như màu mà sự khác biệt màu sắc của nó với màu trắng tinh khiết là nhỏ hơn 12, chẳng hạn.

Ngoài ra, thuật ngữ “màu khác không phải màu đen” nghĩa là màu mà sự khác biệt màu

sắc của nó với màu đen là 13 hoặc lớn hơn. Ngoài ra, nó còn nghĩa là màu mà tên của nó theo bảng màu (ví dụ, bảng phụ lục 1 trong tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản JIS Z8102:2001) là không phải “màu đen”.

Ngoài ra, thuật ngữ “các màu tương phản” nghĩa là màu mà ở vị trí đối diện (màu bổ sung) trong bánh xe màu Ostwald, và còn nghĩa là một cặp của một màu và một màu khác mà ở vị trí liền kề vị trí đối diện của màu đó trong bánh xe màu Ostwald.

Các biến thể

Các hình vẽ Fig.20A và Fig.20B là sơ đồ minh họa trường hợp mà các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có hướng khác. Fig.20A là hình chiếu bằng của bao gói riêng 20, và Fig.20B là sơ đồ thể hiện phần ô cửa 41 của bao gói 40. Như được thể hiện trên Fig.20A, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 có thể được căn thẳng hàng theo hướng chiều dài của bao gói riêng 20 (hướng dọc của chi tiết bao gói 10), và hướng chiều rộng của họa tiết động vật 31 có thể được căn thẳng hàng theo hướng bên của bao gói riêng 20 (hướng ngang của chi tiết bao gói 10). Nói cách khác, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 không yêu cầu phải căn thẳng hàng theo hướng mở rộng của phần được gấp 21 của bao gói riêng 20.

Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.20B, tốt hơn là các bao gói riêng 20 được chứa trong bao gói 40 sao cho hướng bên của các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng chiều sâu của bao gói 40. Hơn nữa, tốt hơn là bề mặt bên 40B của bao gói 40 có phần ô cửa 41 mà cho phép bề mặt phẳng của bao gói riêng 20 (ví dụ, bề mặt thể hiện trên Fig.20A) được nhìn thấy. Theo kết cấu này, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bề mặt bên 40B của bao gói 40 có thể được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Theo đó, trạng thái thể hiện trên Fig.20B in sâu vào tiềm thức của người sử dụng, và người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1.

Các hình vẽ Fig.21A và Fig.21B là sơ đồ minh họa biến thể của bao gói 40. Có thể là kết cấu mà trong đó bao gói 40 không có các họa tiết động vật 35 mà cùng loại động vật với họa tiết động vật 32 của băng 1, và cũng không có phần ô cửa 41. Trong trường hợp này, khi các bao gói riêng 20 được chứa trong bao gói 40, một cách đầy đủ rằng các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Ví dụ, giả định rằng đường đục lỗ 43a dùng để lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40 được bố trí ở bề mặt trên 40C của bao gói 40 (xem Fig.17). Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.21A, trong lúc nhấc bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40, người sử dụng có thể nhìn thấy trạng thái mà trong đó hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Ngoài ra, giả định rằng đường đục lỗ 43b được bố trí ở bề mặt bên 40B của bao gói 40, chẳng hạn. Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.21B, trong lúc mở bao gói 40, người sử dụng có thể nhìn thấy trạng thái mà trong đó hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Trạng thái này in sâu vào tiềm thức của người sử dụng, và người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1.

Các hình vẽ từ Fig.22A đến Fig.22D là sơ đồ minh họa các biến thể của bao gói riêng 20.

Mặc dù băng 1 (Fig.1) mô tả trên đây được bao gồm trong bao gói riêng 20 có một họa tiết động vật 32 mà mở rộng qua vùng rộng theo hướng trước-sau của băng 1, không có giới hạn với điều này. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.22A, nhiều (hoặc một) họa tiết động vật nhỏ 33 có thể được bố trí ở một phần của băng 1.

Ngoài ra, không có giới hạn với họa tiết động vật 32 của băng 1 được tạo ra bởi phần được ép tạo rãnh 7 nơi tấm phía trên 3 và thân thâm hút 2 được ép. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.9B, các họa tiết động vật 34 của băng 1 có thể được tạo ra bằng họa tiết của phần hàn 1D được tạo ra ở hai phần bên theo hướng chiều rộng của băng 1. Ngoài ra, họa tiết động vật có thể được in trên bề mặt tiếp xúc với da của băng 1.

Ngoài ra, các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 không giới hạn ở việc bố trí trên chi tiết bao gói 10. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.22C, các họa tiết động vật 31 có thể được bố trí trên tấm phía dưới 4 của băng 1, mà trên đó phần dính 9 để chống tuột được bố trí. Ví dụ khác, như được thể hiện trên Fig.22D, các họa tiết động vật 31 có thể được bố trí trên tấm bóc 13 mà che phần dính 9 để chống tuột cho băng 1.

Fig.23 là sơ đồ minh họa biến thể của họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10. Chi tiết bao gói 10 thể hiện trên Fig.13 có vùng không sắp xếp A2 mà các họa tiết động vật 31 không được

sắp xếp, nhưng không có giới hạn với điều này. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.23, có thể là kết cấu mà trong đó, khi bao gói riêng 20 (chi tiết bao gói 10) trong trạng thái được mở và trải ra, nhiều họa tiết động vật 31 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều rộng và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31, các họa tiết động vật 31e và 31f mà liền kề theo hướng lên-xuống được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng chiều rộng, và chi tiết bao gói 10 có phần A3 mà họa tiết động vật liền kề 31e và 31f chồng lên nhau theo hướng chiều rộng.

Trong trường hợp này, các họa tiết động vật 32 được sắp xếp trên toàn vùng theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật 32 (hướng dọc của chi tiết bao gói 10 trên Fig.23), và chi tiết bao gói 10 không có vùng không sắp xếp. Ví lý do này, ít nhất một phần họa tiết động vật 31 được sắp xếp trong phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mà đối diện phần ô cửa 41 của bao gói 40. Ví lý do này, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40, và trạng thái mà hướng lên-xuống của các họa tiết động vật 31 đó được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Theo đó, người sử dụng có thể sử dụng băng 1 theo đúng hướng trước-sau dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 32 của băng 1.

Phương án thứ ba

Phương án thứ ba sẽ được mô tả bằng cách ví dụ về chi tiết bao gói 10 (Fig.13) và bao gói riêng 20 giống nhau (các hình vẽ từ Fig.14 đến Fig.16) như theo phương án thứ hai. Băng 1 theo phương án thứ ba không cần phải có các họa tiết động vật.

Các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 (vật dụng thấm hút được bao gói riêng)

Fig.24 là sơ đồ thể hiện ví dụ về phương pháp lưu trữ các bao gói riêng 20 trong nhà, và thể hiện vật chứa 50 để lưu trữ các bao gói riêng 20, như nhìn thấy từ trên cao theo hướng thẳng đứng. Các bao gói riêng 20 được phân bố thành nhóm được chứa trong bao gói 40 mô tả sau đây (xem Fig.19). Sau khi mua bao gói 40, người sử dụng thường lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40 và lưu trữ chúng riêng. Ngoài ra, nếu đó là những băng khác nhau cho sử dụng ban ngày và sử dụng ban đêm, hoặc sản phẩm khác nhau cho mẹ và con gái, các loại băng bao gói riêng khác nhau 20, 51, và 52 có thể được trộn lẫn khi lưu trữ như được thể hiện trên Fig.24.

Lưu ý rằng nếu các bao gói riêng 20, 51, và 52 được lưu trữ trong trạng thái phủ băng lên

nhau (một chồng phẳng), rất khó để lấy ra sản phẩm mong muốn từ phía dưới. Ngoài ra, có những trường hợp mà các sản phẩm ở phía dưới không được sử dụng trong thời gian dài, và độ dày của băng giảm xuống do trọng lượng của các sản phẩm xếp chồng lên nhau, do đó dẫn đến sự kém đi về độ thoải mái và khả năng thấm hút.

Để giải quyết điều này, bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích có các họa tiết động vật 31 mà có hướng lên-xuống và có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20. Theo phương án của giải pháp hữu ích, chi tiết bao gói 10 có các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên ngoài 102, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 được căn thẳng hàng theo hướng ngang của chi tiết bao gói 10.

Trong trạng thái của bao gói riêng 20 mà chi tiết bao gói 10 chứa băng 1 và được gấp tại các phần được gấp 21 mà mở rộng theo hướng ngang (chiều định trước) của chi tiết bao gói 10 (Fig.14B), ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 của bao gói 10 được đặt tại các phần được gấp 21, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 được căn thẳng hàng theo hướng mở rộng của các phần được gấp 21.

Ví lý do này, nếu bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích được đặt nằm phẳng, các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21 nằm nghiêng. Theo đó, người sử dụng có thể sắp xếp theo tiềm thức bao gói riêng 20 sao cho hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21 được căn thẳng hàng theo hướng thẳng đứng, hoặc sắp xếp bao gói riêng 20 sao cho các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21 hướng lên trên theo hướng thẳng đứng như được thể hiện trên Fig.24. Nói cách khác, người sử dụng được hướng dẫn để lưu trữ trong bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng. Nói cách khác, nhóm các bao gói riêng 20 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của chúng được lưu trữ để mở rộng theo hướng nằm ngang, không phải hướng thẳng đứng. Điều này do đó ngăn chặn những vấn đề xảy ra khi các bao gói riêng 20 được xếp một cách thẳng đứng (khó khăn trong việc lấy ra các bao gói riêng 20, và sự giảm độ dày của các bao gói riêng 20).

Hơn nữa, người sử dụng có thể lưu trữ các bao gói riêng 20 theo sự sắp xếp mà cho phép các họa tiết động vật 31, là tham chiếu tiềm thức cho hướng của các bao gói riêng 20, khi được nhìn thấy. Ví lý do này, như được thể hiện trên Fig.24, bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích mà có các họa tiết động vật 31 có thể được lựa chọn và được lấy ra một cách dễ dàng

từ giữa những bao gói riêng khác nhau 20, 51, và 52.

Thậm chí nếu mũi tên hoặc chữ như “lên” được bố trí trên phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 thay vì họa tiết động vật 31, người sử dụng được hướng dẫn để lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng. Tuy nhiên, nếu hướng được chỉ ra trực tiếp như mô tả trên đây, người sử dụng có thể cảm thấy áp lực do phải kiểm tra hướng của các bao gói riêng 20 khi sắp xếp chúng. Ngược lại, theo phương án của giải pháp hữu ích, hướng sắp xếp của các bao gói riêng 20 chỉ là gợi ý cho người sử dụng dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20, do đó giúp người sử dụng tránh khỏi cảm thấy áp lực.

Lưu ý rằng các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 chỉ cần là họa tiết mà có thể được nhận ra như động vật có hướng lên-xuống khi được nhìn bởi người sử dụng. Động vật không giới hạn ở mèo, và có thể là loài động vật khác như gấu hoặc thỏ. Ngoài ra, các họa tiết động vật không giới hạn ở hình bóng, và có thể là họa tiết có biểu hiện trên khuôn mặt (ví dụ, mắt, tai và miệng). Ngoài ra, họa tiết không giới hạn ở có đầu và thân, và có thể là họa tiết chỉ có đầu.

Phần sau đây mô tả kích cỡ của họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10. Theo phương án của giải pháp hữu ích, tất cả các họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 đều có kích cỡ giống nhau. Tuy nhiên, thậm chí nếu các họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 có kích cỡ khác nhau, tốt hơn là các họa tiết động vật 31 mà được đặt ở trên phần được gấp 21 có kích cỡ như sau.

Đầu tiên, tốt hơn là chiều dày $W3$ của bao gói riêng 20 trong trạng thái được gấp (xem Fig.14B) là lớn hơn hoặc bằng $1/2$ độ dài theo chiều rộng $W1$ (xem Fig.13) của họa tiết động vật 31 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($W3 \geq W1 / 2$). Tốt hơn nữa là chiều dày $W3$ của bao gói riêng 20 trong trạng thái được gấp là lớn hơn hoặc bằng độ dài theo chiều rộng $W1$ của họa tiết động vật 31 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($W3 \geq W1$).

Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 31 mà không bị cắt đi theo hướng chiều rộng hoặc các họa tiết động vật 31 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng chiều rộng được sắp xếp trong phần được gấp 21 của bao gói riêng 20. Theo đó, người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21 và hướng lên-xuống của nó, và người sử dụng được hướng dẫn để lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng dựa vào các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21.

Chiều dày W2 của bao gói riêng 20 trong trạng thái được gấp có thể được đo bằng những phương pháp đã biết. Ví dụ, đồng hồ đo độ dày ID-C1012C sản xuất bởi công ty Mitutoyo hoặc thiết bị tương đương, có thể được sử dụng để đo, với diện tích tiếp xúc 20 cm^2 và áp lực tiếp xúc 3 gf/cm^2 (294 N/m^2).

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.13, trong trạng thái được mở và trải ra, bao gói riêng 20 có vùng sắp xếp A1 mà trong đó các họa tiết động vật 31 được sắp xếp, và vùng không sắp xếp A2 mà trong đó các họa tiết động vật 31 không được sắp xếp, và hai vùng này so le nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật 31. Theo quan điểm này, tốt hơn là chiều dày W3 của bao gói riêng 20 trong trạng thái được gấp lớn hơn chiều rộng W4 của vùng không sắp xếp A2 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($W3 > W4$).

Theo kết cấu này, ít nhất một phần của vùng sắp xếp A1 bao gồm các họa tiết động vật 31 được đặt tại phần được gấp 21 của bao gói riêng 20. Theo đó, người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21 và hướng lên-xuống của nó, và người sử dụng được hướng dẫn để lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng dựa vào các họa tiết động vật 31 trên phần được gấp 21.

Lưu ý rằng theo phương án của giải pháp hữu ích, vùng sắp xếp A1 và vùng không sắp xếp A2 đều có chiều rộng đồng nhất. Tuy nhiên, nếu các chiều rộng không đồng nhất, chiều dày W3 của bao gói riêng 20 chỉ cần lớn hơn chiều rộng W4 của vùng không sắp xếp A2 nhỏ nhất, hoặc tốt hơn nữa là lớn hơn chiều rộng W4 của vùng không sắp xếp A2 lớn nhất.

Bao gói 40 của các bao gói riêng 20

Fig.17 là hình chiếu phối cảnh của bao gói 40 của các bao gói riêng 20. Các hình vẽ Fig.18A và Fig.18B là các sơ đồ minh họa trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40. Fig.18A là hình chiếu của bao gói 40 từ phía bề mặt trước 40A, và Fig.18B là hình chiếu của bao gói 40 từ phía bề mặt sau 40D. Fig.19 là sơ đồ thể hiện bề mặt trước 40A của bao gói 40.

Các bao gói riêng 20 được phân bố thành nhóm chứa trong bao gói 40 (thân túi). Bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có hình dạng gần giống hình khối. Bao gói 40 bao gồm: bề mặt trước 40A; bề mặt sau 40D ở phía đối diện với bề mặt trước 40A; cặp bề mặt bên 40B mà ở phía đối diện nhau; và bề mặt trên 40C và bề mặt dưới mà ở phía đối diện nhau. Bao gói 40 còn

có hướng bên, hướng lên-xuống, và hướng chiều sâu mà trực giao với nhau. Trong số các bề mặt của bao gói 40, bề mặt mà trên đó tên sản phẩm 42 (xem Fig.19) được bố trí lớn nhất là bề mặt trước 40A. Hướng lên-xuống của tên sản phẩm 42 được bố trí trên bề mặt trước 40A là hướng lên-xuống của bao gói 40. Lưu ý rằng hình dạng của bao gói 40 không giới hạn ở hình dạng thể hiện trên Fig.17, và có thể là hình dạng giống cái túi mà trong đó đầu trên và đầu dưới của chi tiết bao gói hình ống được làm kín.

Bao gói 40 chứa nhiều bao gói riêng 20, mà được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của các bao gói riêng 20. Hướng sắp xếp của các bao gói riêng 20 (hướng chiều dày) song song với hướng bên của bao gói 40, hướng bên của các bao gói riêng 20 (hướng mở rộng của các phần được gấp 21) song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và hướng chiều dài của bao gói riêng 20 song song với hướng chiều sâu của bao gói 40. Theo đó, bề mặt phẳng của các bao gói riêng 20 (ví dụ, bề mặt thể hiện trên Fig.14A) đối diện bề mặt bên 40B của bao gói 40. Ngoài ra, phần được gấp thứ nhất 211 của các bao gói riêng 20 đối diện bề mặt trước 40A của bao gói 40, và phần được gấp thứ hai 212 của các bao gói riêng 20 đối diện bề mặt sau 40D của bao gói 40.

Trong bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích (Fig.14B), ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 được đặt tại phần được gấp 21, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 được căn thẳng hàng theo hướng mở rộng của phần được gấp 21. Vì lý do này, như mô tả trên đây, nếu hướng mở rộng của phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 được đặt tại phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Nói cách khác, hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 trong phần được gấp 21 về cơ bản là song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và phía trên của họa tiết động vật 31 khớp với phía trên của bao gói 40.

Hơn nữa, bao gói 40 theo phương án của giải pháp hữu ích có phần ô cửa 41 có độ trong mờ, ở bề mặt trước 40A. Theo quan điểm này, các bao gói riêng 20 được sắp xếp trong bao gói 40 sao cho phần được gấp thứ nhất 211 đối diện phần ô cửa 41 của bề mặt trước 40A của bao gói 40. Theo đó, như được thể hiện trên Fig.19, ít nhất một phần của các phần được gấp thứ nhất 211 của các bao gói riêng 20 và ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 được đặt tại phần được gấp thứ nhất 211 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Hướng lên-xuống của họa

tiết động vật 31 trong phần được gấp thứ nhất 211 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Trong trường hợp này, trong lúc quan sát bao gói 40, người sử dụng nhìn thấy trạng thái mà các họa tiết động vật 31 trong các phần được gấp 21 của các bao gói riêng 20 ở ngay phía trên theo hướng lên-xuống của bao gói 40 mà không phải là nằm ở hai bên. Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, trạng thái mà các bao gói riêng 20 và các họa tiết động vật 31 ở ngay phía trên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Do đó, khi người sử dụng lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40 để lưu trữ chúng, người sử dụng có thể sắp xếp theo tiềm thức các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng, giống như trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40 (Fig.17A).

Phần sau đây mô tả kích cỡ của phần ô cửa 41. Mặc dù tất cả họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 có kích cỡ giống nhau theo phương án của giải pháp hữu ích, thậm chí nếu các họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10 có kích cỡ khác nhau, tốt hơn là kích cỡ của phần ô cửa 41 là như sau, so với các họa tiết động vật 31 được đặt tại phần được gấp 21.

Đầu tiên, như được thể hiện trên Fig.19, tốt hơn là độ dài tối đa $L2$ của phần ô cửa 41 theo hướng lên-xuống của bao gói 40 là lớn hơn hoặc bằng độ dài theo hướng lên-xuống $L1$ (xem Fig.13) của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra ($L2 \geq L1$).

Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà không bị cắt đi theo hướng lên-xuống hoặc các họa tiết động vật 31 mà bị cắt đi một phần nhỏ theo hướng lên-xuống có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, trạng thái mà các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 ở ngay phía trên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Do đó, người sử dụng có thể lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40.

Ngoài ra, khi bao gói riêng 20 trong trạng thái được mở và trải ra, như được thể hiện trên Fig.13, các họa tiết động vật 31 được sắp xếp cạnh nhau với khe hở giữa chúng theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31. Và, các cột của họa tiết động vật 31 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật 31, và trong mỗi cột, vị trí theo chiều rộng của họa tiết động vật 31 khớp nhau (chồng lên). Độ dài $L3$ là độ dài theo hướng lên-xuống từ đầu trên của một họa tiết động vật (họa tiết động vật thứ nhất) 31a trong cột của họa tiết động vật 31 đến đầu trên của

họa tiết động vật (họa tiết động vật thứ hai) 31b bên dưới họa tiết động vật đó. Độ dài $L3$ này là độ dài theo hướng lên-xuống từ đầu trên của một họa tiết động vật 31 được sắp xếp trong phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 đến đầu trên của họa tiết động vật 31 bên dưới họa tiết động vật đó. Theo quan điểm này, tốt hơn là độ dài tối đa $L2$ của phần ô cửa 41 theo hướng lên-xuống của bao gói 40 lớn hơn hoặc bằng độ dài $L3$ ($L2 \geq L3$).

Theo kết cấu này, ít nhất một phần họa tiết động vật 31 được sắp xếp trong phần của phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mà đối diện phần ô cửa 41, và nhiều họa tiết động vật 31 có thể được sắp xếp cạnh nhau theo hướng lên-xuống. Ví lý do này, các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40, và trạng thái mà các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 ở ngay phía trên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng khi nhìn thấy bao gói 40. Do đó, người sử dụng có thể lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.19, trạng thái mà nhiều bao gói riêng 20 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của chúng có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 của bao gói 40. Tốt hơn là, trong bao gói 40, ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 (31c và 31d) mà được đặt tại các phần được gấp 21 của các bao gói riêng 20 mà liền kề theo hướng chiều dày của các bao gói riêng 20 được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng lên-xuống của các họa tiết động vật 31.

Nếu các vị trí của họa tiết động vật 31 theo hướng lên-xuống hoàn toàn khớp với nhau trong bao gói riêng liền kề 20, viền ngoài của họa tiết động vật 31 khó phân biệt hơn, và người sử dụng khó nhận ra các họa tiết động vật 31. Theo quan điểm này, nếu các họa tiết động vật 31 được sắp xếp lệch hàng với nhau như mô tả trên đây, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20, và trạng thái mà các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 ở ngay phía trên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng khi nhìn thấy bao gói 40. Do đó, người sử dụng có thể lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40.

Ngoài ra, như mô tả trước đây, trong trạng thái được mở và trải ra (Fig.13), bao gói riêng 20 có vùng sắp xếp A1 mà trong đó các họa tiết động vật 31 được sắp xếp, và vùng không sắp xếp A2 mà trong đó các họa tiết động vật 31 không được sắp xếp. Trong phần được gấp thứ nhất 211

của bao gói riêng 20 (Fig.18A), vùng sắp xếp A1 là lớn hơn vùng không sắp xếp A2, trong khi trong phần được gấp thứ hai 212 của bao gói riêng 20 (Fig.18B), vùng không sắp xếp A2 là lớn hơn vùng sắp xếp A1. Nói cách khác, các họa tiết động vật 31 dễ nhìn thấy trong phần được gấp thứ nhất 211 của bao gói riêng 21 hơn so với trong phần được gấp thứ hai 212.

Trong trường hợp này, tốt hơn là trong bao gói 40, các bao gói riêng 20 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của chúng, phần được gấp thứ nhất 211 của các bao gói riêng 20 được đặt ở phía giống nhau như được thể hiện trên Fig.18A, và phần được gấp thứ hai 212 của các bao gói riêng 20 được đặt ở phía giống nhau như được thể hiện trên Fig.18B.

Theo kết cấu này, khi mở bao gói 40 và lấy nhóm các bao gói riêng 20 khỏi bao gói 40, người sử dụng nhìn thấy bề mặt mà các họa tiết động vật 31 được sắp xếp trên các bao gói riêng 20 (Fig.18A) và bề mặt mà hầu như không có phần họa tiết động vật 31 được sắp xếp trên các bao gói riêng 20 (Fig.18B). Trong trường hợp này, người sử dụng có khả năng xác định theo tiềm thức hướng sắp xếp của các bao gói riêng 20 dựa vào các họa tiết động vật 31, và lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng. Người sử dụng có thể lưu trữ các bao gói riêng 20 với sự sắp xếp mà theo đó bề mặt có các họa tiết động vật 31 (Fig.18A) có thể được nhìn thấy. Ví lý do này, người sử dụng có thể chọn bao gói riêng 20 theo phương án của giải pháp hữu ích mà có các họa tiết động vật 31 và được lấy ra một cách dễ dàng từ giữa những loại bao gói riêng khác nhau.

Ngoài ra, trong trường hợp mà các bao gói riêng 20 có thể được lưu trữ với sự sắp xếp mà phần được gấp thứ nhất 211 được đặt ở phía giống nhau như mô tả trên đây, tốt hơn là băng dính 11 mà gắn chặt đầu mở 10a của bao gói riêng 20 được bố trí gần phần được gấp thứ hai 212 hơn so với phần được gấp thứ nhất 211 theo hướng chiều dài của bao gói riêng 20 như được thể hiện trên Fig.14A.

Theo kết cấu này, khi người sử dụng lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi chỗ lưu trữ, băng dính 11 của bao gói riêng 20 luôn ở cùng một vị trí. Đặc biệt, khi người sử dụng nắm lấy và lấy ra phần được gấp thứ nhất 211 của bao gói riêng 20 ra khỏi chỗ lưu trữ với một tay và, băng dính 11 được đặt ở vị trí gần hơn với phần được gấp thứ hai 212 ở phía đối diện với phần được nắm. Trong trường hợp này, người sử dụng có thể nắm lấy băng dính 11 bằng tay còn lại và mở bao gói riêng 20. Theo cách này, hướng lấy bao gói riêng 20 ra khỏi chỗ lưu trữ và tháo băng dính 11 có thể giống nhau mọi lúc, và bao gói riêng 20 có thể được mở một cách nhẹ nhàng.

Lưu ý rằng kích cỡ của vùng sắp xếp A1 và vùng không sắp xếp A2 có thể được so sánh một cách trực quan, ví dụ, và độ dài của vùng sắp xếp A1 và vùng không sắp xếp A2 theo hướng chiều dày của bao gói riêng 20 có thể được đo bằng thước hoặc tương tự và sau đó so sánh. Ngoài ra, mặc dù không được thể hiện, phần ô cửa 41 mà cho phép các bao gói riêng 20 được nhìn thấy có thể được bố trí trên bề mặt sau 40D của bao gói 40 ngoài bề mặt trước 40A. Theo kết cấu này, người sử dụng có thể nhìn thấy bề mặt thể hiện trên Fig.18A và bề mặt thể hiện trên Fig.18B từ bên ngoài của bao gói 40.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.19, bao gói 40 có các họa tiết động vật 35 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40, trên bề mặt trước 40A của nó. Ví dụ, các họa tiết động vật 35 được in trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40. Các họa tiết động vật 35 cùng loại động vật với các họa tiết động vật 35 của bao gói riêng 20, và có tông màu giống nhau. Nói cách khác, các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 cũng là mèo, và những con mèo này là màu đen. Hơn nữa, tương tự như các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20, các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 cũng có ruy băng 351 màu hồng.

Tốt hơn là hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 của bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40. Nói cách khác, tốt hơn là hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 về cơ bản là song song với hướng lên-xuống của bao gói 40, và phía trên của họa tiết động vật 35 khớp với phía trên của bao gói 40.

Ví lý do này, trong lúc nhìn thấy trạng thái mà hướng lên-xuống của họa tiết động vật 35 của bao gói 40 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40, các họa tiết động vật 35 và hướng lên-xuống của nó in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Ví lý do này, khi lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40 để lưu trữ chúng, trong lúc nhìn thấy các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 mà tương tự như các họa tiết động vật 35 của bao gói 40, người sử dụng nhận ra theo tiềm thức hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20. Theo đó, người sử dụng có thể sắp xếp theo tiềm thức các bao gói riêng 20 dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20, và lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng.

Lưu ý rằng trong trường hợp mà các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 cùng loại động vật với các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20, một cách đầy đủ rằng các họa tiết động vật 35

và 31 là họa tiết mèo chẳng hạn, và các họa tiết động vật này không giới hạn ở việc có hình dạng giống nhau hoặc tương tự, và có thể có hình dạng khác nhau. Ngoài ra, tông màu giống nhau nói đến trạng thái mà màu bao gồm trong các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 có sự khác biệt màu sắc nhỏ hơn 12 so với màu (ví dụ, màu đen) bao gồm trong các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20.

Lưu ý rằng tốt hơn là cả các họa tiết động vật 35 trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 mà có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41 đều có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Nhưng có thể là kết cấu mà trong đó chỉ có cái trước hoặc cái sau có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói 40. Nói cách khác, có thể là kết cấu mà trong đó bề mặt bên ngoài của bao gói 40 có các họa tiết động vật 35 nhưng không có phần ô cửa 41, và có thể là kết cấu mà trong đó bề mặt bên ngoài của bao gói 40 có phần ô cửa 41 nhưng không có các họa tiết động vật 35.

Ngoài ra, có thể là kết cấu mà trong đó các họa tiết động vật 35 trên bề mặt bên ngoài của bao gói 40 và phần ô cửa 41 mà cho phép nhìn thấy các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được bố trí trên các bề mặt khác nhau của bao gói 40. Và, trong trường hợp này, chúng có thể được bố trí trên cùng bề mặt, như bề mặt trước 40A của bao gói 40 nói riêng. Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 dễ gây chú ý cho người sử dụng và có khả năng trở nên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng hơn.

Ngoài ra, theo phương án của giải pháp hữu ích, các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 và các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 bao gồm phần màu đen (phần hình mèo) và phần màu hồng (phần ruy băng). Theo cách này, tốt hơn là các họa tiết động vật 31 và 35 có các phần màu đen và các phần có màu khác không phải màu đen. Ngoài ra, các họa tiết động vật 31 và 35 có thể có các phần màu tương phản. Ví dụ, các họa tiết động vật có thể có phần màu tông xanh lá cây và phần màu tông đỏ, mà là các màu tương phản của xanh lá cây. Theo kết cấu này, các họa tiết động vật 35 của bao gói 40 và các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 thẳng đứng, và người sử dụng dễ dàng nhận ra các họa tiết động vật 35 và 31.

Lưu ý rằng thuật ngữ “có màu” nghĩa là không phải không màu và trong suốt, và không phải trắng. Thuật ngữ “trắng” gồm màu đại diện bởi “N9.5” trong hệ màu Munsell, màu đại diện

bởi “255, 255, 255” trong không gian màu RGB (được gọi là “trắng tinh khiết”), cũng như màu mà sự khác biệt màu sắc của nó với màu trắng tinh khiết là nhỏ hơn 12, chẳng hạn.

Ngoài ra, thuật ngữ “màu khác không phải màu đen” nghĩa là màu mà sự khác biệt màu sắc của nó với màu đen là 13 hoặc lớn hơn. Ngoài ra, nó còn nghĩa là màu mà tên của nó theo bảng màu (ví dụ, bảng phụ lục 1 trong tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản JIS Z8102:2001) là không phải “màu đen”.

Ngoài ra, thuật ngữ “các màu tương phản” nghĩa là màu mà ở vị trí đối diện (màu bổ sung) trong bánh xe màu Ostwald, và còn nghĩa là một cặp của một màu và một màu khác mà ở vị trí liền kề vị trí đối diện của màu đó trong bánh xe màu Ostwald.

Các biến thể

Các hình vẽ Fig.21A và Fig.21B là sơ đồ minh họa biến thể của bao gói 40. Có thể là kết cấu mà trong đó bao gói 40 không có các họa tiết động vật 35 mà cùng loại động vật với họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20, và cũng không có phần ô cửa 41. Trong trường hợp này, khi các bao gói riêng 20 được chứa trong bao gói 40, tốt hơn là các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Ví dụ, giả định rằng đường đục lỗ 43a dùng để lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40 được bố trí ở bề mặt trên 40C của bao gói 40 (xem Fig.17). Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.21A, trong lúc nhấc bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40, người sử dụng có thể nhìn thấy trạng thái mà trong đó hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Ngoài ra, giả định rằng đường đục lỗ 43b được bố trí ở bề mặt bên 40B của bao gói 40, chẳng hạn. Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.21B, trong lúc mở bao gói 40, người sử dụng có thể nhìn thấy trạng thái mà trong đó hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40.

Trong lúc nhìn thấy những trạng thái này, các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 và hướng lên-xuống của nó in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Vì lý do này, khi người sử dụng lấy các bao gói riêng 20 ra khỏi bao gói 40 để lưu trữ chúng, người sử dụng có thể sắp xếp theo tiềm thức các bao gói riêng 20 dựa vào hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao

gói riêng 20, và sắp xếp các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng. Tuy nhiên, không yêu cầu là hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói 40 trong bao gói 40.

Các hình vẽ Fig.25A và Fig.25B là sơ đồ minh họa các biến thể của bao gói riêng 20. Ngoài ra, các họa tiết động vật 31 mà có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói riêng 20 không giới hạn ở việc bố trí trên chi tiết bao gói 10. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.25A, các họa tiết động vật 31 có thể được bố trí trên tấm phía dưới 4 của băng 1, mà trên đó phần dính 9 để chống tuột được bố trí. Ví dụ khác, như được thể hiện trên Fig.25B, các họa tiết động vật 31 có thể được bố trí trên tấm bóc 13 mà che phần dính 9 để chống tuột cho băng 1.

Fig.23 là sơ đồ minh họa biến thể của họa tiết động vật 31 của chi tiết bao gói 10. Chi tiết bao gói 10 thể hiện trên Fig.13 có vùng không sắp xếp A2 nơi các họa tiết động vật 31 không được sắp xếp, nhưng không có giới hạn với điều đó. Ví dụ, như được thể hiện trên Fig.23, có thể là kết cấu mà trong đó, khi bao gói riêng 20 (chi tiết bao gói 10) trong trạng thái được mở và trải ra, nhiều họa tiết động vật 31 được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều rộng và hướng lên-xuống của họa tiết động vật 31, các họa tiết động vật 31e và 31f mà liền kề theo hướng lên-xuống được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng chiều rộng, và chi tiết bao gói 10 có phần A3 nơi họa tiết động vật liền kề 31e và 31f chồng lên nhau theo hướng chiều rộng.

Trong trường hợp này, các họa tiết động vật 32 được sắp xếp trên toàn vùng theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật 32 (hướng dọc của chi tiết bao gói 10 trên Fig.23), và chi tiết bao gói 10 không có vùng không sắp xếp. Ví lý do này, ít nhất một phần của các họa tiết động vật 31 được sắp xếp trong phần được gấp 21 của bao gói riêng 20 mà đối diện phần ô cửa 41 của bao gói 40. Và, các họa tiết động vật 31 của bao gói riêng 20 có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa 41. Theo đó, trong lúc nhìn thấy bao gói 40, trạng thái mà các họa tiết động vật 31 của các bao gói riêng 20 ở ngay phía trên in sâu vào tiềm thức của người sử dụng. Do đó, người sử dụng có thể lưu trữ các bao gói riêng 20 theo hướng thẳng đứng giống như trạng thái của các bao gói riêng 20 trong bao gói 40.

Các phương án trên đây theo giải pháp hữu ích chỉ đơn giản là để tạo điều kiện hiểu rõ giải pháp hữu ích và theo bất kỳ cách nào cũng không được hiểu là giới hạn của giải pháp hữu ích. Giải pháp hữu ích có thể được thay đổi và biến đổi khác nhau mà không xa rời khỏi bản chất và những

nội dung trưng đương của giải pháp hữu ích.

Danh sách số chỉ dẫn

- 1 băng (vệ sinh) (vật dụng thấm hút),
- 2 thân thấm hút, 3 tấm phía trên (tấm tiếp xúc với da),
- 4 tấm phía dưới, 5 phần cánh,
- 7 phần được ép tạo rãnh (phần được tạo lõm), 8 phần được ép dạng chấm tròn, 9 phần dính,
- 10 chi tiết bao gói,
- 101 bề mặt bên trong (bề mặt ở phía bên trong), 102 bề mặt bên ngoài (bề mặt đối diện),
- 11 băng dính, 12 tấm bóc, 13 tấm bóc, 14 chất dính,
- 20 bao gói riêng (vật dụng thấm hút được bao gói riêng), 21 phần được gấp,
- 211 phần được gấp thứ nhất, 212 phần được gấp thứ hai,
- 30-35 họa tiết động vật,
- 40 bao gói, 41 phần ô cửa, 42 tên sản phẩm,
- A1 vùng sắp xếp, A2 vùng không sắp xếp, A3 phần chồng lên

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm:

vật dụng thấm hút mà có hướng trước-sau,

vật dụng thấm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thấm hút; và

chi tiết bao gói mà bao gồm họa tiết động vật và bao gói vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong mà ở bên trong khi vật dụng thấm hút được đóng gói,

ít nhất một phần họa tiết động vật có thể được nhìn thấy khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

2. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm 1, trong đó:

vật dụng thấm hút bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật của vật dụng thấm hút là cùng loại động vật với họa tiết động vật của chi tiết bao gói, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút.

3. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm 2, trong đó:

vật dụng thấm hút bao gồm:

thân thấm hút để thấm hút chất dịch bài tiết, và

tắm tiếp xúc với da được đặt ở phía tiếp xúc với da của thân thấm hút,
ít nhất một trong số thân thấm hút và tắm tiếp xúc với da có phần được tạo lõm,
phần được tạo lõm là phần được tạo lõm theo hướng chiều dày của ít nhất một
trong số thân thấm hút và tắm tiếp xúc với da, và
họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được tạo ra bởi phần được tạo lõm.

4. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó:

toàn bộ của ít nhất một họa tiết động vật của chi tiết bao gói có thể nhìn thấy khi được nhìn
từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói
riêng được mở và trải ra.

5. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, trong đó:

vật dụng thấm hút bao gồm phần rộng,

phần rộng là phần mà chiều rộng theo hướng chiều rộng của vật dụng thấm hút là
rộng nhất trong vùng phía trước của vật dụng thấm hút, và

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo chiều rộng của phần chi tiết bao gói mà mở rộng
về một phía vật dụng thấm hút theo chiều rộng từ phần rộng là lớn hơn độ dài vật dụng thấm hút
theo chiều rộng của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

6. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó:

chi tiết bao gói được gấp cùng với vật dụng thấm hút tại vị trí gấp,

vị trí gấp là vị trí mà mở rộng theo hướng chiều rộng của vật dụng thấm hút, và

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao
gói đến vị trí gấp trên cùng phía trước là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thấm hút theo hướng
trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

7. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó:

vật dụng thấm hút có phần dính để chống tuột,

trong trường hợp mà vật dụng thấm hút được cố định vào chi tiết bao gói bởi phần dính,

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến đầu phía trước của phần dính là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói, và

trong trường hợp mà vật dụng thấm hút được cố định vào chi tiết bao gói qua tấm bóc mà che phần dính, và tấm bóc được cố định vào chi tiết bao gói bởi chất dính,

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến đầu phía trước của chất dính là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

8. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm 7, trong đó:

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau từ đầu phía trước của chi tiết bao gói đến đầu phía trước của tấm bóc là lớn hơn hoặc bằng độ dài vật dụng thấm hút theo hướng trước-sau của họa tiết động vật của chi tiết bao gói.

9. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó:

đầu mở của chi tiết bao gói được gắn chặt bằng cách sử dụng băng dính, và

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

băng dính được cố định vào phần đầu phía trước của chi tiết bao gói theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút.

10. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 9, trong đó:

chi tiết bao gói bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ phía đối diện với phía bề mặt bên trong,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật mà được nhìn thấy

từ phía bề mặt bên trong, và

họa tiết động vật mà được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong có sắc độ đậm hơn họa tiết động vật mà được nhìn thấy từ phía đối diện.

11. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 10, trong đó:

họa tiết động vật mà được bao gồm trong chi tiết bao gói và được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong có một trong các tập hợp màu sau đây:

màu đen và màu khác không phải màu đen; và

các màu tương phản.

12. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 11, trong đó:

vật dụng thấm hút bao gồm thân thấm hút để thấm hút chất dịch bài tiết,

hình dạng bên ngoài của vật dụng thấm hút là đối xứng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút, và

ít nhất một trong số hình dạng và trọng lượng cơ bản của thân thấm hút là bất đối xứng theo hướng trước-sau của vật dụng thấm hút.

13. Bao gói vật dụng thấm hút mà chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 12, trong đó:

bao gói vật dụng thấm hút bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thấm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật mà được bao gồm trong chi tiết bao gói và được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong của chi tiết bao gói, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói vật dụng thấm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút.

14. Bao gói vật dụng thấm hút mà chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 12, trong đó:

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm phần ô cửa mà qua đó ít nhất một phần của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

mỗi vật dụng thẩm hút được bao gói riêng bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật mà được bao gồm trong chi tiết bao gói và được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong của chi tiết bao gói, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật mà được bao gồm trong vật dụng thẩm hút được bao gói riêng và được nhìn qua phần ô cửa được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

15. Bao gói vật dụng thẩm hút chứa nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng, trong đó

mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng bao gồm vật dụng thẩm hút và chi tiết bao gói để bao gói vật dụng thẩm hút,

vật dụng thẩm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hằng ngày, và miếng lót thẩm hút,

vật dụng thẩm hút có hướng trước-sau,

vật dụng thẩm hút bao gồm họa tiết động vật mà có hướng lên-xuống,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của các vật dụng thẩm hút được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút,

ít nhất một trong số kết cấu sau đây được bố trí:

kết cấu mà trong đó bao gói vật dụng thẩm hút có họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của bao gói vật dụng thẩm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút; và

kết cấu mà trong đó mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được chứa trong bao gói vật dụng thẩm hút.

16. Bao gói vật dụng thẩm hút theo điểm 15, trong đó:

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm phần ô cửa mà qua đó ít nhất một phần của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật mà được bao gồm trong mỗi vật dụng thẩm hút trong số nhiều vật dụng thẩm hút được bao gói riêng và được nhìn qua phần ô cửa được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

17. Bao gói vật dụng thẩm hút theo điểm 16, trong đó:

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút là lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng.

18. Bao gói vật dụng thẩm hút theo điểm 17, trong đó:

mỗi vật dụng thẩm hút được bao gói riêng bao gồm nhiều họa tiết động vật,

các họa tiết động vật này bao gồm họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được sắp xếp cạnh nhau với khoảng cách theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được chồng lên nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất được sắp xếp bên trên so với họa tiết động vật thứ hai, và

trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút lớn hơn hoặc bằng độ dài từ đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ nhất đến đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ hai.

19. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 16 đến 18, trong đó:

bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà các vật dụng thấm hút được bao gói riêng này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

trong trạng thái mà chi tiết bao gói chứa vật dụng thấm hút và được gấp tại phần được gấp mà mở rộng theo chiều định trước,

ít nhất một phần họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng được đặt tại phần được gấp, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng được căn thẳng hàng theo chiều định trước, và

ít nhất một phần họa tiết động vật mà được đặt tại phần được gấp có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thấm hút.

20. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm 19, trong đó:

độ dày của mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng khi được chứa trong bao gói vật dụng thấm hút là lớn hơn hoặc bằng $\frac{1}{2}$ độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

21. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm 20, trong đó:

độ dày của mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng khi được chứa trong bao gói vật dụng thấm hút là lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

22. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 19 đến 21, trong đó:

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng có vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp,

vùng sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật được sắp xếp,

vùng không sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật không được sắp xếp,

vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp xen kẽ theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật, và

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng khi được chứa trong bao gói vật dụng thấm hút là lớn hơn chiều rộng của vùng không sắp xếp trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

23. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 19 đến 22, trong đó:

liên quan đến các vật dụng thấm hút được bao gói riêng mà liên kề theo hướng chiều dày,

ít nhất một phần của các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của vật dụng thấm hút được bao gói riêng liên kề có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thấm hút, và

các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của các vật dụng thấm hút được bao gói riêng liên kề được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

24. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 15 đến 23, trong đó:

vật dụng thấm hút bao gồm:

thân thấm hút để thấm hút chất dịch bài tiết, và

tấm tiếp xúc với da được đặt ở phía tiếp xúc với da của thân thấm hút,

ít nhất một trong số thân thấm hút và tấm tiếp xúc với da có phần được tạo lõm,

phần được tạo lõm là phần mà được tạo lõm theo hướng chiều dày của ít nhất một trong số thân thấm hút và tấm tiếp xúc với da, và

họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được tạo ra bởi phần được tạo lõm.

25. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm:

vật dụng thấm hút là một trong số băng vệ sinh, băng vệ sinh hàng ngày, và miếng lót

thấm hút; và

chi tiết bao gói để bao gói vật dụng thấm hút; và

họa tiết động vật,

họa tiết động vật có hướng lên-xuống,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của vật dụng thấm hút được bao gói riêng,

trong trạng thái mà chi tiết bao gói chứa vật dụng thấm hút và được gấp tại phần được gấp mà mở rộng theo chiều định trước,

ít nhất một phần họa tiết động vật được đặt tại phần được gấp,

chiều định trước được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

26. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm 25, trong đó:

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái được gấp là lớn hơn hoặc bằng $1/2$ độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

27. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm 26, trong đó:

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái được gấp là lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo chiều rộng của họa tiết động vật của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

28. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 25 đến 27, trong đó:

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

vật dụng thấm hút được bao gói riêng có vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp,

vùng sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật được sắp xếp,

vùng không sắp xếp là vùng mà trong đó họa tiết động vật không được sắp xếp,

vùng sắp xếp và vùng không sắp xếp xen kẽ theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật, và

độ dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái được gấp là lớn hơn chiều rộng của vùng không sắp xếp trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra.

29. Vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 25 đến 27, trong đó:

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

vật dụng thấm hút được bao gói riêng có nhiều họa tiết động vật,

các họa tiết động vật này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều rộng và hướng lên-xuống của họa tiết động vật, và

các họa tiết động vật mà liên kề theo hướng lên-xuống được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng chiều rộng, và

các họa tiết động vật liên kề có các phần mà các họa tiết động vật liên kề chồng lên nhau theo hướng chiều rộng.

30. Bao gói vật dụng thấm hút mà chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm 28, trong đó:

mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng có nhiều phần được gấp,

các phần được gấp này bao gồm phần được gấp thứ nhất và phần được gấp thứ hai ở phía đối diện với phần được gấp thứ nhất,

trong phần được gấp thứ nhất, vùng sắp xếp là lớn hơn vùng không sắp xếp,

trong phần được gấp thứ hai, vùng không sắp xếp là lớn hơn vùng sắp xếp,

bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà các vật dụng thấm hút được bao gói riêng này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng, và

phần được gấp thứ nhất của mỗi vật dụng thấm hút trong số nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng được đặt ở phía đồng nhất.

31. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm 30, trong đó:

đầu mở của vật dụng thấm hút được bao gói riêng được gắn chặt bằng cách sử dụng băng dính, và

băng dính được bố trí gần phần được gấp thứ hai hơn so với phần được gấp thứ nhất.

32. Bao gói vật dụng thấm hút mà chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 25 đến 29, trong đó:

bao gói vật dụng thấm hút chứa nhiều vật dụng thấm hút được bao gói riêng trong trạng thái mà các vật dụng thấm hút được bao gói riêng này được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chiều dày của vật dụng thấm hút được bao gói riêng, và

khi các vật dụng thấm hút được đóng gói riêng được chứa trong bao gói vật dụng thấm hút,

hướng lên-xuống của họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút.

33. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm 32, trong đó:

bao gói vật dụng thấm hút bao gồm phần ô cửa mà qua đó ít nhất một phần của phần được gấp của vật dụng thấm hút được bao gói riêng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thấm hút, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật mà được đặt tại phần được gấp và được nhìn qua phần ô cửa được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút.

34. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm 33, trong đó:

trong trạng thái mà vật dụng thấm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thấm hút là lớn hơn hoặc bằng độ dài họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

35. Bao gói vật dụng thấm hút theo điểm 34, trong đó:

mỗi vật dụng thấm hút được bao gói riêng bao gồm nhiều họa tiết động vật,

nhiều họa tiết động vật này bao gồm họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ

hai,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được sắp xếp cạnh nhau với khoảng cách theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất và họa tiết động vật thứ hai được chồng lên nhau theo hướng chiều rộng của họa tiết động vật,

họa tiết động vật thứ nhất được sắp xếp bên trên so với họa tiết động vật thứ hai, và trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng được mở và trải ra,

độ dài tối đa của phần ô cửa theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút là lớn hơn hoặc bằng độ dài từ đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ nhất đến đầu trên họa tiết động vật theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật thứ hai.

36. Bao gói vật dụng thẩm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 33 đến 35, trong đó:

liên quan đến các vật dụng thẩm hút được bao gói riêng mà liền kề theo hướng chiều dày,

ít nhất một phần của các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng liền kề có thể được nhìn thấy qua phần ô cửa của bao gói vật dụng thẩm hút, và

các họa tiết động vật được đặt tại các phần được gấp của các vật dụng thẩm hút được bao gói riêng liền kề được sắp xếp lệch hàng với nhau theo hướng lên-xuống của họa tiết động vật.

37. Bao gói vật dụng thẩm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 32 đến 36, trong đó:

bao gói vật dụng thẩm hút bao gồm họa tiết động vật,

họa tiết động vật có thể được nhìn thấy từ bên ngoài của bao gói vật dụng thẩm hút,

họa tiết động vật là cùng loại động vật với họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng,

họa tiết động vật có phần mà tông màu giống với màu của họa tiết động vật của vật dụng thẩm hút được bao gói riêng, và

hướng lên-xuống của họa tiết động vật của chi tiết bao gói vật dụng thẩm hút được căn thẳng hàng theo hướng lên-xuống của bao gói vật dụng thẩm hút.

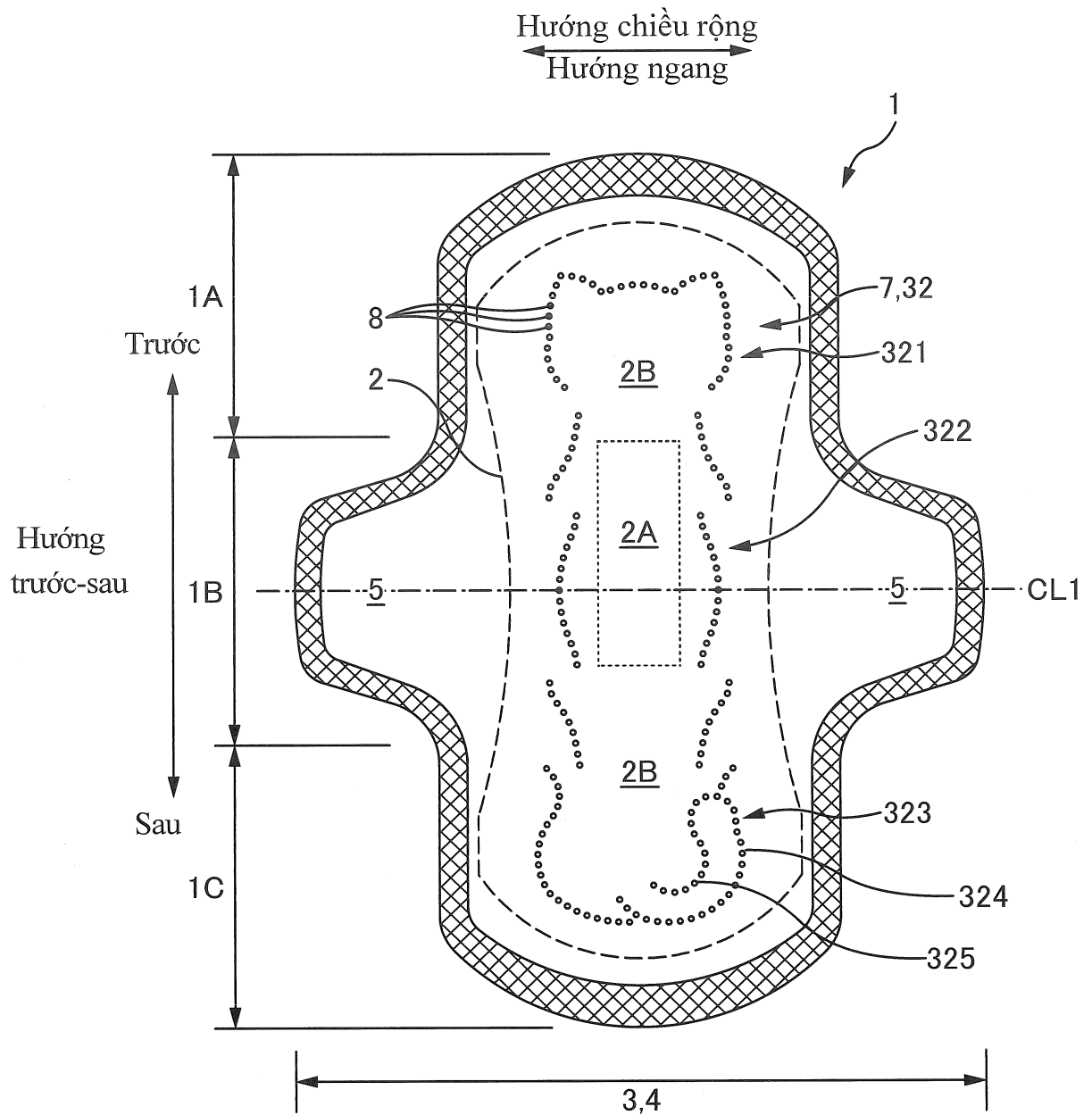
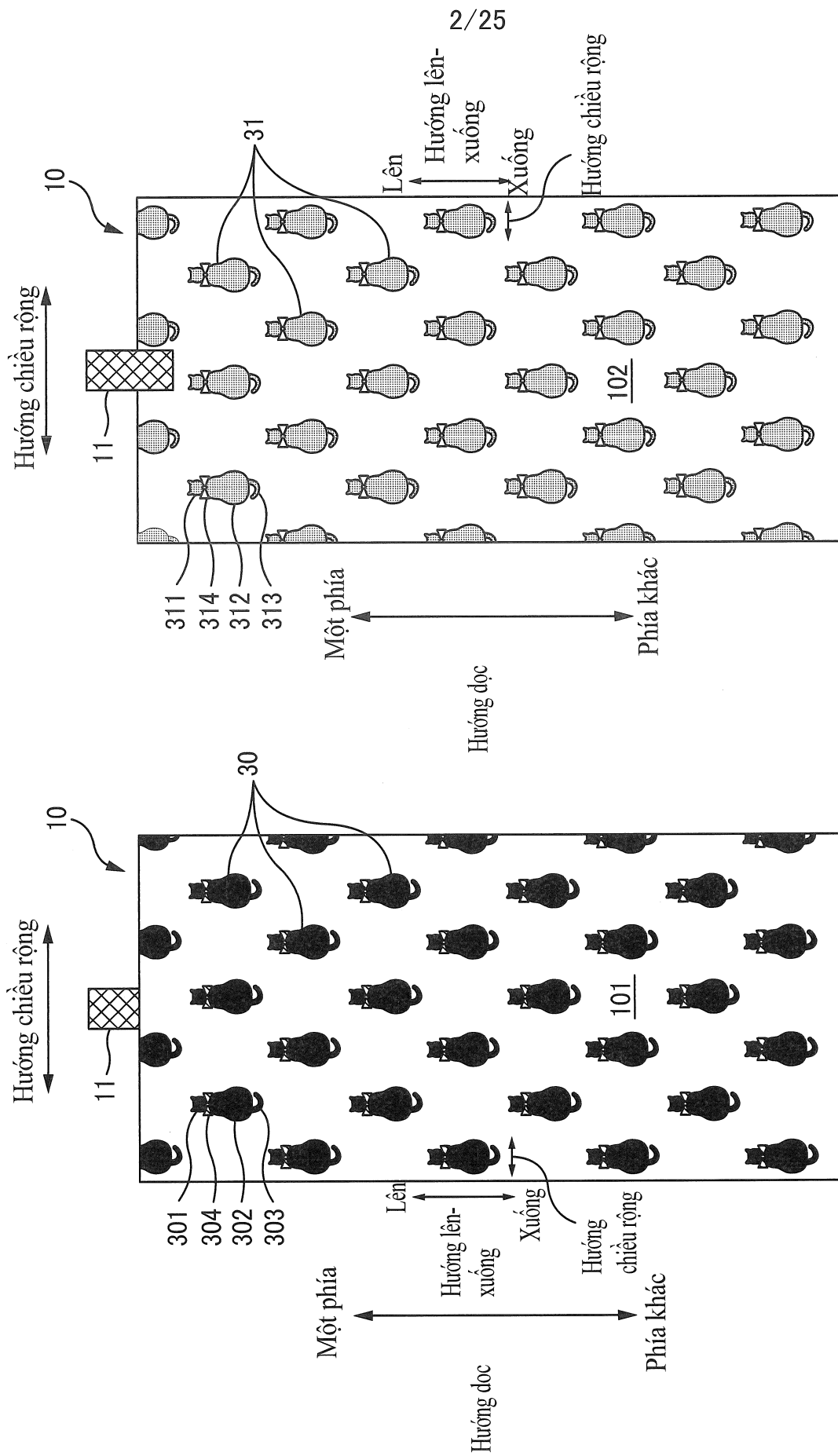


FIG.1



3/25

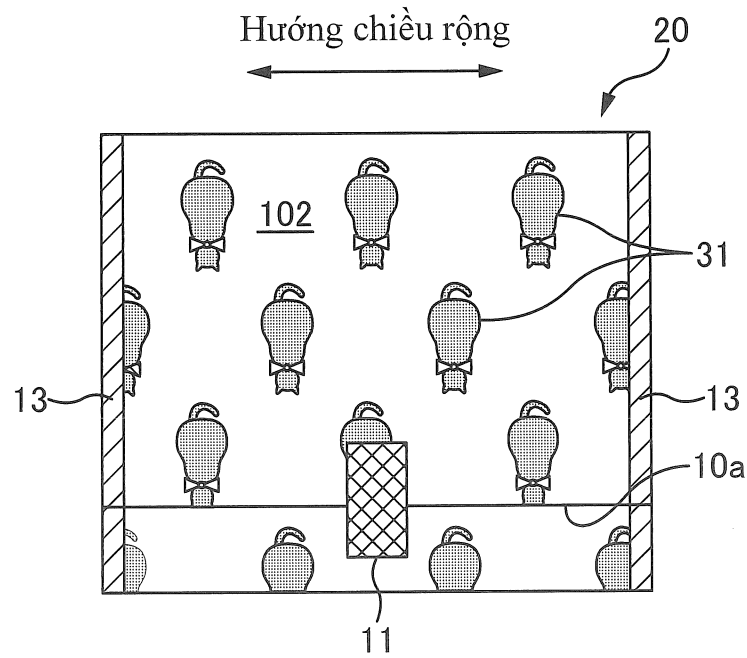


FIG. 3A

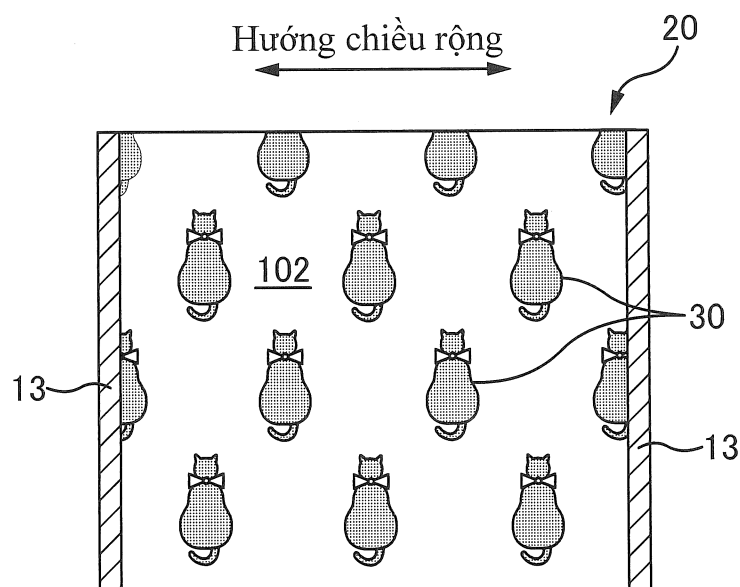


FIG. 3B

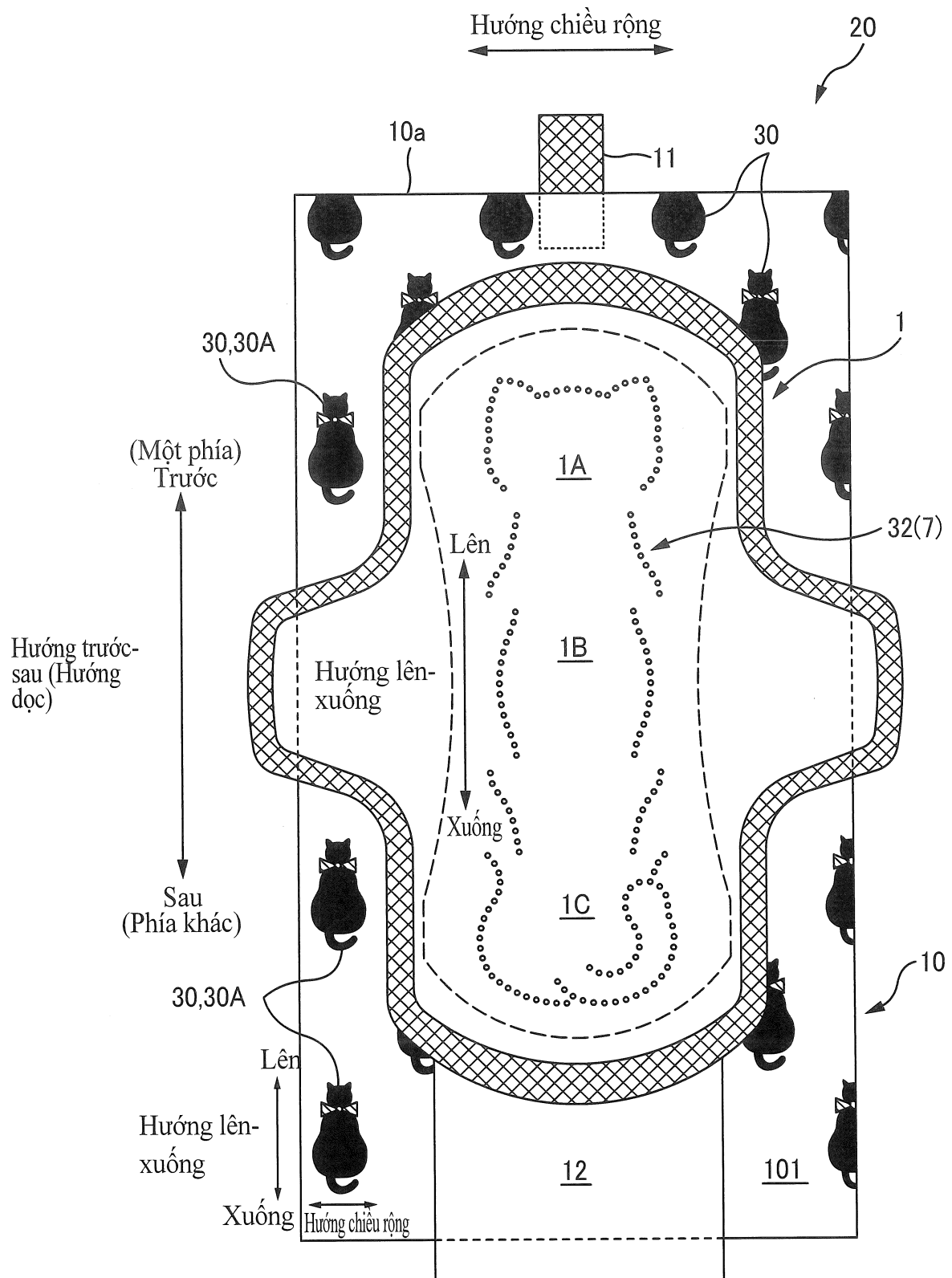
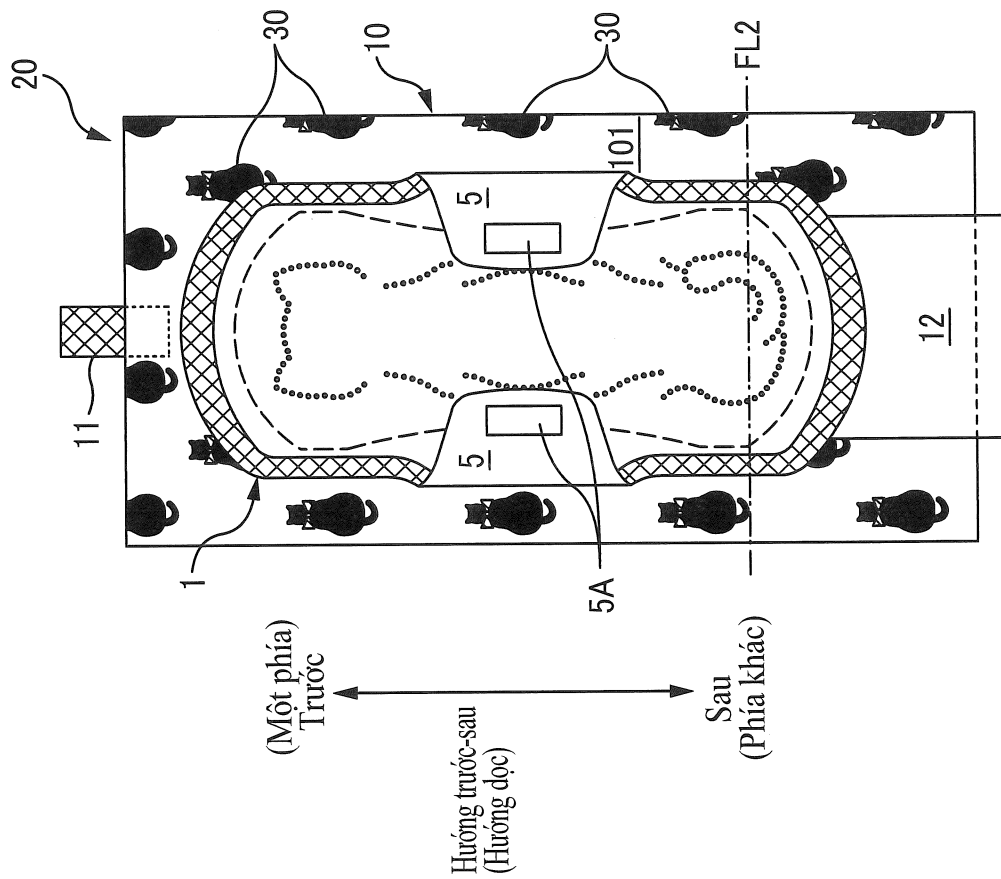
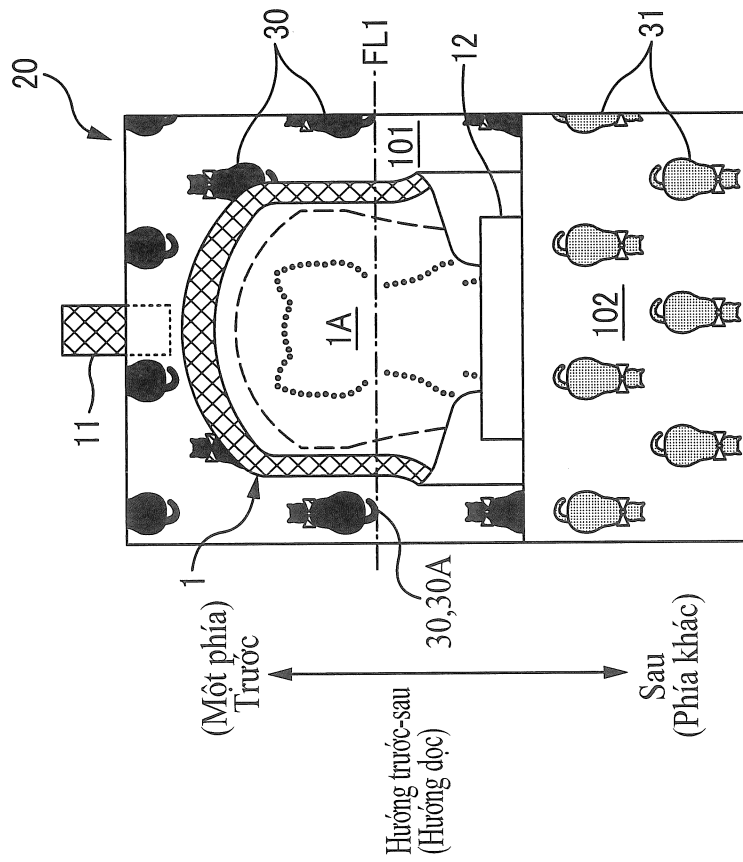


FIG.4

5/25



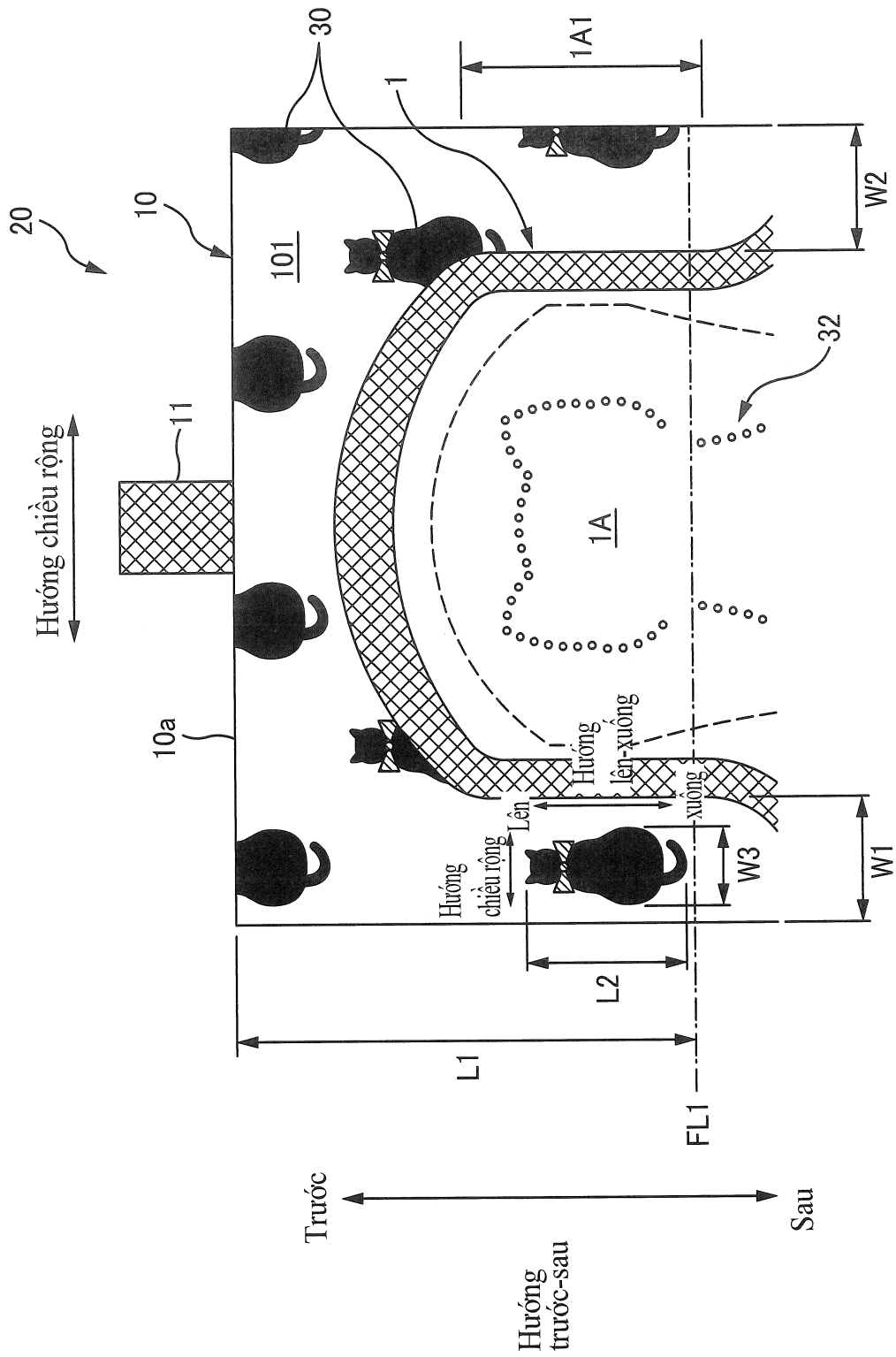


FIG. 6

7/25

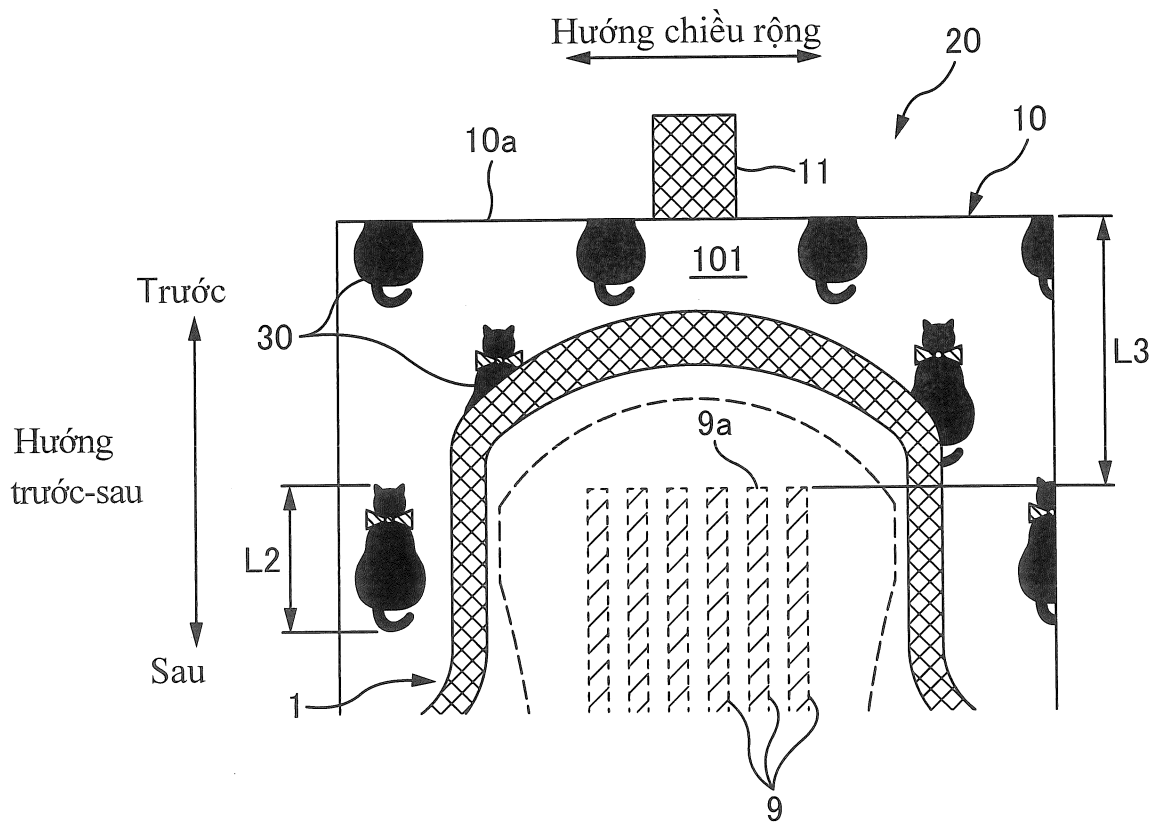


FIG. 7A

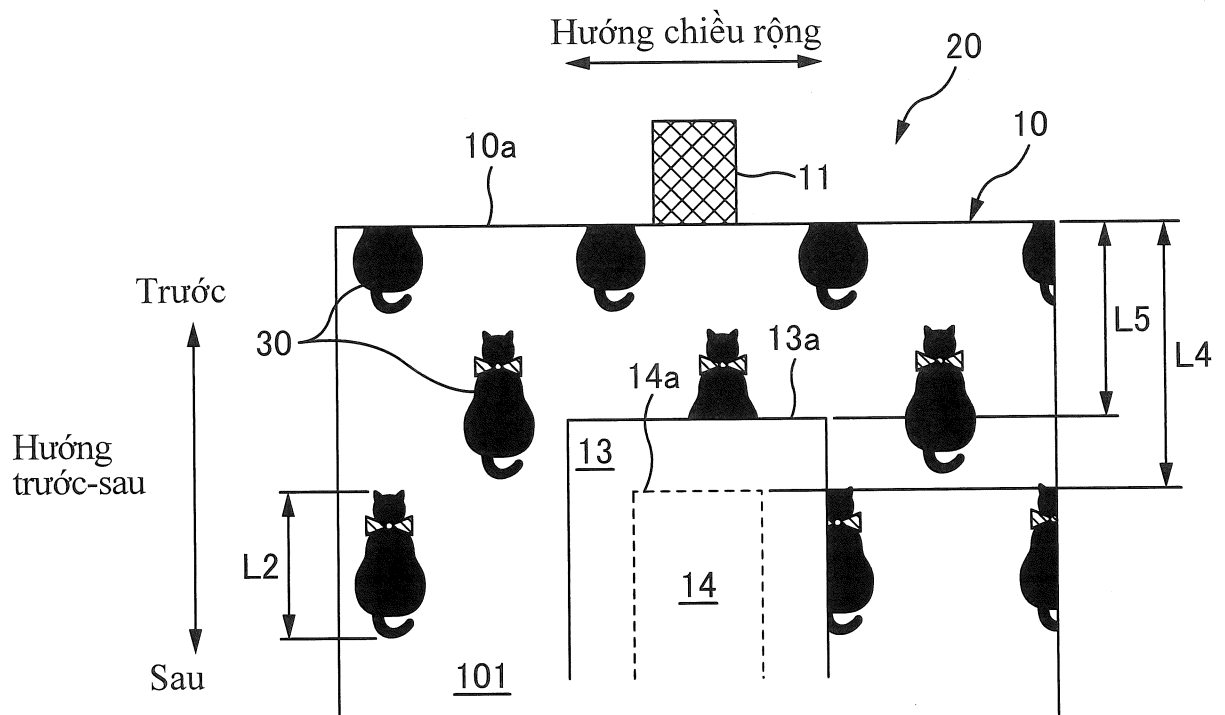


FIG. 7B

8/25

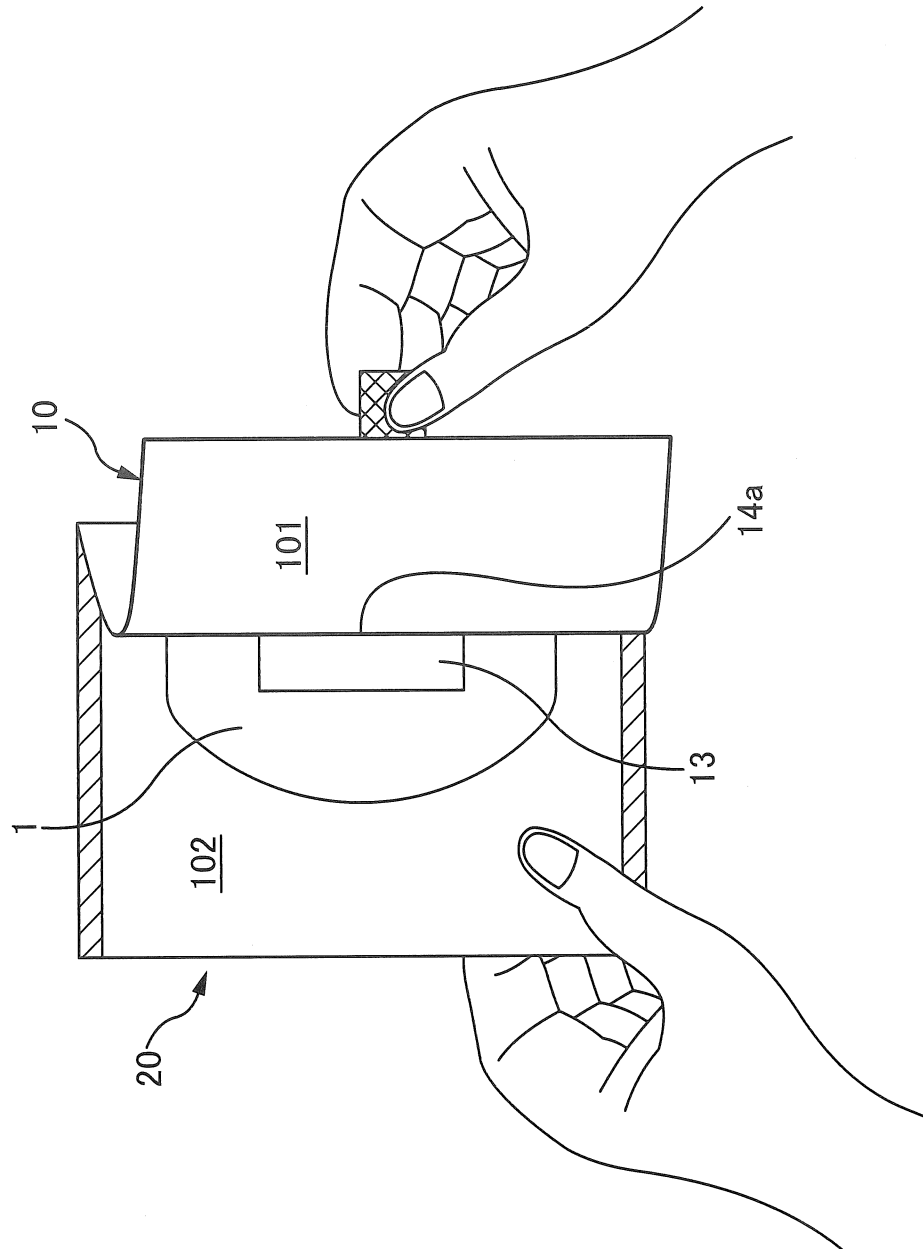


FIG. 8

9/25

FIG.9A

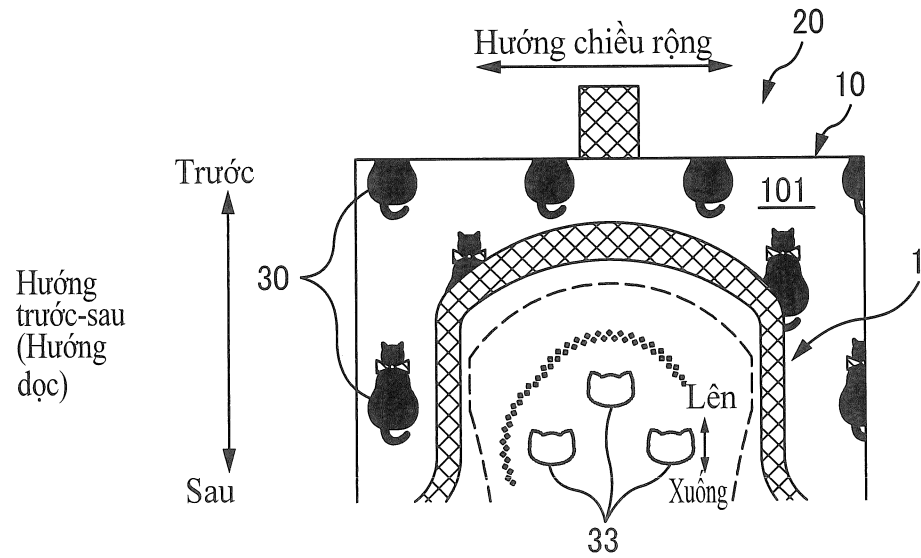


FIG.9B

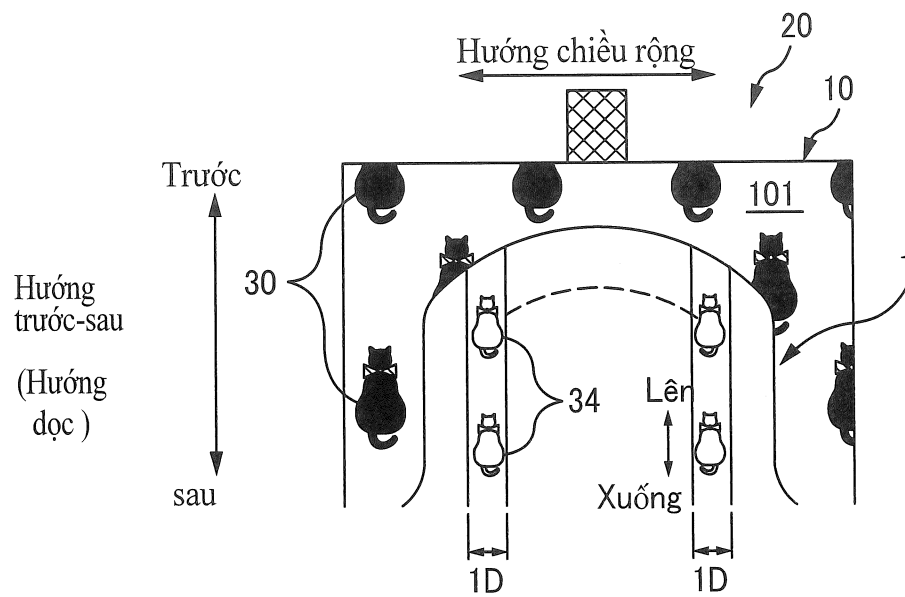
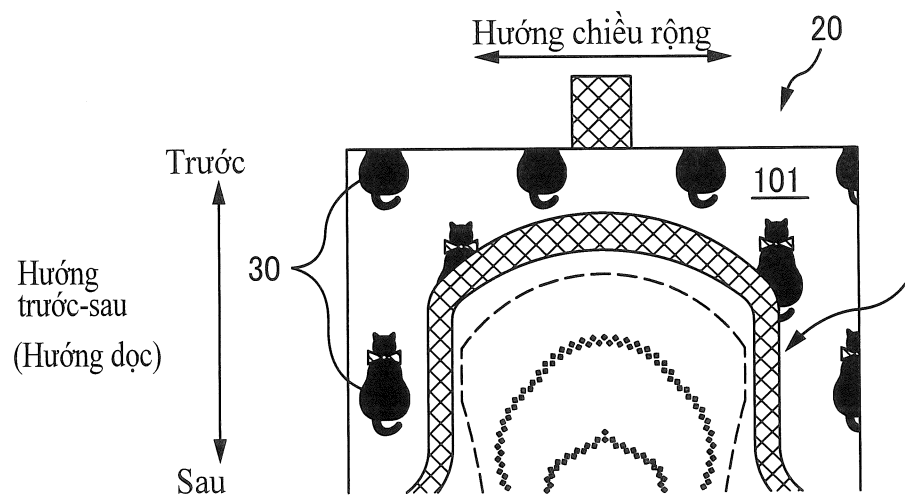


FIG.9C



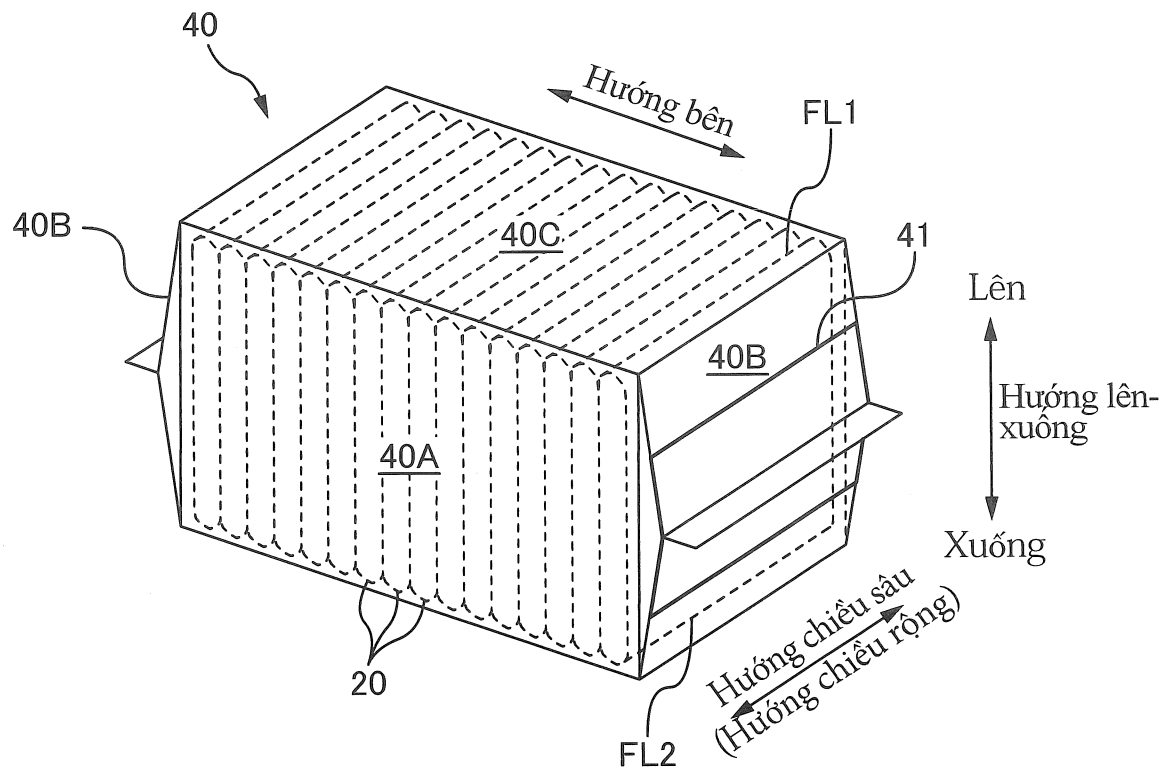


FIG.10

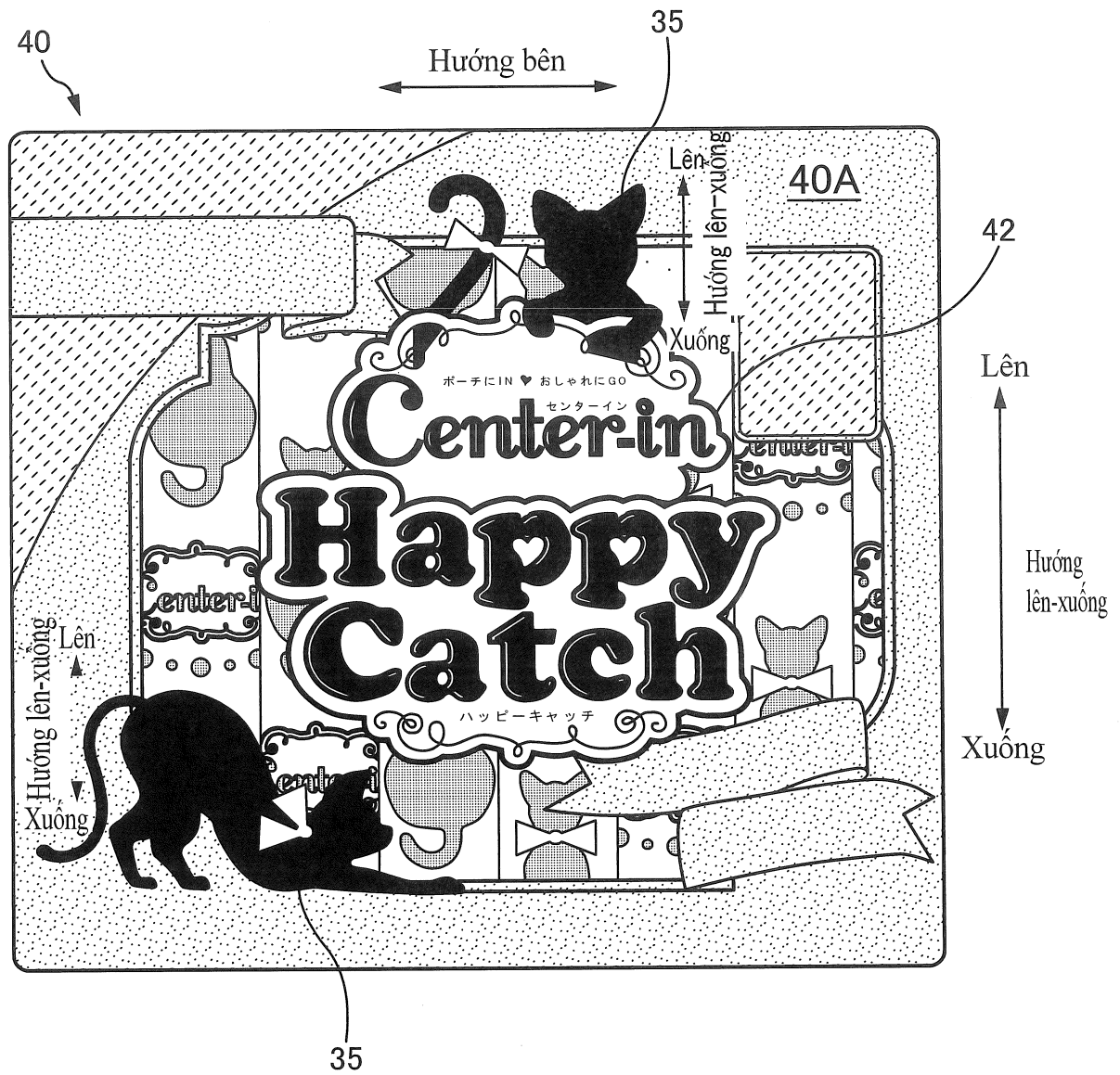


FIG. 11

12/25

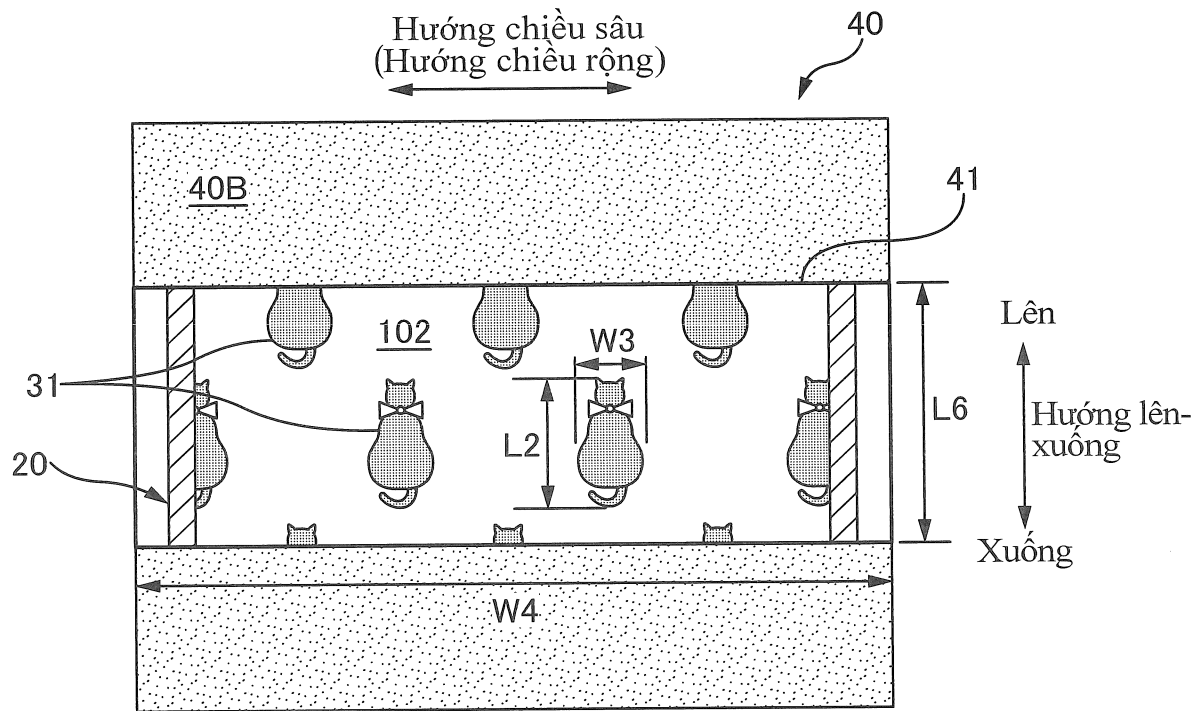


FIG.12

13/25

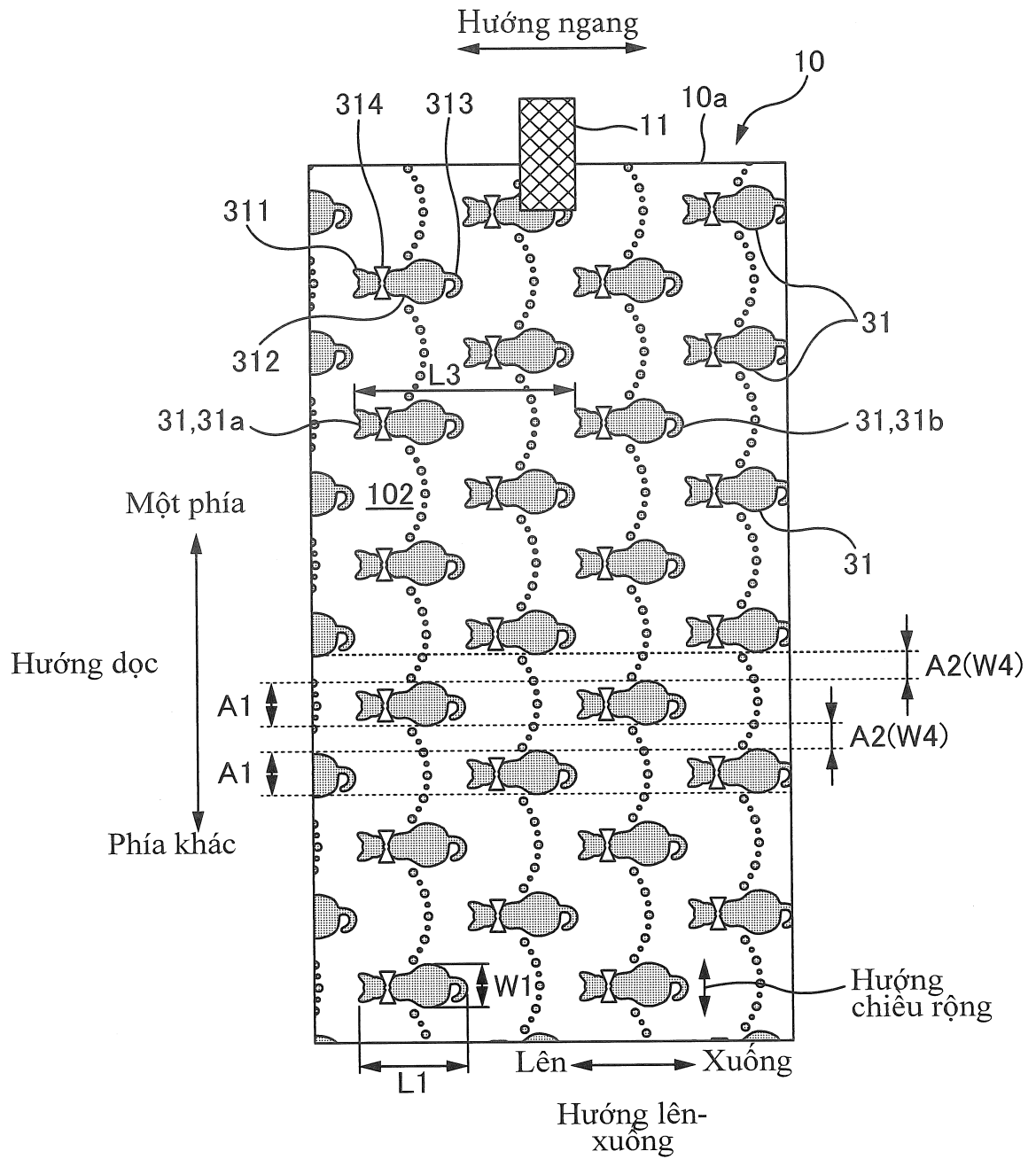


FIG. 13

14/25

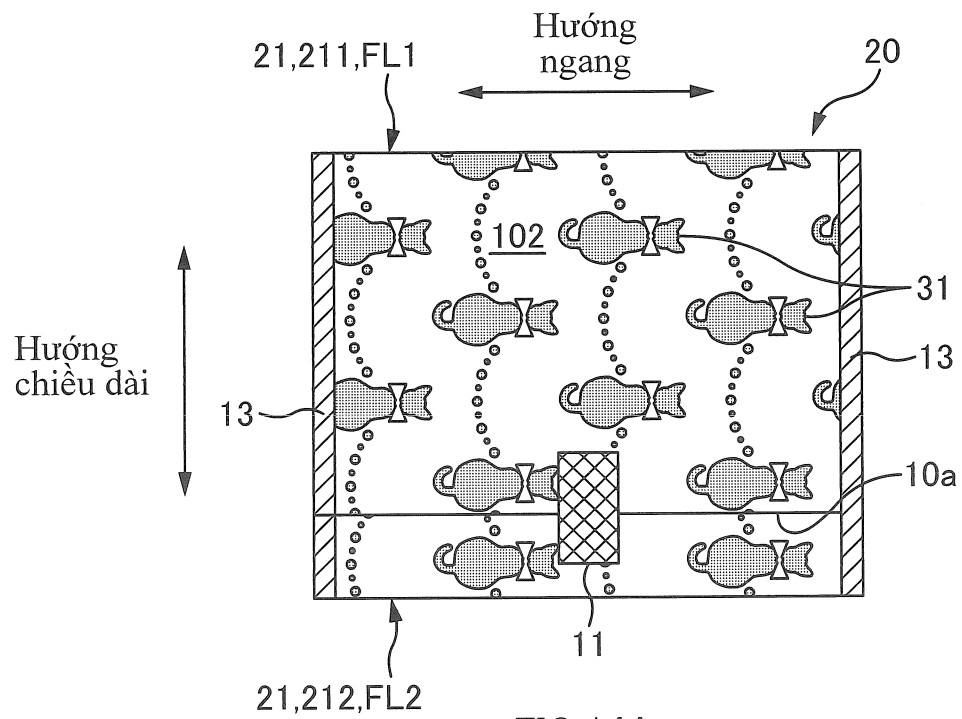


FIG. 14A

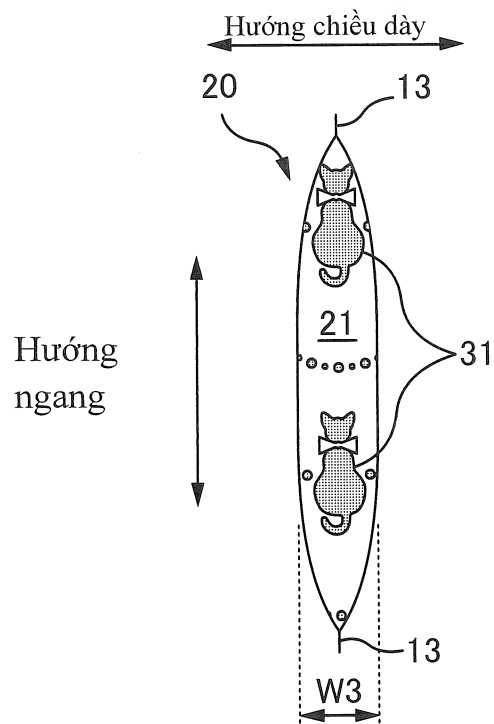


FIG. 14B

15/25

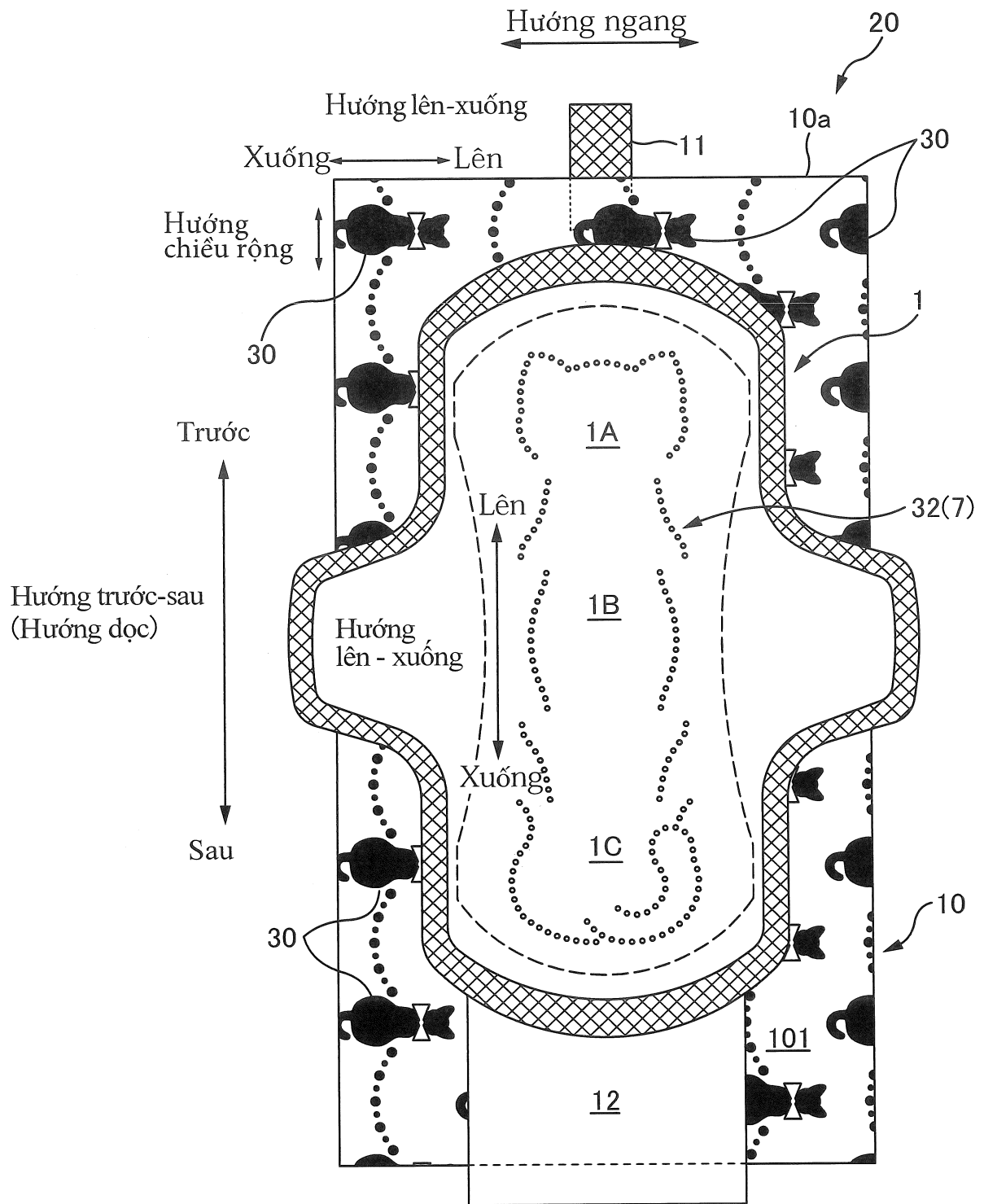
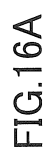


FIG.15



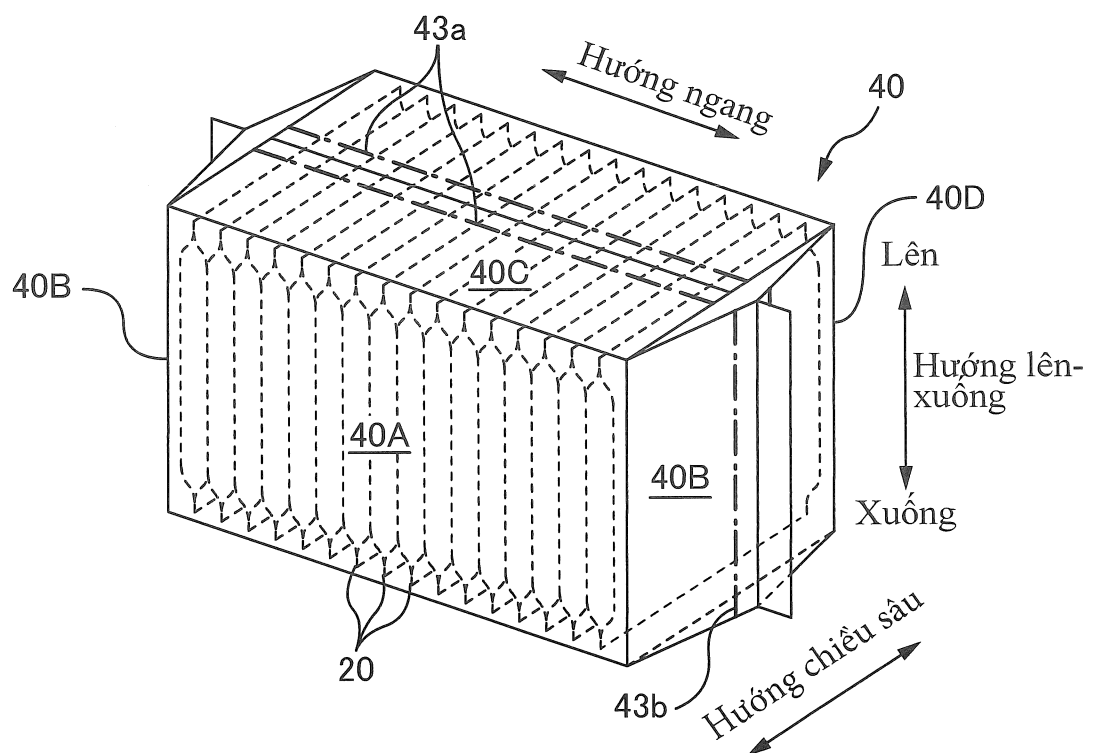


FIG.17

18/25

FIG.18A

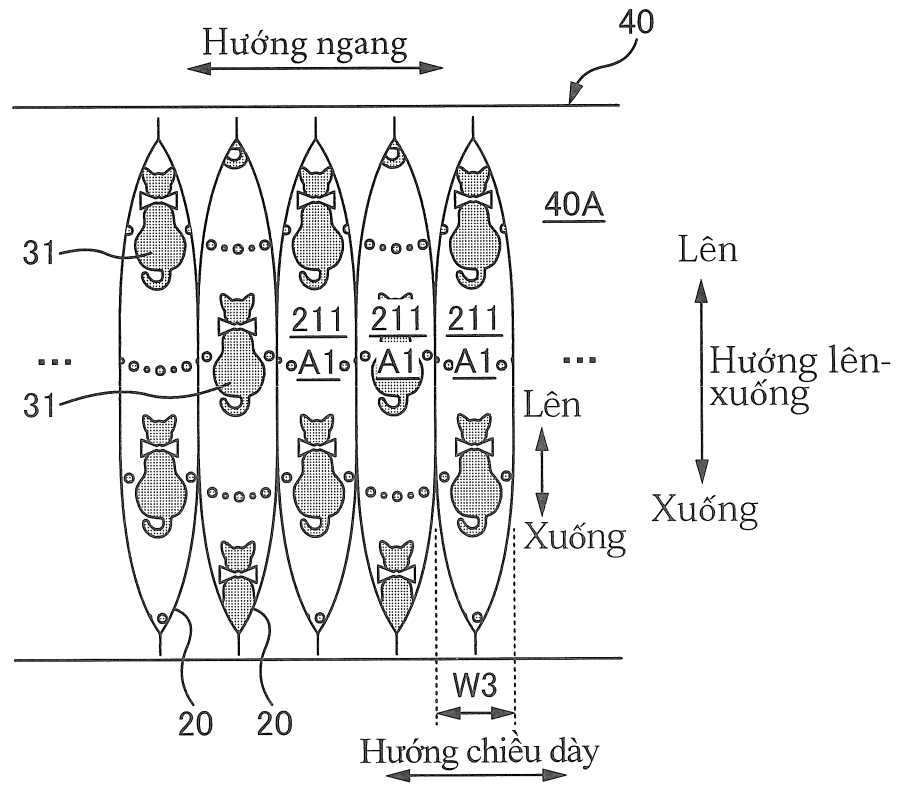
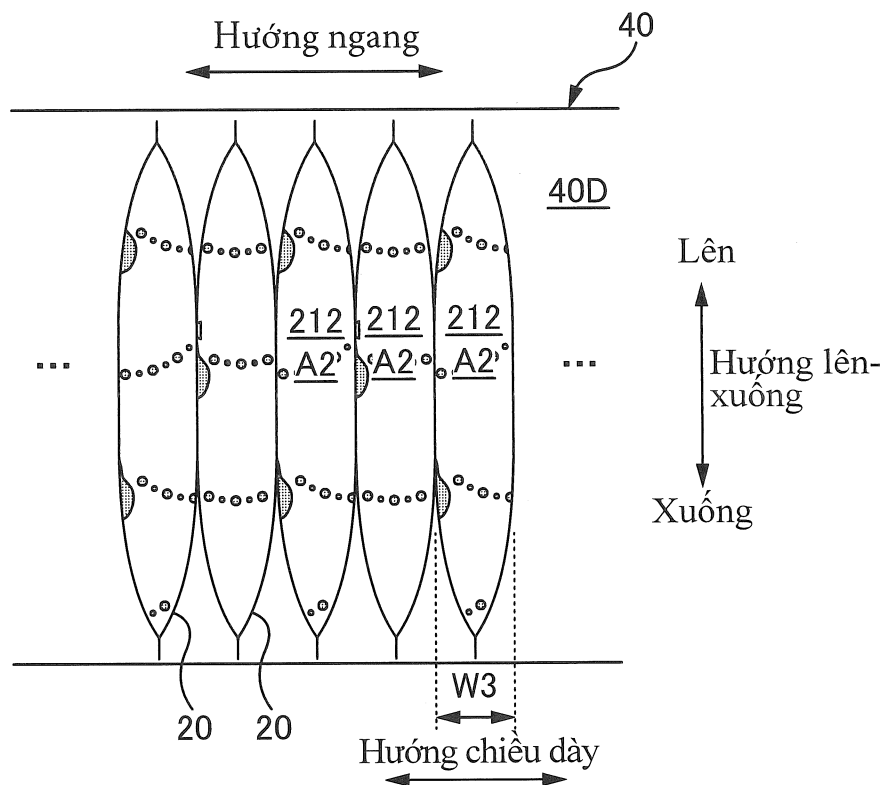
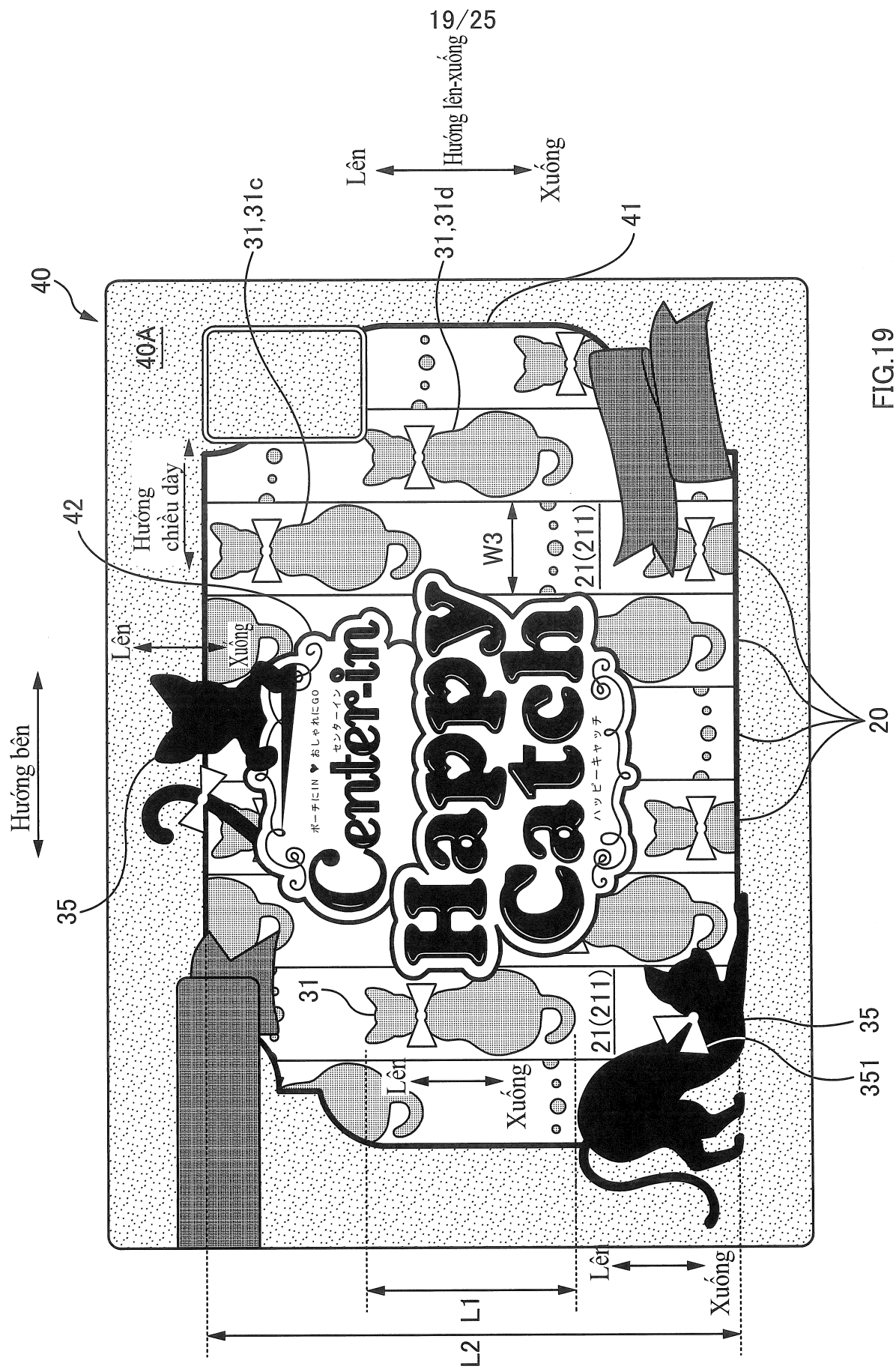


FIG.18B





20/25

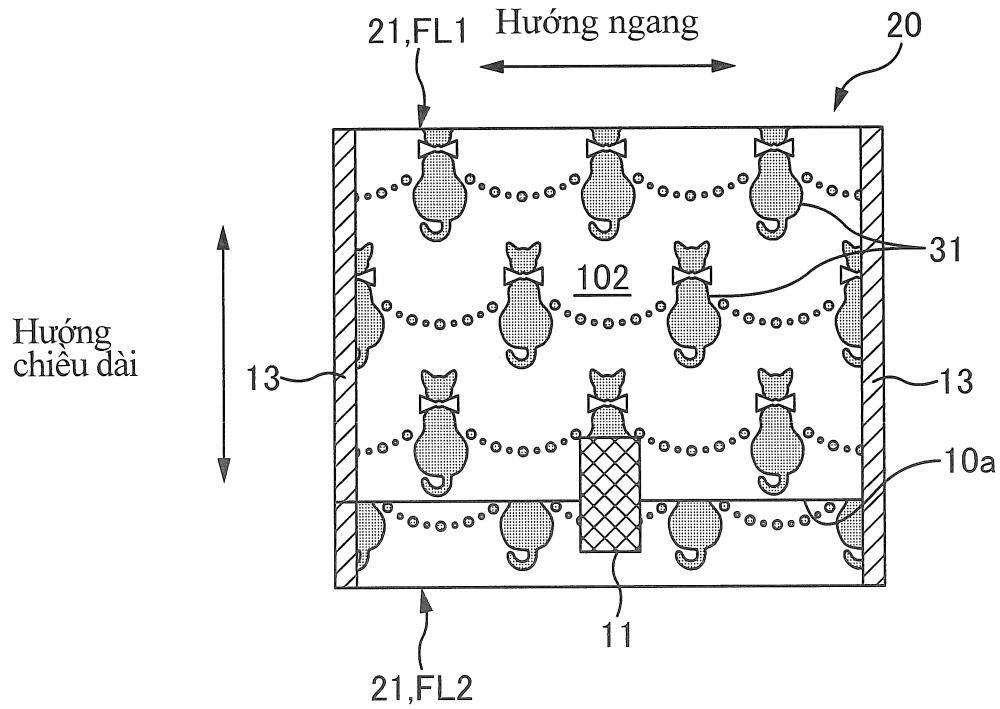


FIG. 20A

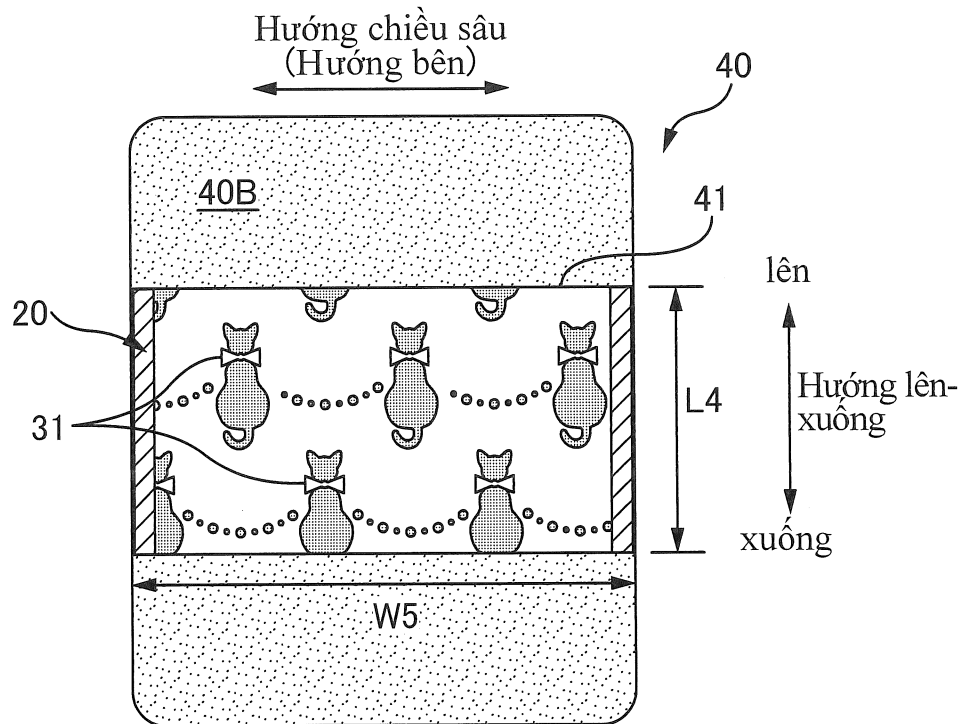


FIG. 20B

21/25

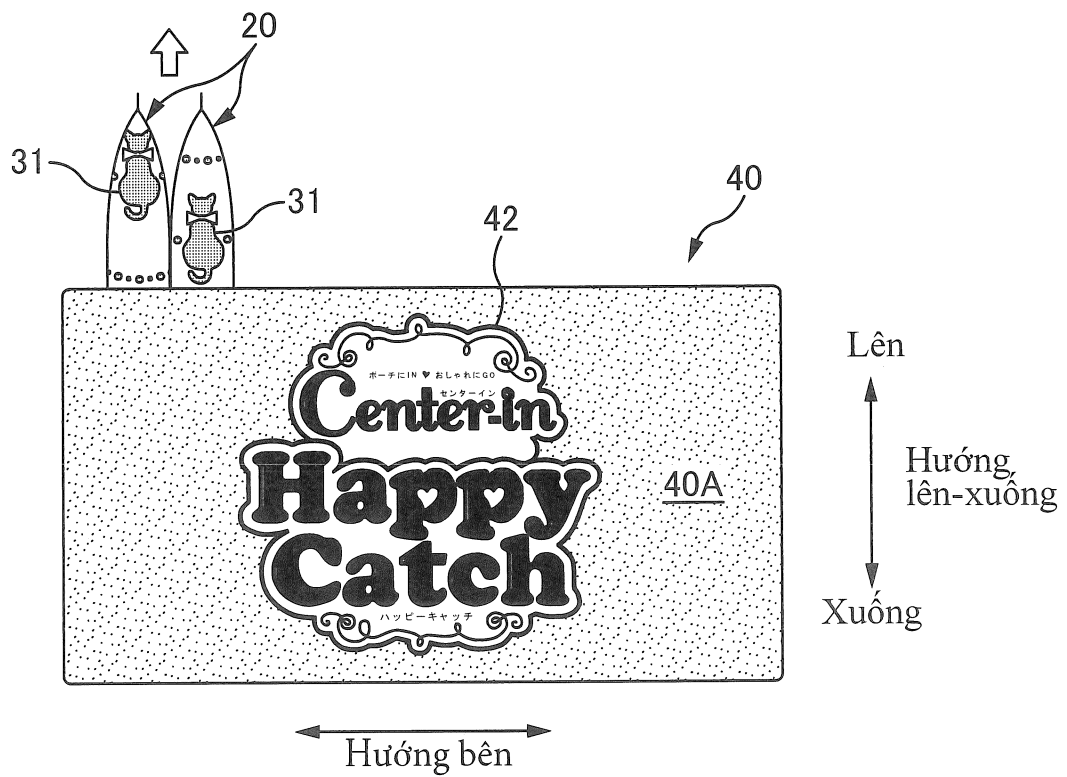


FIG. 21A

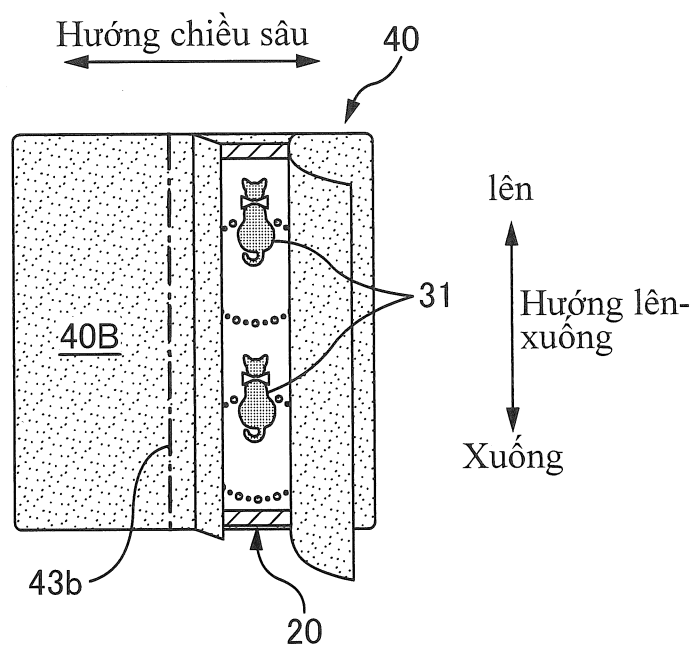


FIG. 21B

22/25

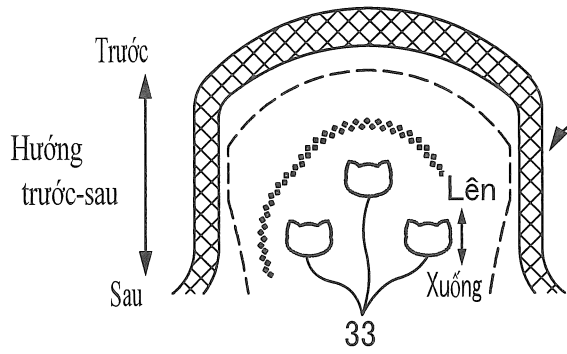


FIG. 22A

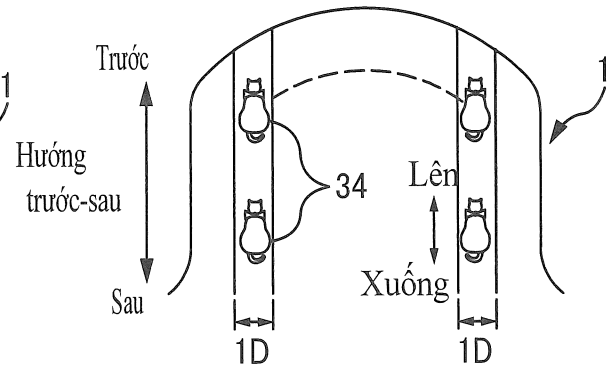


FIG. 22B

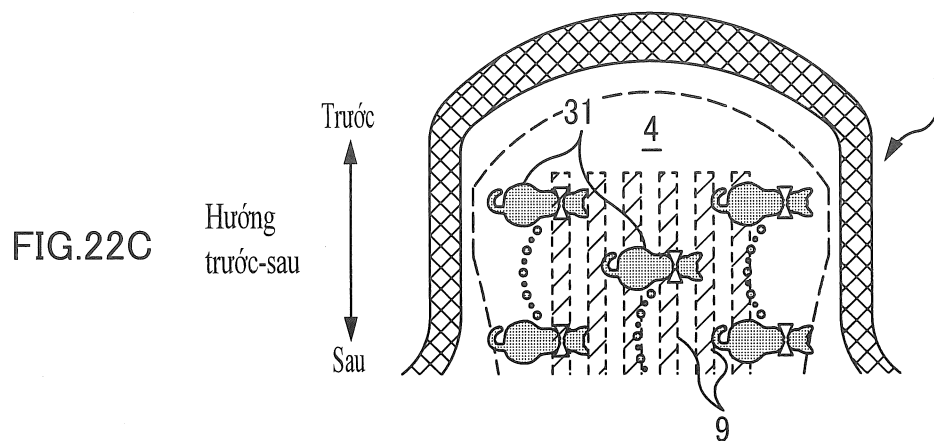


FIG. 22C

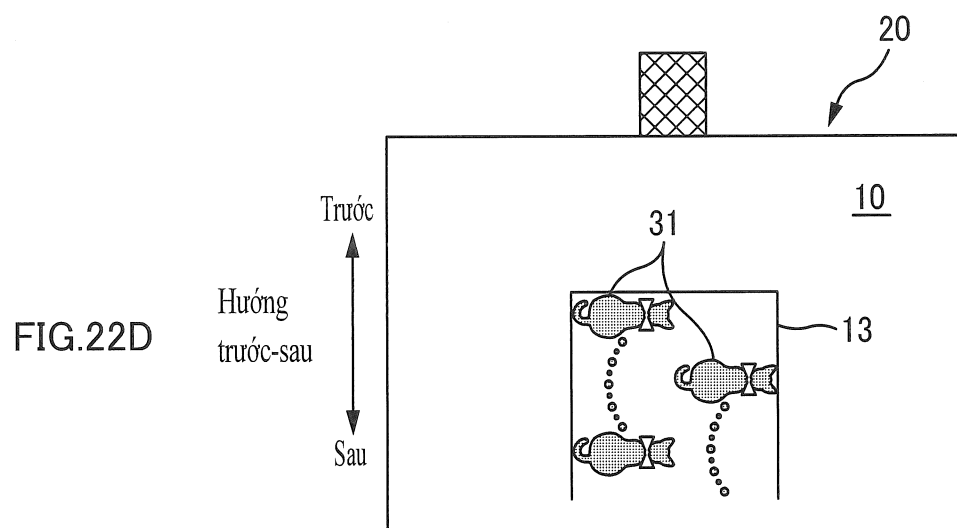


FIG. 22D

23/25

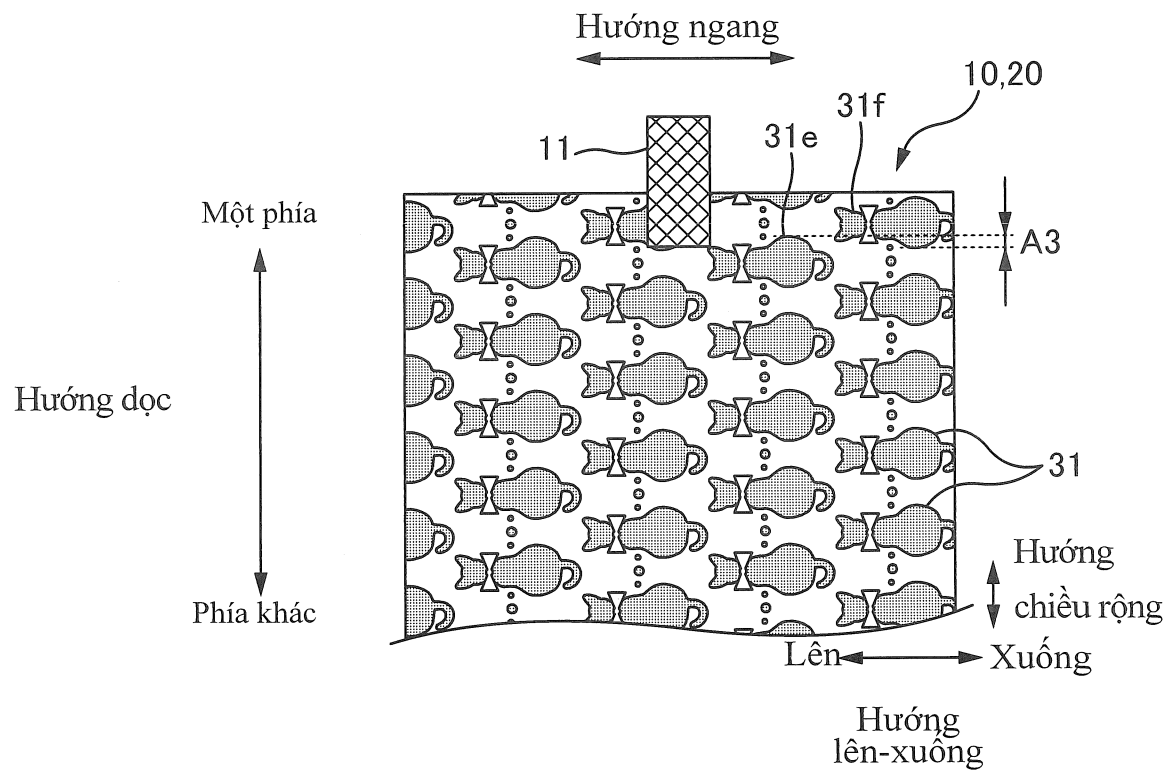


FIG.23

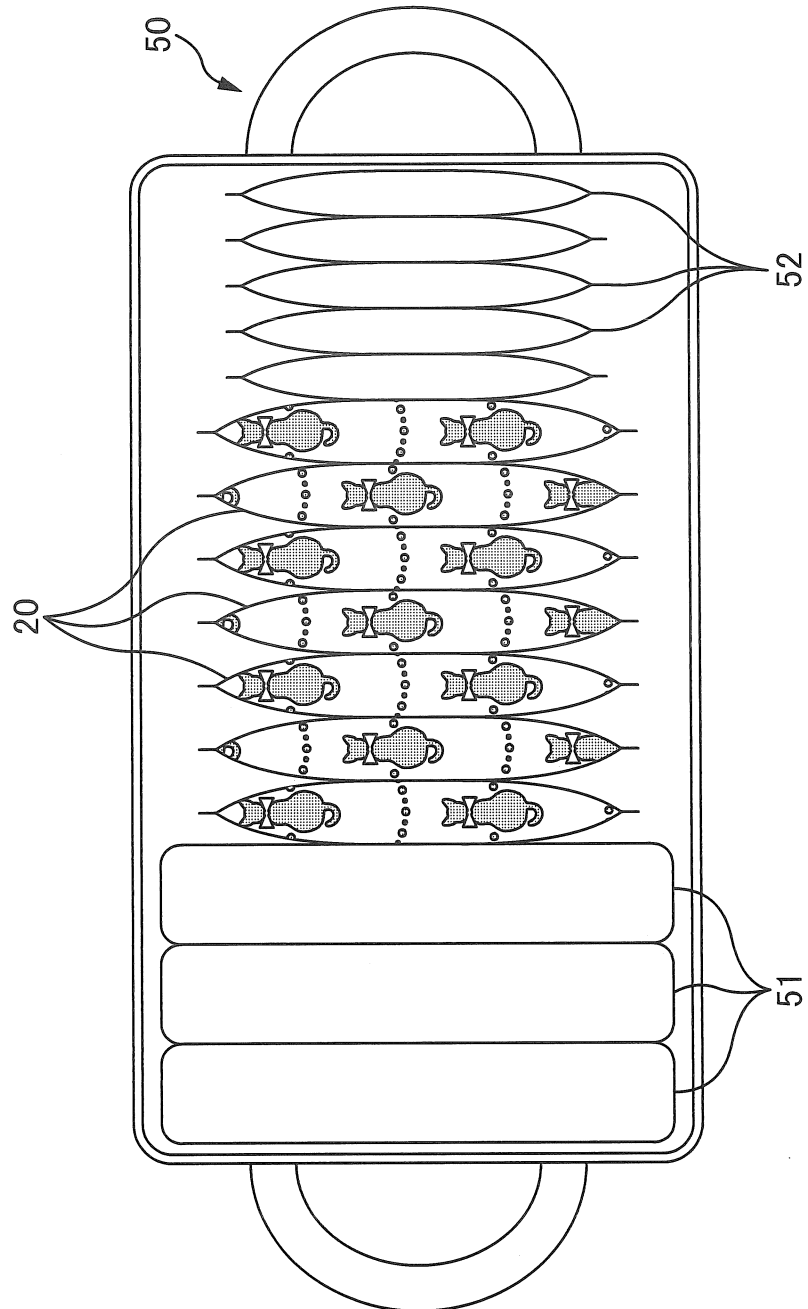


FIG. 24

25/25

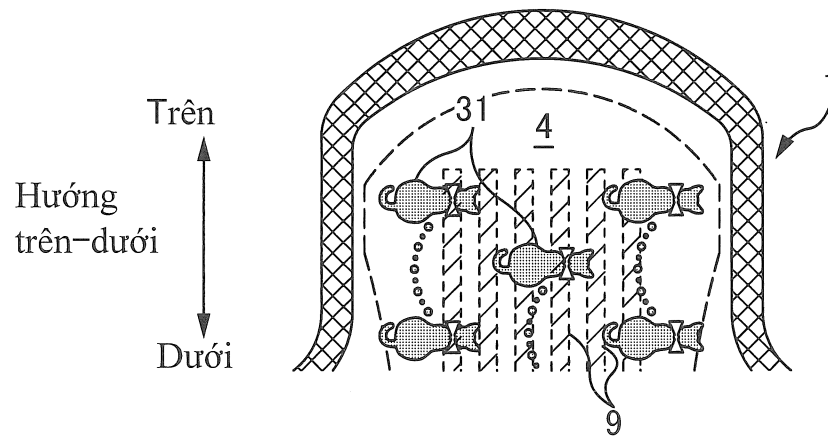


FIG. 25A

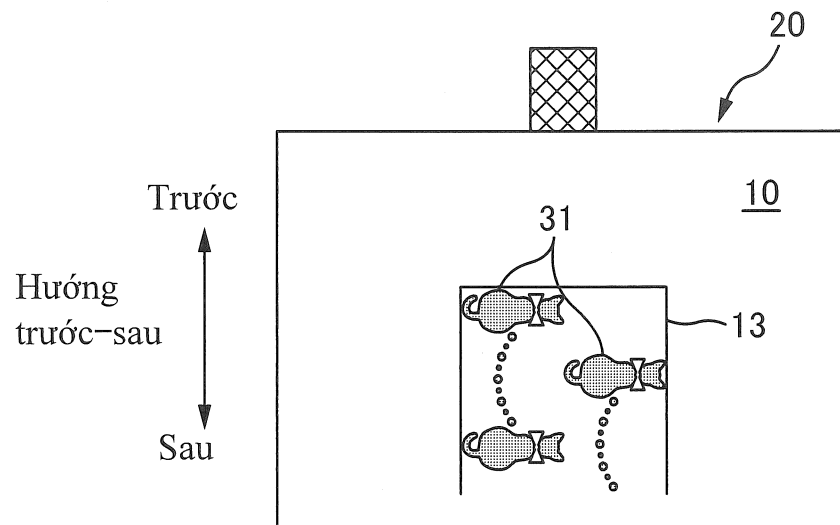


FIG. 25B